

GIÁO HỘI CÁC THÁNH HỮU NGÀY SAU CỦA CHÚA GIÊ SU KỶ TÔ • THÁNG MƯỜI NĂM 2011

# Liahona



SÁCH MẶC MÔN:  
MỘT CHỨNG THƯ KHÁC VỀ  
CHÚA GIÊ SU KỶ TÔ



**Nhờ Ân Tứ và Quyền Năng của Thượng Đế, do Simon Dewey họa**

*Sách Mặc Môn, được ra mắt nhờ Tiên Tri Joseph Smith, là một bản dịch các bảng khắc cổ xưa được “viết theo lệnh truyền, và cũng theo tinh thần tiên tri và mặc khải—Viết xong, niêm phong và cất giấu trong Chúa để khỏi bị huỷ diệt—Sẽ xuất hiện nhờ ân tứ và quyền năng của Thượng Đế để được phiên dịch— . . .*

*“ . . . Là tài liệu để chỉ cho đám dân còn sót lại của gia tộc Y Sơ Ra Ên biết những việc vĩ đại mà Chúa đã làm cho tổ phụ họ và để họ có thể biết được những giao ước của Chúa, ngõ hầu họ không bị khai trừ mãi mãi—Và cũng để thuyết phục cho người Do Thái và người Dân Ngoại tin rằng CHÚA GIÊ SU LÀ Đấng Ky Tô” (trang tựa của Sách Mặc Môn).*



### Xin Chào Mừng đến với Số Báo Đặc Biệt Ngày

Có rất ít đề tài đáng để dành toàn bộ cho một số báo, nhưng Sách Mặc Môn là một trong các đề tài đó. Trong số báo này, các vị tiên tri thời xưa và hiện tại, cũng như các tín hữu trên khắp thế giới, làm chứng về quyển thánh thư độc nhất vô nhị này. Xuất xứ của sách này thật là nhiệm mầu. Đó là bằng chứng hiển nhiên về Sự Phục Hồi. Đó là nền tảng của tôn giáo chúng ta. Và sách ấy được viết cho thời kỳ của chúng ta—giảng dạy giáo lý của Đấng Kỵ Tô một cách rõ ràng và giản dị để xây đắp đức tin và củng cố gia đình chúng ta.

Mặc dù các anh chị em sẽ không tìm ra nhiều mục mình đã quen đọc trong *Liahona*, nhưng trong số này cũng có Sứ Điệp của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn (trang 4) và Sứ Điệp Thăm Viếng Giảng Dạy (trang 46). Các sứ điệp này và tất cả những bài khác đều chia sẻ chứng ngôn và lời giảng dạy từ Sách Mặc Môn.

Chúng tôi mời các anh chị em thành tâm nghiên cứu số báo này, suy ngẫm về các sứ điệp và chia sẻ các sứ điệp này—và Sách Mặc Môn—với những người khác.

### CÁC SỨ ĐIỆP

#### 4 Sứ Điệp của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn: Những Lời Hứa Quý Báu của Sách Mặc Môn

Bài của Chủ Tịch  
Thomas S. Monson

#### 46 Sứ Điệp Thăm Viếng Giảng Dạy của Hội Phụ Nữ: Nếu Chúng Ta Không Nghi Ngờ

##### NGOÀI BÌA

Bìa trước: Hình ảnh do John Luke minh họa; *Để Các Người Có Thể Biết Được*, do Gary Kapp họa, với nhà ý của Ông Bà David Larsen, không được phép sao chụp. Bìa sau: *Chân Dung Đấng Kỵ Tô*, do Heinrich Hofmann họa, với nhà ý của C. Harrison Conroy Co.



## CÁC BÀI ĐẶC BIỆT

### 6 Tiên Tri Joseph Smith: Người Phiên Dịch Sách Mặc Môn

*Qua quyền năng của Thượng Đế, một thiếu niên ít học trở thành người phiên dịch đầy cảm ứng của “quyển sách đúng thật nhất . . . trên thế giới”*

### 10 Sách Mặc Môn Giảng Dạy Điều Gì về Tình Yêu Thương của Thượng Đế

Bài của Anh Cả Russell M. Nelson  
*Các anh chị em có muốn được sinh lại phân thuộc linh và nhận được quyền năng yêu thương như Thượng Đế yêu thương không? Sách Mặc Môn giải thích cách thức như thế nào.*

### 16 Câu Chuyện về Sách Mặc Môn

*Bài này có thể giúp các anh chị em giảng dạy con cái mình về các câu chuyện quan trọng trong quyển thánh thư này.*

### 20 Thời Gian Biểu của Sách Mặc Môn

*Một cái nhìn khái quát trực quan về các dân tộc chính yếu, từ dân Gia Rết vào năm 2200 trước*

*công nguyên đến cuối nền văn minh của dân Nê Phi sau công nguyên, 420.*

### 22 Ai Viết Sách Mặc Môn?

*Công việc của các vị tiên tri thời xưa, một người biên soạn đầy cảm ứng và một người phiên dịch ngày sau, đã cho ra đời Sách Mặc Môn.*

### 24 Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư với Kinh Thánh

*Đây là 14 giáo lý cơ bản được giảng dạy trong Kinh Thánh và được Sách Mặc Môn thêm vào với tính cách là một chứng thư.*

### 28 Cách Học Sách Mặc Môn

Bài của Anh Cả D. Todd Christofferson  
*Ba lý do và ba cách để học tập quyển thánh thư độc nhất vô nhị này.*

### 32 Giác Mơ của Lê Hi: Bám Chặt vào Thanh Sắt

Bài của Anh Cả David A. Bednar  
*Giác mơ của Lê Hi dạy cho chúng ta biết cách bám chặt vào lời của Thượng Đế.*

### 38 Sách Mặc Môn: Củng Cố Đức Tin của Chúng Ta nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô

Bài của Anh Cả Neil L. Andersen  
*Sách Mặc Môn mời chúng ta và gia đình chúng ta chấp nhận đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô, là điều sẽ giúp gia đình chúng ta thành công.*

### 47 Bài Hát: Hai Ngàn Chiến Sĩ Trẻ Tuổi

Do Bonnie Hart Murray và Janice Kapp Perry sáng tác.

### 48 Những Điều Giảng Dạy cho Thời Kỳ Chúng Ta

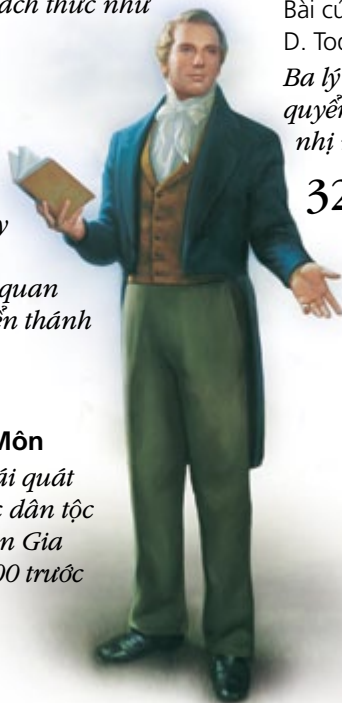
*Các vị tiên tri và sứ đồ tại thế chia sẻ lẽ thật từ Sách Mặc Môn là điều có thể hướng dẫn chúng ta ngày nay.*

### 52 Sách Mặc Môn—Nền Tảng của Tôn Giáo Chúng Ta

Bài của Chủ Tịch Ezra Taft Benson  
*Bài nói chuyện kinh điển này được đưa ra cách đây 25 năm, gồm có chứng ngôn và lời khuyên dạy vô tận về Sách Mặc Môn.*

### 59 Một Tác Phẩm Thiêng Liêng

Bài của David A. Feitz  
*Một hành động giản dị đã dạy cho tôi một bài học về việc tôn trọng tính thiêng liêng của Sách Mặc Môn*





## 60 Nếu Thật Sự Muốn Biết, Các Anh Chị Em Sẽ Biết

Bài của Anh Cả  
Walter F. González

*Bốn cách ta có thể biết rằng Sách Mặc Môn được Thượng Đế soi dẫn.*

## 65 Tám Bích Chương: Một Tiếng Nói từ Bụi Đất

## 66 Một Ngọn Lửa Hùng Hực bên trong Tôi

Bài của Michael R. Morris

*Cái ngày mà Eduardo Contreras học đọc cũng là ngày anh nhận được chứng ngôn về Sách Mặc Môn.*

## 68 Sách Mặc Môn Đã Thay Đổi Cuộc Sống của Tôi Như Thế Nào

*Các tín hữu làm chứng về Sách Mặc Môn đã giúp họ tìm ra những câu trả lời, niềm an ủi và cải đạo như thế nào.*

## 72 Đến Mọi Sắc Ngữ và Dân Tộc

Bài của Lia McClanahan

*Đối với Các Thánh Hữu Ngày Sau trên khắp thế giới, không có điều gì có thể sánh được với việc có được Sách Mặc Môn bằng tiếng mẹ đẻ của họ.*



## 76 Những Câu Hỏi Thường Được Đặt Ra về Sách Mặc Môn

*Những câu trả lời giản dị cho các câu hỏi mà người ta thường hỏi về Sách Mặc Môn.*

## 80 Một Chứng Ngôn, một Giao Ước và một Bằng Chứng

Bài của Anh Cả Jeffrey R. Holland

*Tôi làm chứng về quyền sách này chắc chắn thể như tôi đã nhìn thấy những bản khắc bằng vàng cùng với Ba và Tám Nhân Chứng của sách.*



*Nhiều bức tranh trong số báo này mô tả về quả cầu Liahona mà Lê Hi đã nhận được. Quả cầu Liahona không bị giấu kín và có thể trông không giống y hệt như quả cầu bên trên đây, nhưng các anh chị em và gia đình mình có thể vui thích khám phá ra có bao nhiêu quả cầu Liahona các anh chị em có thể tìm thấy trong số báo này.*

## THÁNG MƯỜI NĂM 2011 QUYỂN 14 SỐ 3 LIAHONA 09690 435

Tạp chí quốc tế chính thức của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô

**Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn:** Thomas S. Monson,  
Henry B. Eyring, Dieter F. Uchtdorf

**Nhóm Tác Số Mười Hai Vị Sứ Đồ:** Boyd K. Packer,  
L. Tom Perry, Russell M. Nelson, Dallin H. Oaks, M. Russell Ballard, Richard G. Scott, Robert D. Hales, Jeffrey R. Holland, David A. Bednar, Quentin L. Cook, D. Todd Christofferson, Neil L. Andersen

**Chủ Bút:** Paul B. Pieper

**Cố Vấn:** Keith R. Edwards, Christoffel Golden Jr.,  
Per G. Malm

**Giám Đốc Điều Hành:** David L. Frischknecht

**Giám Đốc Biên Tập:** Vincent A. Vaughn

**Giám Đốc Hình Ảnh:** Allan R. Loyborg

**Chủ Bút Điều Hành:** R. Val Johnson

**Phụ Tá Chủ Bút Điều Hành:** Jenifer L. Greenwood,  
Adam C. Olson

**Phó Chủ Bút:** Susan Barrett, Ryan Carr

**Ban Biên Tập:** Brittany Beattie, David A. Edwards,  
Matthew D. Flitton, LaRene Porter Gaunt, Larry Hiller,  
Carrie Kasten, Jennifer Maddy, Lia McClanahan, Melissa Merrill, Michael R. Morris, Sally J. Odekirk, Joshua J. Perkey,  
Chad E. Phares, Jan Pinborough, Janet Thomas, Paul VanDenBerghe, Marissa A. Widdison, Melissa Zenteno

**Giám Đốc Điều Hành Nghệ Thuật:** J. Scott Knudsen

**Giám Đốc Nghệ Thuật:** Scott Van Kampen

**Quản Lý Sản Xuất:** Jane Ann Peters

**Các Thiết Kế Viên Trưởng:** C. Kimball Bott, Thomas S. Child, Colleen Hincley, Eric P. Johnsen, Scott M. Mooy

**Ban Thiết Kế và Sản Xuất:** Collette Nebeker Aune,

Howard G. Brown, Julie Burdett, Reginald J. Christensen, Kim Fenstermaker, Kathleen Howard, Denise Kirby, Ginny J. Nilson, Ty Pilcher

**Phụ Trách Bàn In:** Jeff L. Martin

**Giám Đốc Ấn Loát:** Craig K. Sedgwick

**Giám Đốc Phân Phối:** Evan Larsen

**Công việc phiên dịch:** Francisco Pineda

Về việc mua báo dài hạn và giá biểu ngoài Hoa Kỳ và Canada, xin liên lạc Trung Tâm Phát Hành của Giáo Hội tại địa phương của các anh chị em. Xin gửi mua báo dài hạn ở Hoa Kỳ và Canada tại Distribution Center, Church Magazines, PO Box 26368, Salt Lake City, UT 84126-0368. Số điện thoại đặt mua báo dài hạn là: 1-800-537-5971.

**Xin gửi các bản thảo và mọi thắc mắc đến Liahona, Room 2420, 50 East North Temple Street, Salt Lake City, UT 84150-0024, USA; hay gửi e-mail đến: [liahona@ldschurch.org](mailto:liahona@ldschurch.org).**

*Liahona* (một từ ngữ trong Sách Mặc Môn có nghĩa là "la bàn" hay "chỉ hướng") được xuất bản bằng tiếng Albani, Anh, Armenia (Đông), Ba Lan, Iceland, Bulgaria, Bislama, Bồ Đào Nha, Campuchia, Cebuano, Croatia, Hàn Quốc, Đan Mạch, Đức, Estonia, Fiji, Hà Lan, Hungary, Hy Lạp, Kiribati, Latvia, Lithuania, Romania, Malagasy, Marshall, Mông Cổ, Na Uy, Indonesia, Nga, Nhật, Pháp, Phần Lan, Samoa, Séc, Slovenia, Tây Ban Nha, Tagalog, Tahiti, Thái, Thụy Điển, Tonga, Trung Hoa, Ukraine, Urdu, Việt Nam và Ý. (Kỳ xuất bản tùy thuộc vào từng ngôn ngữ.)

© 2011 by Intellectual Reserve, Inc. Giữ bản quyền.  
In tại Hoa Kỳ.

Bài vở và tài liệu đọc trong tạp chí *Liahona* có thể được sao lại để dùng tại nhà thờ hay tại gia mà không có tính cách thương mại. Tài liệu đọc có thể không được phép sao lại nếu có những điều luật hạn chế được ghi rõ trong hàng chữ ghi chú nơi hình ảnh. Xin gửi các thắc mắc về bản quyền đến Intellectual Property Office, 50 East North Temple Street, Salt Lake City, UT 84150, USA; e-mail: [cor-intellectualproperty@ldschurch.org](mailto:cor-intellectualproperty@ldschurch.org).

**For Readers in the United States and Canada:**

October 2011 Vol. 14 No. 3. LIAHONA (USPS 311-480) Vietnamese (ISSN 1096-5181) is published four times a year (April, May, October, and November) by The Church of Jesus Christ of Latter-day Saints, 50 East North Temple, Salt Lake City, UT 84150. USA subscription price is \$4.00 per year; Canada \$4.80 plus applicable taxes. Periodicals Postage Paid at Salt Lake City, Utah. Sixty days notice required for change of address. Include address label from a recent issue; old and new address *must* be included. Send USA and Canadian subscriptions to Salt Lake Distribution Center at address below. Subscription help line: 1-800-537-5971. Credit card orders (Visa, MasterCard, American Express) may be taken by phone. (Canada Poste Information: Publication Agreement #40017431)

POSTMASTER: Send address changes to Salt Lake Distribution Center, Church Magazines, PO Box 26368, Salt Lake City, UT 84126-0368.

Bài của Chủ Tịch  
Thomas S. Monson



# Những Lời Hứa Quý Báu

## CỦA SÁCH MẶC MÔN

Cách đây nhiều năm, tôi đã đứng bên cạnh giường một người cha trẻ đang gần kề cái chết. Người vợ của anh ta đau buồn và hai đứa con của họ đứng cạnh bên. Anh ta nắm lấy tay tôi, khấn khoản nhìn tôi và nói: “Thưa giám trợ, tôi biết tôi sắp chết. Xin giám trợ nói cho tôi biết điều gì sẽ xảy đến cho linh hồn tôi khi tôi chết.”

Tôi thắm cầu nguyện để có sự hướng dẫn của thiên thượng và thấy một bộ ba quyển thánh thư tổng hợp ở cạnh giường anh ta. Tôi với tay lấy quyển sách đó và nhanh chóng lật qua các trang. Đột nhiên, tôi thấy rằng mình không bỏ ra một chút nỗ lực nào cả, mà đã ngừng lại ở chương 40 An Ma trong Sách Mặc Môn. Tôi đọc những lời này cho anh ta nghe:

“Kìa, cha đã được một thiên sứ cho biết rằng, linh hồn của mọi người, khi vừa rời khỏi thể xác hữu diệt này, . . . đều được đem trở về với Thượng Đế là Đấng đã cho mình sự sống.

“Và . . . linh hồn của những người ngay chính sẽ được đón nhận vào một trạng thái đầy hạnh phúc được gọi là thiên đàng, một trạng thái an nghỉ, một trạng thái bình an, là nơi mà họ sẽ được nghỉ ngơi khỏi mọi sự phiền nhiễu, lo âu và sầu muộn” (An Ma 40:11–12).

Trong khi tôi tiếp tục đọc về Sự Phục Sinh, thì có nét rạng rỡ hiện lên gương mặt của người thanh niên này và một nụ cười điểm trên môi anh ta. Trong khi kết thúc lần đi thăm của mình, tôi nói lời từ giã cùng gia đình tuyệt vời này.

Lần kế tiếp, tôi thấy người vợ và con cái của anh ấy tại tang lễ. Tôi nghĩ lại về cái đêm đó khi một người thanh niên đã nài xin có được lễ thật và anh ta đã nghe câu trả lời cho câu hỏi của mình từ Sách Mặc Môn.

Từ Sách Mặc Môn có những lời hứa quý báu khác, kể

cả những lời hứa về bình an, tự do và phước lành nếu chúng ta “biết phục vụ Thượng Đế của xứ này là Chúa Giê Su Kỵ Tô” (Ê The 2:12).

Từ các trang sách này có lời hứa về “trạng thái hạnh phúc bất tận” dành cho “những người tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế. Vì vậy, họ được ban phước lành trong tất cả mọi điều, cả vật chất lẫn tinh thần” (Mô Si A 2:41).

Từ các trang sách này là lời hứa về “niềm vui khôn tả” dành cho những người trở thành “công cụ trong tay Thượng Đế” trong việc giải cứu các con trai và con gái quý báu của Ngài (An Ma 28:8; 29:9).

Từ các trang sách này có lời hứa rằng Y Sơ Ra Ên đã bị phân tán sẽ được quy tụ—một công việc mà chúng ta đang tham gia qua các nỗ lực truyền giáo vĩ đại trên toàn cầu (xin xem 3 Nê Phi 16; 21–22).

Từ các trang sách này có lời hứa rằng nếu chúng ta cầu nguyện lên Đức Chúa Cha trong thánh danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô thì gia đình chúng ta sẽ được ban phước (xin xem 3 Nê Phi 18:21).

Việc nghiên cứu các trang sách này làm ứng nghiệm lời hứa tiên tri rằng “sẽ đến trong cuộc sống và trong mái gia đình của các anh chị em có thêm Thánh Linh của Chúa, một quyết tâm được củng cố để bước đi trong sự tuân theo các lệnh truyền của Ngài, và một chứng ngôn vững mạnh hơn về sự thực tế hằng sống của Vị Nam Tử của Thượng Đế.”<sup>1</sup>

Và từ các trang sách của Sách Mặc Môn có được lời hứa của Mô Rô Ni rằng qua lời cầu nguyện, chủ ý thật sự và đức tin nơi Đấng Kỵ Tô, chúng ta có thể biết được lễ thật về những lời hứa này “bởi quyền năng của Đức Thánh Linh” (xin xem Mô Rô Ni 10:4–5).



Cùng với các vị tiên tri ngày sau khác, tôi làm chứng về lẽ trung thực của “cuốn sách đúng thật nhất trong số tất cả các sách trên thế gian,”<sup>2</sup> chính là Sách Mặc Môn, một chứng thư khác về Chúa Giê Su Ky Tô. Sứ điệp của sách này trải rộng trên thế giới và mang những người đọc sách này đến một sự hiểu biết về lẽ thật. Chứng ngôn của tôi là Sách Mặc Môn thay đổi cuộc sống con người. Cầu xin cho mỗi người chúng ta đọc, và đọc đi đọc lại sách đó. Và cầu xin cho chúng ta hân hoan chia sẻ chứng ngôn của mình về những lời hứa quý báu của Sách Mặc Môn với tất cả con cái của Thượng Đế. ■

#### GHI CHÚ

1. Gordon B. Hinckley, “A Testimony Vibrant and True,” *Liahona*, tháng Tám năm 2005, 6.
2. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (2007), 64.

#### GIẢNG DẠY TỪ SỨ ĐIỆP NÀY

Trong thánh thư “chúng ta tìm thấy các nguyên tắc của lẽ thật mà sẽ giải quyết mọi nỗi hoang mang, mọi vấn đề và mọi tình trạng khó xử là những điều gia đình nhân loại sẽ gặp phải” (*Teaching, No Greater Call* [1999], 51). Khi các anh em chia sẻ sứ điệp của Chủ Tịch Monson với gia đình mình giảng dạy, hãy mời họ lắng nghe những “lời hứa quý báu” ông đã nhận ra trong Sách Mặc Môn. Các anh em có thể chia sẻ một lời hứa có ý nghĩa đối với mình trong Sách Mặc Môn.

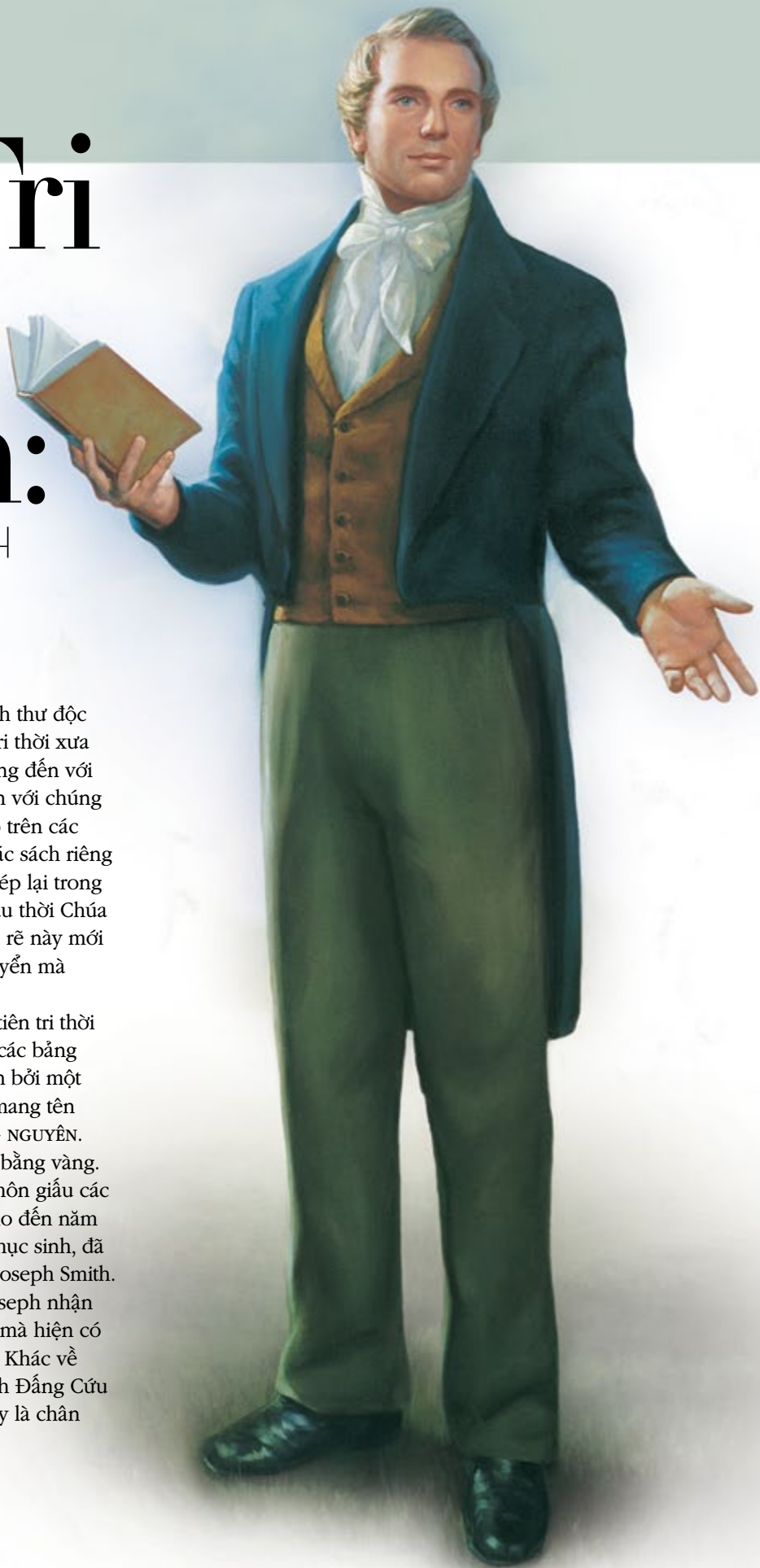
# Tiên Tri Joseph Smith:

NGƯỜI PHIÊN DỊCH  
SÁCH MẶC MÔN

Sách Mặc Môn là một quyển thánh thư độc nhất vô nhị. Mặc dù các vị tiên tri thời xưa viết sách ấy, nhưng sách đã không đến với chúng ta như cách Kinh Thánh đã đến với chúng ta. Kinh Thánh hầu hết được ghi chép trên các cuộn sách trong Cựu Thế Giới và là các sách riêng rẽ được những người ghi chép sao chép lại trong nhiều thế kỷ. Mãi đến thế kỷ thứ tư sau thời Chúa Giê Su Ky Tô thì các quyển sách riêng rẽ này mới được kết hợp lại và làm thành một quyển mà chúng ta gọi là Kinh Thánh.

Trái lại, Sách Mặc Môn được các vị tiên tri thời xưa trong Tân Thế Giới ghi chép trên các bảng khắc kim loại, được tóm lược phần lớn bởi một vị tiên tri—Mặc Môn (do đó mà sách mang tên ông)—trong thế kỷ thứ năm SAU CÔNG NGUYÊN. thành một biên sử trên các bảng khắc bằng vàng. Con trai của ông là Mô Rô Ni về sau chôn giấu các bảng khắc, các bảng khắc này ở đó cho đến năm 1827, khi Mô Rô Ni, là một nhân vật phục sinh, đã giao chúng cho một thiếu niên tên là Joseph Smith.

Tiếp theo là câu chuyện về cách Joseph nhận được, phiên dịch và xuất bản biên sử mà hiện có tên là Sách Mặc Môn: Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô như thế nào. Chính Đấng Cứu Rỗi đã làm chứng rằng quyển sách này là chân chính (xin xem GLGÚ 17:6).







1. Vào năm 1829, một thiếu niên 14 tuổi tên là Joseph Smith sống gần Palmyra, New York. Mặc dù còn nhỏ, nhưng ông đã quan tâm đến việc ông đứng trước mặt Thượng Đế và cảm thấy hoang mang trước những luận điệu của nhiều Ky Tô giáo tìm kiếm những người cải đạo bằng cách bác bỏ những lời giảng dạy của các tôn giáo khác. Được thúc đẩy bởi việc nghiên cứu Kinh Thánh của mình, Joseph quyết định tìm kiếm sự thông sáng bằng cách cầu vấn Thượng Đế, là Đấng “ban cho mọi người cách rộng rãi, không trách móc ai” (Gia Cơ 1:5). Ông đi vào khu rừng gần nhà mình để cầu nguyện.



2. Trong khi Joseph quỳ xuống cầu nguyện, thì có một luồng ánh sáng rực rỡ hạ xuống và phủ lên ông. Ông thấy hai Đấng trong luồng ánh sáng đó. Cha Thiên Thượng phán: “Đây là Con Trai Yêu Quý của Ta. Hãy nghe lời Người!” (Joseph Smith—Lịch Sử 1:17), Chúa phán bảo Joseph là không được gia nhập bất cứ giáo phái nào vì không một giáo phái nào trong số đó là chân chính, nhưng ông được hứa là “Phúc Âm trọn vẹn sẽ được tiết lộ cho ông biết vào một lúc nào đó trong tương lai.”<sup>1</sup>



3. Ba năm trôi qua, trong lúc đó Joseph Smith chia sẻ kinh nghiệm của mình với những người khác—và bị ngược đãi vì điều đó. Ông thuật lại: “Mặc dù tôi bị thù ghét và ngược đãi vì tôi đã nói là tôi đã trông thấy khái tượng, nhưng đó vẫn là sự thật; và . . . tôi vẫn thường tự vấn tôi rằng: Tại sao lại ngược đãi tôi chỉ vì tôi đã nói ra sự thật? Quả thật tôi đã trông thấy một khái tượng; và lại tôi là ai mà dám chống đối Thượng Đế, hay tại sao thiên hạ lại muốn tôi phủ nhận điều tôi đã thực sự trông thấy? Vì tôi đã trông thấy một khái tượng; tôi biết điều đó, và tôi biết là Thượng Đế biết như vậy, và tôi không thể phủ nhận được” (Joseph Smith—History 1:25).

**K**ể từ năm 1830, hằng triệu người đã đọc Sách Mặc Môn và gia nhập Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô nhờ vào sự làm chứng của Sách Mặc Môn về Đấng Cứu Rỗi. Sách này cũng là bằng

chứng rằng Joseph Smith là vị tiên tri của Thượng Đế và Đấng Cứu Rỗi hướng dẫn Giáo Hội của Ngài ngày nay. Hằng triệu người đã thử nghiệm và tìm thấy lời hứa chân chính của Mô Rô Ni cho tất cả những người



4. Vào ngày 21 tháng Chín năm 1823, Joseph đang cầu nguyện thì ánh sáng chan hòa trong căn phòng ngủ trên gác của ông và một thiên sứ tên là Mô Rô Ni hiện đến. Mô Rô Ni nói cho Joseph biết về những văn bản của một số vị tiên tri thời xưa. Biên sử được khắc trên các bảng khắc bằng vàng được chôn giấu trên một ngọn đồi gần đó. Joseph được cho biết là ông phải phiên dịch biên sử đó.



5. Cuối cùng, vào ngày 22 tháng Chín năm 1827, Joseph được giao cho các bảng khắc, bằng cách lấy chúng ra khỏi một hộp bằng đá được chôn giấu dưới một tảng đá lớn trên ngọn đồi gần Palmyra, New York.



6. Như phần lớn dân ở trong các vùng nông thôn, trong thời kỳ đó, Joseph Smith cũng ít được học hành. Để phụ giúp ông với việc phiên dịch, Thượng Đế đã cung ứng cho ông một dụng cụ phiên dịch thời xưa gọi là U Rim và Thu Mim. Ông cũng được ban phước với sự giúp đỡ của những người ghi chép để viết lại những gì ông đọc trong khi phiên dịch. Trong số những người ghi chép này là vợ ông, Emma; Martin Harris, một nông dân giàu có; và Oliver Cowdery, một thầy giáo. Khối lượng công việc phiên dịch đã hoàn tất trong vòng chưa đầy ba tháng sau khi Oliver bắt đầu giúp đỡ với tư cách là người ghi chép.

Emma mô tả việc làm người ghi chép của Joseph thì như thế nào: “Không một người nào đã có thể đọc để người khác viết ra các bản thảo trừ khi người ấy được soi dẫn; vì,

chân thành tìm kiếm lẽ thật: “Tôi khuyên nhủ các người hãy cầu vấn Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, trong danh Đấng Ky Tô, để xem những điều này có thật không; và nếu các người cầu vấn với một tấm lòng chân thành,

với chủ ý thật sự cùng có đức tin nơi Đấng Ky Tô, thì Ngài sẽ biểu lộ lẽ thật của điều này cho các người biết, bởi quyền năng của Đức Thánh Linh” (Mô Rô Ni 10:4).



khi [tôi] làm người ghi chép cho anh, [Joseph] thường đọc cho tôi để viết ra hết giờ này qua giờ khác; và lúc trở lại sau khi ăn, hay sau khi bị gián đoạn, anh thường bắt đầu ngay nơi anh đã ngừng lại, mà không xem lại bản thảo hoặc yêu cầu đọc lại cho anh bất cứ phần nào.”<sup>2</sup>

Joseph giải thích ý nghĩa về sự ra đời của Sách Mặc Môn: “Bằng quyền năng của Thượng Đế, tôi đã phiên dịch Sách Mặc Môn từ những chữ viết tượng hình, kiến thức về những chữ viết tượng hình này đã bị mất trên thế gian, và tôi đã hành động một mình trong sự kiện kỳ diệu này, một người trẻ tuổi ít học, để chống lại sự khôn ngoan của thế gian và việc thiếu hiểu biết gia tăng trong mười tám thế kỷ, với một điều mặc khải mới mẻ.”<sup>3</sup>

7. Trong 18 tháng năm giữ các bảng khắc, Joseph không phải là người duy nhất nhìn thấy hay chạm tay vào các bảng khắc đó. Ba người—Oliver Cowdery, David Whitmer, và Martin Harris—long trọng làm chứng rằng thiên sứ Mô Rô Ni đã cho họ thấy các bảng khắc bằng vàng và rằng họ biết các bảng khắc này “đã được phiên dịch bằng ân tứ và quyền năng của Thượng Đế, vì tiếng nói của Ngài đã phán bảo với chúng tôi.” Tám người khác cũng làm chứng rằng họ đã nhìn thấy và chạm tay vào các bảng khắc bằng vàng.<sup>4</sup>

8. Khoảng tháng Tám năm 1829, Joseph đã ký hợp đồng để in sách với nhà xuất bản Egbert B. Grandin ở Palmyra, New York. Martin Harris thế chấp nông trại của mình để trả tiền in sách, và vào ngày 26 tháng Ba năm 1830, Sách Mặc Môn đã có sẵn cho độc giả mua.

9. Vào ngày 6 tháng Tư năm 1830, có khoảng 60 người nhóm họp trong một căn nhà gỗ ở Fayette, New York. Ở đó, như đã được Chúa Giê Su Ky Tô hướng dẫn, Joseph Smith đã chính thức tổ chức Giáo Hội của Đấng Cứu Rỗi, được phục hồi như khi Giáo Hội được tổ chức từ ban đầu cũng như được các vị sứ đồ và tiên tri lãnh đạo, được phép nói thay cho Thượng Đế. Điều mặc khải về sau ban cho Joseph Smith đã đặt tên Giáo Hội là Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô (xin xem GLGU 115:4). ■

#### GHI CHÚ

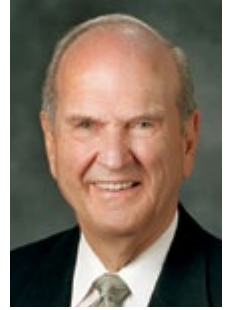
1. Joseph Smith, trong *History of the Church*, 4:536 .
2. Cuộc phỏng vấn Emma Smith do Joseph Smith III thực hiện, tháng Hai năm 1879, trong *Saints' Herald*, ngày 1 tháng Mười năm 1879, 290.
3. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (2007), 60.
4. Xin xem “Chứng Ngôn của Ba Nhân Chứng” và “Chứng Ngôn của Tám Nhân Chứng,” trong phần giới thiệu Sách Mặc Môn.

TỬ TRÁI SÁNG: THIÊN SỨ MÔ RÔ NI HIỆN ĐẾN CÙNG JOSEPH SMITH, DO TOM LOVELL HOA © 2003. RI: HÌNH CHỤP QUANG CẢNH TỪ JOSEPH SMITH: VI TIÊN TRI CỦA SỰ PHỤC HỒI, DO MATTHEW REER THỰC HIỆN © RI; HÌNH CHỤP QUANG CẢNH TỪ JOSEPH SMITH: VI TIÊN TRI CỦA SỰ PHỤC HỒI, DO JOHN LUKE THUC HIEN © RI; BẢNG ÁN TỬ VÀ QUYỀN NĂNG CỦA THƯỢNG ĐẾ, DO SIMON DEWEY HOA; CHI TIẾT CỦA BỨC TRANH DO WILLIAM MAUGHAN HOA © 1998; HÌNH DO CRAIG DIMOND CHỤP © RI; HÌNH CHỤP QUANG CẢNH TỪ JOSEPH SMITH: VI TIÊN TRI CỦA SỰ PHỤC HỒI, DO MATTHEW REER THỰC HIỆN © RI



Bài của Anh Cả  
Russell M. Nelson

Thuộc Nhóm Túc Số  
Mười Hai Vị Sứ Đồ



# SÁCH MẶC MÔN GIẢNG DẠY ĐIỀU GÌ VỀ TÌNH YÊU THƯƠNG CỦA THƯỢNG ĐẾ

*Một số trong những ví dụ tuyệt vời nhất về tình yêu thương  
của Chúa đã được ghi lại trong Sách Mặc Môn.*

Hầu hết các Kỵ Tô hữu đều quen thuộc với các thuộc tính của Chúa Giê Su Kỵ Tô như đã được thuật lại trong Kinh Thánh. Họ kinh ngạc trước tình yêu thương Ngài đã cho thấy đối với người nghèo khó, bệnh hoạn và bị áp bức. Những người tự xem mình là môn đồ của Ngài cũng cố gắng noi theo gương Ngài và tuân theo lời khuyên nhủ của Vị Sứ Đồ yêu dấu của Ngài: “Chúng ta hãy yêu mến lẫn nhau; vì sự yêu thương đến từ Đức Chúa Trời, kẻ nào yêu, thì sanh từ Đức Chúa Trời và nhìn biết Đức Chúa Trời. . . . Vì Đức Chúa Trời là sự yêu thương” (1 Giảng 4:7-8).

Khái niệm này được Sách Mặc Môn làm sáng tỏ. Sách này mô tả *cách* một người được Thượng Đế sinh ra và *cách* một người nhận được khả năng yêu thương như Ngài đã yêu thương như thế nào. Sách này nhận ra ba nguyên tắc chính yếu mang quyền năng yêu thương của Thượng Đế vào cuộc sống của chúng ta.

Trước hết, Sách Mặc Môn dạy rằng việc sử dụng đức tin nơi Đấng Kỵ Tô và lập *giao ước*

với Ngài nhằm tuân giữ các lệnh truyền của Ngài là chìa khóa để được sinh lại theo thể thuộc linh. Vua Bên Gia Min đã nói với những người dân trong Sách Mặc Môn là những người đã lập một giao ước như vậy: “Và giờ đây, nhờ giao ước mà các người đã lập, các người sẽ được gọi là con cái của Đấng Kỵ Tô, các con trai và con gái của Ngài; vì này, hôm nay, Ngài đã sinh ra các người theo thể thuộc linh; vì các người có nói rằng, lòng các người đã thay đổi nhờ có đức tin nơi danh Ngài; vậy nên các người được Ngài sinh ra và đã trở thành các con trai và con gái của Ngài” (Mô Si A 5:7).

Thứ hai, chính Đấng Cứu Rỗi dạy rằng quyền năng để trở thành giống như Ngài có được qua việc nhận được các *giao lễ* của phúc âm: “Này, đây là lệnh truyền: Hãy hối cải, hối các người ở các nơi tận cùng của trái đất, hãy đến cùng ta và chịu phép báp têm trong danh ta, ngõ hầu các người có thể được thánh hóa nhờ thụ nhận Đức Thánh Linh, để các người có thể đứng không gì vết trước mặt ta vào ngày sau cùng” (3 Nê Phi 27:20).

Thứ ba, Ngài khuyên nhủ chúng ta phải *noi theo gương Ngài*: “Các người nên là những người như thế nào?” Ngài hỏi một cách hùng hồn. Ngài đáp: “Quả thật, ta nói cho các người hay, các người phải giống như ta vậy” (3 Nê Phi 27:27). Thật vậy, Ngài muốn chúng ta trở thành giống như Ngài hơn.

Một số trong những ví dụ tuyệt vời nhất về tình yêu thương của Ngài đã được ghi lại



### MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Sách Mặc Môn ra đời nhờ ân tứ và quyền năng của Thượng Đế. Sách nói như một tiếng nói từ bụi đất để làm chứng về Vị Nam Tử của Thượng Đế. Sách nói về sự giáng sinh của Ngài, về giáo vụ của Ngài, về Sự Đóng Đỉnh Ngài và Sự Phục Sinh của Ngài, và về

sự hiện đến của Ngài cùng những người ngay chính trong xứ Phong Phú trên lục địa Châu Mỹ.

“Đó là một vật hữu hình có thể sờ được, có thể đọc được, có thể thử nghiệm được. Trong những trang giấy của sách đó chứa đựng một lời hứa về nguồn gốc thiêng liêng của sách. Hàng triệu người giờ đây đã thử nghiệm lời hứa đó và thấy rằng sách đó là một biên sử chân chính và thiêng liêng.”

Chủ tịch Gordon B. Hinckley (1910–2008), “Những Sự Việc Lớn Lao Mà Thượng Đế Đã Mặc Khải,” *Liahona*, tháng Năm năm 2005, 81–82.

trong Sách Mặc Môn. Các ví dụ này có thể áp dụng vào cuộc sống của chúng ta khi chúng ta cố gắng trở thành giống như Chúa hơn.

Chính là tình yêu thương của Ngài dành cho Lê Hi và gia đình Lê Hi—và tình yêu mến của họ đối với Ngài—đã mang họ đến Châu Mỹ, vùng đất hứa của họ, là nơi họ được thịnh vượng.<sup>1</sup>

Chính là tình yêu thương của Thượng Đế dành cho chúng ta đã thúc đẩy Ngài cách đây nhiều thế kỷ để truyền lệnh cho các vị tiên tri người Nê Phi lưu giữ một biên sử thiêng liêng về dân của họ. Các bài học từ biên sử đó liên quan đến sự cứu rỗi và tôn cao của chúng ta. Những điều giảng dạy này hiện có trong Sách Mặc Môn. Văn bản thiêng liêng này là bằng chứng hiển nhiên về tình yêu thương của Thượng Đế dành cho tất cả con cái của Ngài trên khắp thế gian.<sup>2</sup>

Chính là tình yêu thương của Đấng Ky Tô dành cho “chiên khác” của Ngài đã mang Ngài đến Tân Thế Giới.<sup>3</sup> Từ Sách Mặc Môn, chúng ta biết được rằng những thiên tai lớn và ba ngày tối tăm đã xảy ra ở Tân Thế Giới tiếp theo cái chết của Chúa ở Cựu Thế Giới. Rồi Chúa vinh quang và phục sinh giáng

### ĐỂ BIẾT TỨC LÀ ĐỂ HIỂU ĐƯỢC TÌNH YÊU THƯƠNG

Tôi là một tín hữu của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô, và đối với tôi Sách Mặc Môn không phải chỉ là một quyển sách mà thôi. Đó là bằng chứng vững chắc rằng Cha Thiên Thượng yêu thương chúng ta. Đó là bằng chứng rằng Các Thánh Hữu lúc ban đầu đã yêu thương chúng ta và muốn chúng ta trở về nhà. Đó là bằng chứng rằng kế hoạch hạnh phúc của Thượng Đế hiện hữu và hoàn hảo.

Việc biết rằng quyển sách này là chân chính tức là biết rằng Cha Thiên Thượng và Vị Nam Tử của Ngài hằng sống. Tức là biết rằng cuộc sống thật đẹp và vĩnh cửu. Tức là biết rằng chừng nào các anh chị em vẫn còn cố gắng làm hết sức mình và hối cải khi sa ngã thì các anh chị em sẽ luôn luôn được tha thứ. Tức là biết được ý nghĩa đích thực của gia đình. Tức là biết rằng các anh chị em sẽ không bao giờ mất một người thân yêu, trong khi người ấy chờ đợi các anh chị em. Tức là biết các phước lành của Cha Thiên Thượng. Tức là biết niềm an ủi rằng bất cứ những cơn bão tố nào xảy đến với mình, thì các anh chị em cũng có thể đương đầu với những cơn bão đó, vì những cơn bão đó xảy đến vì lợi ích của các anh chị em. Tức là biết rằng Đức Thánh Linh là người bạn đồng hành luôn luôn ở bên tôi. Về bản chất, đó là biết được tình yêu thương trong bất cứ cách thể hiện nào.

Emma Adesanya, Ireland



xuống từ trời cùng phục sự ở giữa dân chúng của Tân Thế Giới.

Ngài phán cùng họ: “Ta là sự sáng và sự sống của thế gian, và ta đã uống cạn chén đắng mà Đức Chúa Cha đã ban cho ta, và ta đã tôn vinh Đức Chúa Cha bằng cách gánh lấy tội lỗi của thế gian” (3 Nê Phi 11:11).

Rồi Ngài ban cho một trong số những kinh nghiệm thân mật nhất mà bất cứ người nào cũng có thể có được với Ngài. Ngài mời họ đến rờ vào vết thương bên hông Ngài và vết đinh đóng trên tay chân Ngài, để họ sẽ biết chắc rằng Ngài là “Thượng Đế của Y Sơ Ra Ên, và là Thượng Đế của cả thế gian, và ta đã bị giết chết vì tội lỗi của thế gian” (3 Nê Phi 11:14).

Rồi Chúa Giê Su ban cho các môn đồ thẩm quyền làm phép báp têm, ân tứ Đức Thánh Linh và làm lễ Tiệc Thánh. Ngài ban cho họ quyền năng thiết lập Giáo Hội của Ngài ở giữa họ, do mười hai môn đồ dẫn dắt.

Ngài ban cho họ một số những lời giảng dạy cơ bản mà Ngài đã ban cho các môn đồ của Ngài ở Cựu Thế Giới. Ngài chữa lành người bệnh. Ngài quỳ xuống cầu nguyện lên Đức Chúa Cha bằng những lời mạnh mẽ và thiêng liêng đến nỗi không thể nào ghi lại được. Lời cầu nguyện của Ngài mạnh mẽ đến nỗi những người nghe Ngài cầu nguyện đều tràn ngập niềm vui trong lòng. Chúa Giê Su đã khóc vì lòng Ngài tràn ngập tình yêu thương dành cho họ và vì đức tin của họ nơi Ngài. Ngài tiên tri về công việc của Thượng Đế trong những thế kỷ dẫn đến Ngày Tái Lâm của Ngài như đã được hứa.<sup>4</sup>

Rồi Ngài bảo họ mang con cái của họ đến cùng Ngài.

“Rồi Ngài bỗng từng đưa trẻ một và ban phước cho chúng, rồi cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha cho chúng.

“Và khi làm như vậy xong, Ngài lại khóc;

*Chính Đấng Cứu  
Rỗi dạy rằng  
quyền năng để  
trở thành giống  
như Ngài hơn có  
được từ việc tiếp  
nhận các giáo lễ  
của phúc âm.*

*Rồi Ngài bảo họ mang các con trẻ của họ đến cùng Ngài. “Rồi Ngài bỗng từng đưa trẻ một và ban phúc cho chúng, rồi cầu nguyện cùng Đức Chúa Cha cho chúng.”*

“Và Ngài phán cùng đám đông và bảo họ rằng: Hãy nhìn xem các con trẻ của các người.

“Và khi đưa mắt nhìn lên trên trời, họ thấy các tầng trời mở ra, và họ trông thấy các thiên sứ từ trời hạ xuống như đang ở giữa một đám lửa. Rồi các vị này giáng xuống bao quanh các trẻ nhỏ, . . . và các thiên sứ này phục sự chúng” (3 Nê Phi 17:21–24).

Đó là sự thanh khiết và quyền năng của tình yêu thương của Thượng Đế như đã được mặc khải trong Sách Mặc Môn.

Trong những ngày sau này, chúng ta, là những người có đặc ân có được Sách Mặc Môn, được làm tín hữu của Giáo Hội của Chúa, có được phúc âm của Ngài, và tuân giữ các lệnh truyền của Ngài, đều biết được một điều gì đó về tình yêu thương vô hạn của Thượng Đế. Chúng ta biết cách làm cho tình yêu thương của Ngài thành tình yêu thương của chúng ta. Khi trở thành các môn đồ chân thật của Ngài, chúng ta nhận được khả năng yêu thương như Ngài yêu thương. Khi tuân giữ các lệnh truyền của Ngài, chúng

ta trở thành giống như Ngài hơn. Chúng ta nói rộng vòng yêu thương riêng tư của mình để tìm đến những người thuộc mọi quốc gia, sắc tộc và sắc ngữ.

Với lòng biết ơn sâu xa về cuộc sống gương mẫu của Ngài, chúng ta có thể làm cho câu thánh thư này thành tiêu chuẩn của mình: “Hãy cầu nguyện lên Đức Chúa Cha với tất cả mãnh lực của lòng mình, để các người được tràn đầy tình thương này, là tình thương mà Ngài đã ban cho tất cả những tín đồ chân chính của Vị Nam Tử của Ngài, tức là Chúa Giê Su Kỵ Tô; ngõ hầu các người có thể trở thành con cái của Thượng Đế, để khi Ngài hiện đến, chúng ta sẽ được giống như Ngài, vì chúng ta sẽ trông thấy Ngài như Ngài vốn thật là vậy” (Mô Rô Ni 7:48).<sup>5</sup> ■

#### GHI CHÚ

1. Xin xem 1 Nê Phi 17:35–44; Mô Si A 7:20; An Ma 9:9–11; 3 Nê Phi 5:20–22.
2. Xin xem Trang tựa Sách Mặc Môn; 1 Nê Phi 13:35–41; 2 Nê Phi 33:4; Mô Si A 1:2–7; Mặc Môn 8:13–41.
3. Xin xem Giảng 10:16; 3 Nê Phi 15:11–24.
4. Xin xem 3 Nê Phi 11–14; 18–20.
5. So sánh 1 Giảng 3:1–3.

## NHẬN BIẾT QUYỀN NĂNG YÊU THƯƠNG CỦA NGÀI

Khi gia nhập Giáo Hội lúc còn là sinh viên năm thứ nhất đại học, tôi cảm thấy hài lòng về những thay đổi trong lối sống của mình và thấy phúc âm đã làm cho cuộc sống của tôi tốt đẹp hơn biết bao. Tuy nhiên, chẳng bao lâu tôi cảm thấy rằng quá khứ của tôi đang cản trở bất cứ sự tiến bộ nào mà tôi có thể có. Làm sao Cha Thiên Thượng có thể sử dụng tôi để giúp xây đắp vương quốc của Ngài khi tôi đã từng có những điều lựa chọn xấu như vậy?

Rồi một ngày, tôi giờ Sách Mặc Môn của mình đến trang cuối cùng. Tôi đọc những lời từ già của Mô Rô Ni: “Phải, hãy đến cùng Đấng Kỵ Tô để được toàn thiện trong Ngài, . . . và nếu các người chối bỏ được tất cả mọi sự không tin kính cùng yêu mến Thượng Đế với tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh, thì ân điển của Ngài sẽ đủ cho các người, để nhờ ân điển của Ngài mà các người sẽ có thể được toàn thiện trong Đấng Kỵ Tô, thì không vì lý do gì các người lại chối bỏ quyền năng của Thượng Đế. (Mô Rô Ni 10:32). Tôi nhìn chăm chăm vào những dòng chữ đó. Tôi cảm thấy Thánh Linh bảo tôi rằng những dòng chữ đó là đúng thật. Tôi nhận biết rằng tôi đã giới hạn quyền năng của Thượng Đế bằng cách cho rằng Ngài không thể sử dụng tôi trong bất cứ phương diện nào mà Ngài thấy thích hợp.

Tôi quyết định rằng từ bây giờ trở đi tôi sẽ không “chối bỏ quyền năng của Thượng Đế” mà sẽ chấp nhận quá khứ của mình và mong chờ tương lai. Tôi càng tập trung vào tương lai thay vì quá khứ của mình và tin cậy vào ân điển thánh hóa của Chúa Giê Su Kỵ Tô, thì tôi càng cảm nhận được tình yêu thương của Đấng Cứu Rỗi dành cho tôi và tôi càng vui với con người mình hơn.

Christy Pettey, Washington, Hoa Kỳ





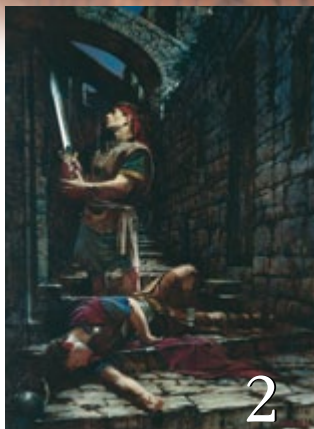
# Câu Chuyện

## VỀ SÁCH MẶC MÔN

*Điều gì xảy ra trong Sách Mặc Môn? Sử dụng những tấm hình này để học về các vị tiên tri và các câu chuyện trong quyển thánh thư kỳ diệu này.*



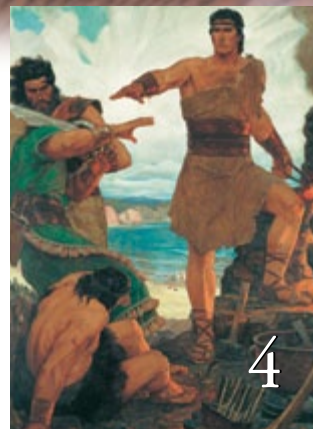
Sách Mặc Môn bắt đầu với một vị tiên tri tên Lê Hi. Ông cảnh cáo những người tà ác ở Giê Ru Sa Lem phải hối cải, nhưng họ không nghe. Chúa phán bảo Lê Hi phải mang gia đình ông, gồm có vợ ông, Sa Rí A, và các con trai của ông—La Man, Lê Mu Ên, Sam và Nê Phi—vào vùng hoang dã. (Xin xem 1 Nê Phi 1–2.)



Lê Hi sai các con trai của mình trở lại để lấy thánh thư được viết trên các bảng khắc bằng đồng. Các bảng khắc này ghi lại lịch sử của các tổ tiên của họ và những điều khắc mà Chúa đã phán bảo họ viết xuống. Lê Hi và Nê Phi gìn giữ cẩn thận các bảng khắc này. Họ cũng viết lên trên các bảng khắc bằng kim loại những điều đã xảy ra cho gia đình họ. (Xin xem 1 Nê Phi 3–5.)



Chúa ban cho Lê Hi một cái la bàn gọi là Liahona để hướng dẫn gia đình ông ngang qua vùng hoang dã đến đất hứa. (Xin xem 1 Nê Phi 16.)



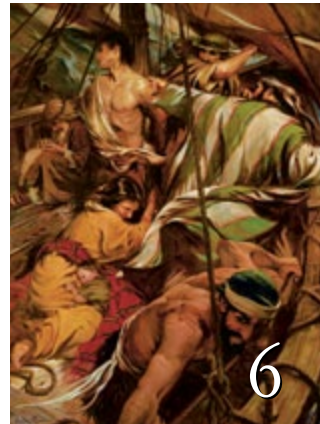
Chúa phán bảo Nê Phi phải đóng một chiếc tàu để mang gia đình Lê Hi đến vùng đất hứa. Nê Phi vâng lời cha mình và Chúa, nhưng La Man và Lê Mu Ên thì không vâng lời. (Xin xem 1 Nê Phi 17.)

TRẦN HÌNH DO ROBERT CASEY MINH HOA; CHI TIẾT TỪ LÊ HI HÀNH TRÌNH GẮN BIẾN ĐỒ. TRANH DO GARY SMITH MINH HOA; TÔI ĐÃ TUÂN THEO TIẾNG NÓI CỦA THÁNH LINH, TRANH DO WALTER RANE MINH HOA; LÊ HI VÀ VẬT CHẤT HƯƠNG LIAHONA. TRANH DO JOSEPH BRICKEY MINH HOA; NÊ PHI KHÉCH TRÁCH HAI NGƯỜI ANH HAY CHỒNG ĐỒ CỦA MINH. TRANH DO ARNOLD FRIBERG MINH HOA © 1951. IR; PHẢI: LÊ HI VÀ DÂN CỦA ÔNG ĐẾN ĐẤT HỨA. TRANH DO ARNOLD FRIBERG MINH HOA © 1951. IR; HO ĐÁ ĐỒI VỚI TÔI BẮT KHÁT KHE. TRANH DO WALTER RANE MINH HOA; NÊ PHI VIẾT LÊN TRÊN CÁC BẢNG KHÁC BẢNG VÀNG. TRANH DO PAUL WANN MINH HOA © 1988. TÔI ĐÃ CẮT TIẾNG NÓI CỦA MINH LÊN TÁN THIÊN THƯƠNG. TRANH DO WALTER RANE MINH HOA; TRONG SỰ PHỤC VỤ THƯƠNG ĐỀ CỦA TA. TRANH DO WALTER RANE MINH HOA; CHI TIẾT TỪ A BI NA ĐI ĐƯỜNG TRƯỚC VÀI NÓ É, TRANH DO ARNOLD FRIBERG MINH HOA © 1951. IR; HẦY GIA NHẬP BẦY CHIẾN CỦA THƯƠNG ĐỀ. TRANH DO WALTER RANE MINH HOA; AN MA ĐỪNG ĐÁY. TRANH DO WALTER RANE MINH HOA; CÁC BỨC TRANH DO WALTER RANE MINH HOA; CÁC VIỆN BẢO TÀNG LỊCH SỬ GIÁO HỘI

**Lê Hi và gia đình ông đi đến vùng đất hứa trên chiếc tàu họ đã đóng. (Xin xem 1 Nê Phi 18.)**



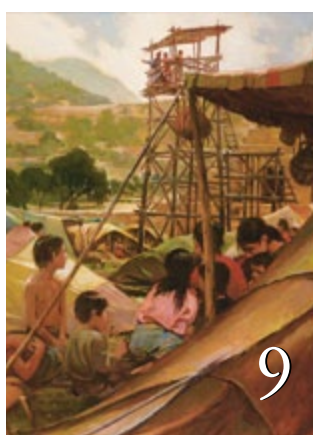
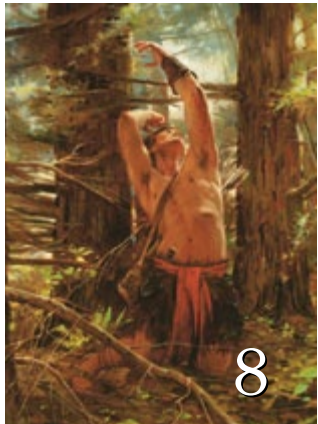
**La Man và Lê Mu Ên tiếp tục không vâng lời cha họ và Chúa. Con cháu của họ được biết là dân La Man. Nê Phi tiếp tục vâng lời cha mình và Chúa. Con cháu của ông được gọi là dân Nê Phi. (Xin xem 2 Nê Phi 4-5.)**



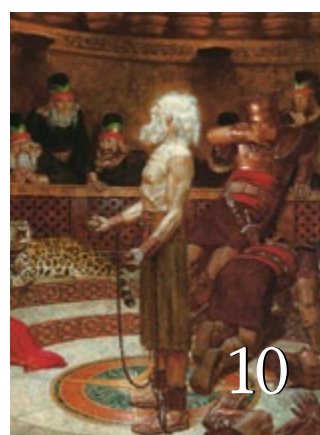
**Sau khi Lê Hi và Nê Phi qua đời, những người khác, như em trai Gia Cốp của Nê Phi, phụ trách viết những điều giảng dạy và sự kiện quan trọng lên trên các bảng khắc. (Xin xem Gia Cốp 1.)**



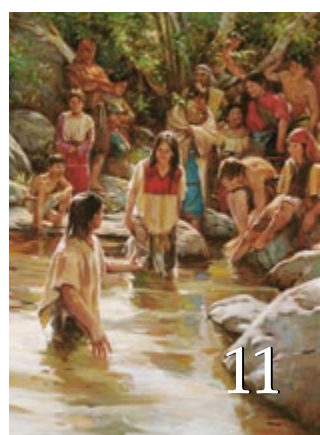
**Ê Nót cầu nguyện để được tha thứ các tội lỗi của mình và ông đã được tha thứ. (Xin xem Ê Nót 1.)**



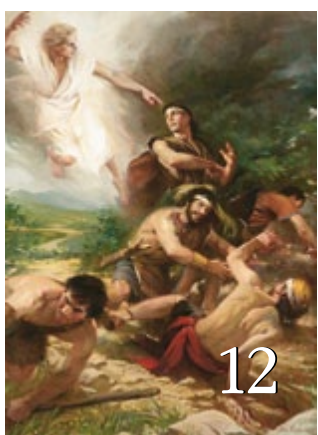
**Vua Bên Gia Min xây lên một cái tháp để giảng dạy phúc âm cho dân ông. (Xin xem Mô Si A 2-6.)**



**Một nhà vua tà ác tên là Nô Ê đã cho giết chết tiên tri A Bi Na Đi. Nhưng lời giảng dạy của A Bi Na Đi đã cải đạo một trong số các thầy tư tế của Nô Ê tên là An Ma. (Xin xem Mô Si A 11-17.)**



**An Ma trốn ra khỏi cung Vua Nô Ê, giảng dạy những người khác về phúc âm, và làm phép báp têm cho họ. (Xin xem Mô Si A 18.)**



**Con trai của An Ma là An Ma Con không biết vâng lời. Ông và những người bạn của ông, các con trai của Mô Si A, đều tà ác. Rồi một thiên sứ bảo họ phải hối cải. An Ma và các con trai của Mô Si A hối cải và dành suốt cuộc đời còn lại của họ để thuyết giảng phúc âm. (Xin xem Mô Si A-28.)**

**Con trai của Mô Si A là Am Môn cải đạo nhiều người dân La Man sau khi Am Môn bảo vệ đàn gia súc của Vua La Mô Ni và chiếm được lòng tin cậy của nhà vua. (Xin xem An Ma 17–19.)**



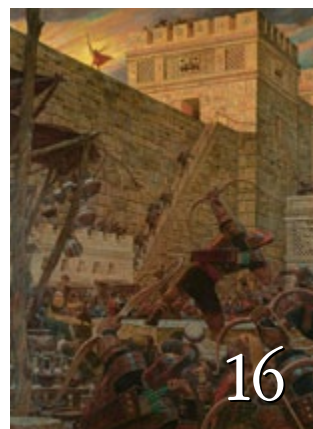
**Lãnh Binh Mô Rô Ni viết lá cờ tự do và chiến đấu để bảo vệ nền tự do của dân ông. (Xin xem An Ma 46, 48.)**



**Hê La Man dẫn một đạo quân gồm 2.000 thanh niên ngay chính. (Xin xem An Ma 53, 56–58.)**



**Một vị tiên tri người La Man tên là Sa Mu Ên đã tiên tri rằng chẳng bao lâu nữa Chúa Giê Su Ky Tô sẽ giáng sinh. (Xin xem Hê La Man 13–16.)**



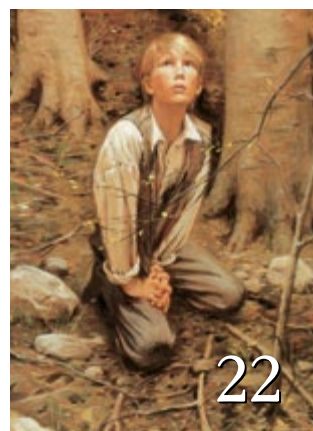
**Một thiếu niên 10 tuổi tên là Mặc Môn được chọn để viết lên trên các bảng khắc khi lớn lên. Vào lúc 24 tuổi, ông bắt đầu gộp chung lại các câu chuyện quan trọng nhất từ tất cả các biên sử ở trên bộ bảng khắc bằng kim loại. (Xin xem Mặc Môn 1.)**



**Trước khi Mặc Môn qua đời, ông đưa các bảng khắc cho con trai của mình là Mô Rô Ni. Mô Rô Ni là một vị tướng trong quân đội. Ông là người Nê Phi cuối cùng còn sống sót từ một trận đại chiến giữa dân La Man và dân Nê Phi. (Xin xem Mặc Môn 6, 8.)**



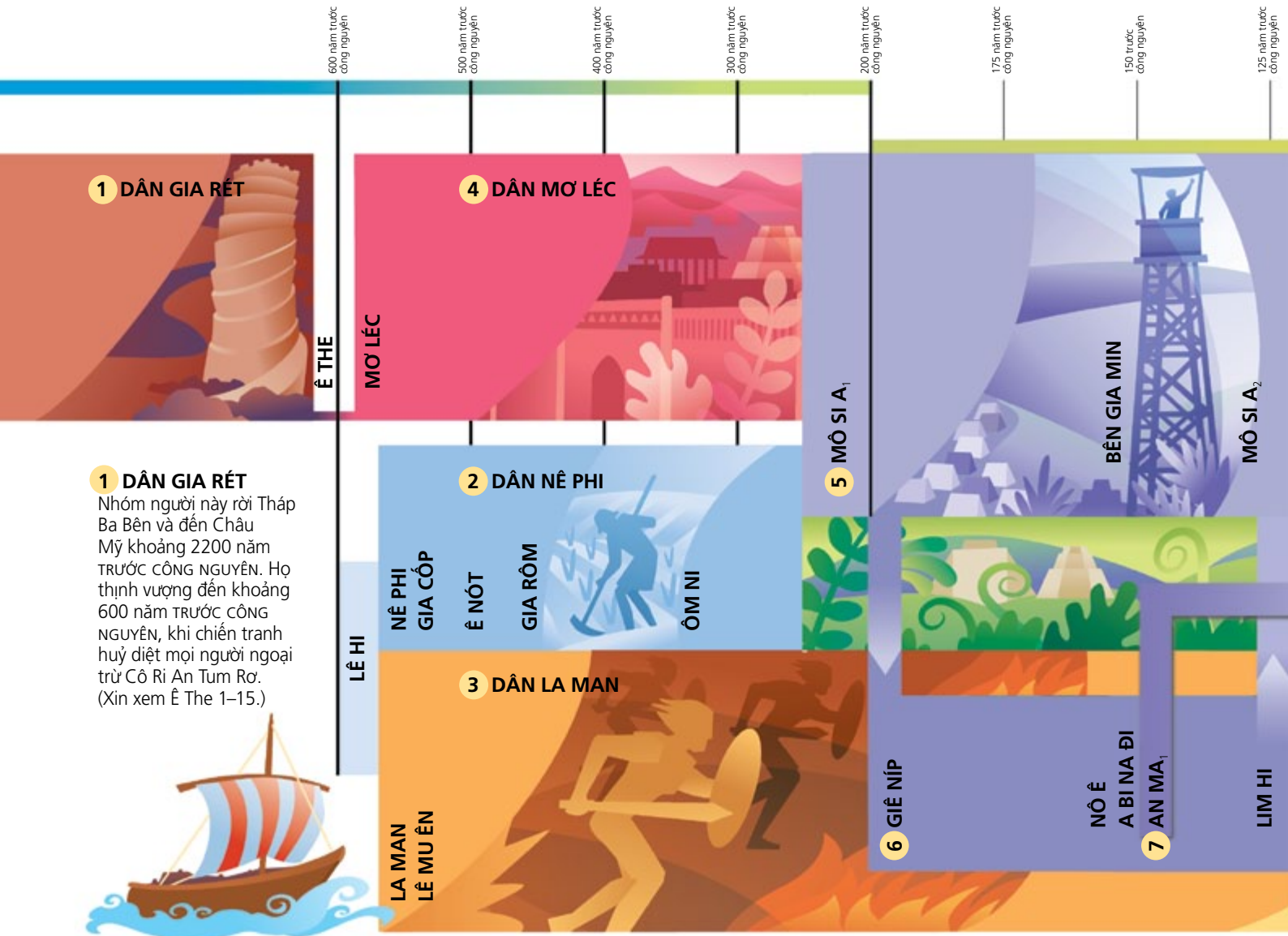
**Trước khi Mô Rô Ni qua đời, ông chôn giấu các bảng khắc ở một nơi gọi là Cumorah. Khoảng 1.400 năm sau khi Mô Rô Ni chôn giấu các bảng khắc, một thiếu niên 14 tuổi tên là Joseph Smith đã cầu nguyện để biết giáo hội nào là đúng. (Xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:5–16.)**



**Cha Thiên Thượng và Chúa Giê Su Ky Tô hiện đến cùng Joseph Smith và phán bảo ông rằng không có một giáo hội nào là chân chính và trọn vẹn. Giô Sép sẽ giúp phục hồi Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô. (Xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:17–20.)**



# THỜI GIAN BIỂU CỦA SÁCH



## 1 DÂN GIA RẾT

## 1 DÂN GIA RẾT

Nhóm người này rời Tháp Ba Bên và đến Châu Mỹ khoảng 2200 năm TRƯỚC CÔNG NGUYÊN. Họ thịnh vượng đến khoảng 600 năm TRƯỚC CÔNG NGUYÊN, khi chiến tranh huỷ diệt mọi người ngoại trừ Cô Ri An Tum Rơ. (Xin xem É The 1–15.)



## 2 DÂN NÊ PHI

Nhóm của Lê Hi rời Giê Ru Sa Lem khoảng 600 năm TRƯỚC CÔNG NGUYÊN và đến Châu Mỹ. Dần dần con cháu của ông trở nên chia rẽ. Sau khi Lê Hi qua đời, những người ngay chính đi theo con trai của ông là Nê Phi về phía bắc. Họ trở thành dân Nê Phi. (Xin xem 1 Nê Phi 1–22; 2 Nê Phi 1–5.)

## 3 DÂN LA MAN

Sau khi Lê Hi qua đời, những người tà ác ở lại với con trai của ông là La Man và trở thành dân La Man. (Xin xem 2 Nê Phi 5.)

## 4 DÂN MƠ LÉC

Mơ Léc, con trai của Vua Sê Đê Kia, dẫn một nhóm người đi từ Giê Ru Sa Lem vào khoảng năm 587 TRƯỚC CÔNG NGUYÊN và đến Châu Mỹ. Họ tìm thấy Cô Ri An Tum Rơ. (Xin xem Ôm Ni 1:14–21.)

## 5 MÔ SI A<sub>1</sub>

Đến khoảng năm 225 TRƯỚC CÔNG NGUYÊN, dân Nê Phi trở nên tà ác, nên Mô Si A<sub>1</sub> đệ nhất dẫn một nhóm dân Nê Phi ngay chính đến Gia Ra Hem La và sáp nhập với dân Mơ Léc. Họ tự gọi mình là dân Nê Phi. Mô Si A<sub>1</sub> trở thành vị vua ngay chính của họ. Vua Bên Gia Min là con trai của Vua Mô Si A<sub>1</sub>. (Xin xem Ôm Ni 1:12–23.)

## 6 GIÊ NÍP

Vào khoảng năm 200 TRƯỚC CÔNG NGUYÊN, Giê Níp, một người dân Nê Phi, dẫn một nhóm người đi về phía nam để đòi lại đất của dân Nê Phi. Ngay khi Giê Níp và nhóm của ông đến đó, dân La Man đặt họ vào vòng nô lệ. Về sau, Vua Mô Si A<sub>2</sub> sai Am Môn đi tìm nhóm đó, và Am Môn cải đạo Vua Lim Hi. (Xin xem Mô Si A<sub>1</sub> 7; 9–22.)

# MẶC MÔN



100 năm trước công nguyên      75 năm trước công nguyên      50 năm trước công nguyên      25 năm trước công nguyên      0      33 năm sau công nguyên      100 năm sau công nguyên      200 năm sau công nguyên      300 năm sau công nguyên      400 năm sau công nguyên



**8 AN MA<sub>2</sub>**

LÃNH BINH MÔ RÔ NI

HÊ LA MAN

NÊ PHI, CON TRAI CỦA HÊ LA MAN<sub>3</sub>

**9 BỌN CƯỚP GA ĐI AN TÔN**

MÔN ĐỒ NÊ PHI

**10 CHÚA GIÊ SU KỶ TÔ**

**9 BỌN CƯỚP GA ĐI AN TÔN**

MẶC MÔN

MÔ RÔ NI

**11 DÂN NÊ PHI BỊ HỦY DIỆT**

CÔNG VIỆC TRUYỀN GIÁO CHO DÂN LA MAN

SA MU ÊN NGƯỜI LA MAN

CHÚA GIÊ SU, SINH RA Ở BẾT LÊ HEM

DÂN NÊ PHI VÀ LA MAN LẠI BẮT ĐẦU XUẤT HIỆN.



**7 AN MA<sub>1</sub>**

Sinh ra ở giữa dân Giê Níp, An Ma<sub>1</sub> trở thành một trong số các thầy tư tế tà ác của Vua Nô Ê. Tiên tri A Bi Na Đi bị giết chết sau khi ông kêu gọi Vua Nô Ê hối cải. Nhưng An Ma<sub>1</sub> tin vào những lời giảng dạy của A Bi Na Đi và chạy trốn với một nhóm người tin, cuối cùng gia nhập với dân Nê Phi. (Xin xem Mô Si A 11; 17–18; 23–24.)

**8 AN MA<sub>2</sub> VÀ CÁC CON TRAI CỦA MÔ SI A<sub>2</sub>**

Khi còn là thanh niên, An Ma<sub>2</sub> và các con trai của Vua Mô Si A<sub>2</sub> đệ nghị cố gắng phá hoại Giáo Hội. Một thiên sứ khiến trách họ và họ hối cải. An Ma<sub>2</sub> trở thành một người lãnh đạo ngay chính. (Xin xem Mô Si A 27–29.) Các con trai của Mô Si A<sub>2</sub> trở thành những người truyền giáo cho dân La Man. Sau nhiều thành công, họ và An Ma<sub>2</sub> đoàn tụ và vui mừng. (Xin xem An Ma 17–26.)

**9 BỌN CƯỚP GA ĐI AN TÔN**

Ảnh hưởng của tập đoàn bí mật sát nhân này trở nên mạnh mẽ nhất khi xã hội tà ác và yếu nhất khi xã hội ngay chính. Đến khoảng năm 350 sau công nguyên họ đe dọa sự an toàn của tất cả mọi người. (Xin xem Hê La Man 2; 6; 4 Nê Phi 1:42–46.)

**10 CHÚA GIÊ SU KỶ TÔ**

Tiếp theo Sự Phục Sinh của Ngài ở Giê Ru Sa Lem, Đấng Cứu Rỗi hiện đến ở Châu Mỹ, phục sự cho dân chúng, giảng dạy phúc âm của Ngài và tổ chức Giáo Hội của Ngài. Trong 200 năm sau lần viếng thăm của Ngài, dân chúng sống trong hòa bình. (Xin xem 3 Nê Phi 11–28.)

**11 DÂN NÊ PHI BỊ HỦY DIỆT**

Dẫn dắt sự tà ác quay trở lại, chiến tranh diễn ra ác liệt, và dân Nê Phi bị hủy diệt. Người sống sót duy nhất, là Mô Rô Ni, đã gìn giữ các biên sử của dân Nê Phi và rồi chôn giấu các biên sử đó trước khi ông qua đời. (Xin xem 4 Nê Phi 1:24–28; Mặc Môn 8:1–8; Mô Rô Ni 10.)



# AI VIẾT SÁCH

*Các vị tiên tri, sử gia, và các vị lãnh đạo thời xưa đã khắc chứng ngôn và lịch sử của họ lên trên các bảng khắc bằng vàng. Về sau, nhờ ân tứ và quyền năng của Thượng Đế, Tiên Tri Joseph Smith đã phiên dịch một phần tóm lược của các bảng khắc nguyên thủy đó.*

## Các Tác Giả hay là Các Nguồn Gốc của Các Biên Sử Nguyên Thủy Cổ Xưa

Nê Phi<sub>1</sub>, Gia Cốp, Ê Nót, Gia Rôm, Ôm Ni và những người khác

Mặc Môn

Các bảng khắc bằng đồng của La Ban (xin xem 1 Nê Phi 5:10–14)

Giê Níp

Lê Hi (xin xem 2 Nê Phi 1:1–4, 11; GLGU 3, phần giới thiệu); Bên Gia Mìn (xin xem Ôm Ni 1:12–23; Lời Mặc Môn 1:16–18; Mô Si A 1–6); Mô Si A<sub>2</sub> (xin xem Ôm Ni 1:23–25; Mô Si A 6:3); An Ma Con, Các Con Trai của Mô Si A, Hê La Man<sub>2</sub>, Pha Hô Ran, Lãnh Binh Mô Rô Ni, Nê Phi<sub>3</sub>, Nê Phi<sub>4</sub>

Mặc Môn

Các biên sử của dân Gia Rét ghi trên 24 bảng khắc, gồm có những điều ghi chép của Ê The (xin xem Ê The 1:1–5)

Mô Rô Ni

## Các Biên Sử Làm Thành Các Bảng Khắc

Các bảng khắc nhỏ của Nê Phi (các biên sử ghi chép những sự việc thuộc linh; khoảng năm 600 TRƯỚC CÔNG NGUYÊN đến năm 130 TRƯỚC CÔNG NGUYÊN)

Lời Mặc Môn (kết hợp các bảng khắc nhỏ và phần tóm lược các bảng khắc lớn của Nê Phi; xin xem các câu 1–18)

Các bảng khắc lớn của Nê Phi (các biên sử ghi chép những điều thể tục và lịch sử tôn giáo; khoảng năm 130 TRƯỚC CÔNG NGUYÊN đến SAU CÔNG NGUYÊN. 321)

Các Biên Sử của Mặc Môn (khoảng SAU CÔNG NGUYÊN. 345 đến SAU CÔNG NGUYÊN. 385)

Sách Ê The, biên tập các biên sử của dân Gia Rét (khoảng năm 2400 TRƯỚC CÔNG NGUYÊN đến 600 TRƯỚC CÔNG NGUYÊN.)

Các bảng khắc của Mô Rô Ni (xin xem Mặc Môn 9:30–37; khoảng SAU CÔNG NGUYÊN. 385 đến SAU CÔNG NGUYÊN. 421)





# MẶC MÔN?



Vào tối ngày 21 tháng Chín năm 1823, thiên sứ Mô rô Ni hiện đến cùng thiếu niên Joseph Smith và nói cho ông biết về các bảng khắc bằng vàng mà sẽ được phiên dịch ra thành Sách Mặc Môn. Bốn năm sau, Joseph có thể lấy các bảng khắc đó để phiên dịch (xin xem Joseph Smith—Lịch Sử 1:27–54).



**Các Bảng Khắc bằng Vàng Được Thiên Sứ Mô rô Ni Ban Cho Tiên Tri Joseph Smith vào ngày 22 tháng Chín năm 1827**

Các Bảng Khắc Mặc Môn  
(các biên sử được Mặc Môn và Mô rô Ni sưu tập và tóm lược)

Các phần được niêm phong  
(không được phiên dịch)



**Sách Mặc Môn**

- Trang Tựa\*  
 1 Nê Phi  
 2 Nê Phi  
 Gia Cóp  
 Ê Nót  
 Gia Rôm  
 Ôm Ni  
 Lời Mặc Môn  
 Mô Si A  
 An Ma  
 Hê La Man  
 3 Nê Phi  
 4 Nê Phi  
 Mặc Môn  
 Ê The  
 Mô rô Ni



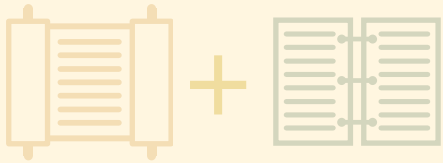
\*Joseph Smith giải thích: “Trang tựa của Sách Mặc Môn là một bản dịch từng chữ theo nguyên văn, được lấy từ trang cuối cùng, ở bên phía trái của bộ sưu tập hay là sách của các bảng khắc” (*History of the Church*, 1:71).

Bản thảo gốc của bản dịch được hoàn tất vào năm 1829, bản thảo của nhà in được hoàn tất vào năm 1829–30, và 5.000 quyển Sách Mặc Môn đầu tiên được in ra vào năm 1830.

*Chi tiết trên biểu đồ này được biên soạn từ lời tựa và bản văn trong Sách Mặc Môn.*



TỪ TRÁI SANG: HÌNH ẢNH DO JED CLARK ĐẢM TRÁCH; MẶC MÔN TÓM LƯỢC CÁC BẢNG KHẮC, TRANH DO TOM LOVELL MINH HỌA; THIÊN SỨ MÔ RÔ NI HIỆN ĐẾN CÙNG JOSEPH SMITH, TRANH DO TOM LOVELL MINH HỌA; ẢNH DO CRAIG DIMOND CHỤP; MÔ RÔ NI GIẢI CÁC BẢNG KHẮC BẰNG VÀNG, ẢNH DO GARY KAPP MINH HỌA, CẢM SẠO CHỤP LẠI; ẢNH DO EMILY LEISHMAN CHỤP; HÌNH ẢNH DO JOHN LUKE MINH HỌA



## SÁCH MẶC MÔN

# Một Chứng Thư với Kinh Thánh

**Đ**ể phù hợp với luật trong Kinh Thánh rằng “Mọi việc sẽ định cứ lời khai của hai hoặc ba người làm chứng” (2 Cô Rinh Tô 13:1), cả Sách Mặc Môn lẫn Kinh Thánh đều làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô và giảng dạy các nguyên tắc phúc âm của Ngài. Anh Cả Russell M. Nelson thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã dạy rằng “các chứng thư đều chứng thực lẫn nhau. Khái niệm này đã được giải thích từ lâu khi một vị tiên tri viết rằng Sách Mặc Môn ‘được

ghi chép với mục đích làm cho các người có thể tin vào [Kinh Thánh]; và một khi các người đã tin [Kinh Thánh] thì các người cũng sẽ tin [Sách Mặc Môn].’ [Mặc Môn 7:9]. Mỗi quyển sách đều liên quan đến sách kia. Mỗi quyển sách này là bằng chứng rằng Thượng Đế hằng sống và phán cùng con cái của Ngài bằng sự mặc khải qua các vị tiên tri của Ngài.”<sup>1</sup>

Sau đây là một bản liệt kê các giáo lý cơ bản đã được dạy trong Kinh Thánh mà Sách Mặc Môn đã thêm vào một lời chứng bổ sung.

### Kế Hoạch của Thượng Đế dành cho Chúng Ta

*Kinh Thánh và Sách Mặc Môn dạy rằng Thượng Đế là Cha Thiên Thượng của chúng ta. Như thế, Ngài đã chuẩn bị một “kế hoạch cứu rỗi” (An Ma 24:14) mà kế hoạch đó chúng ta có thể được cứu rỗi nhờ vào Sự Chuộc Tội của Chúa Giê Su Ky Tô.*

#### Cha Thiên Thượng Nhân Từ

Kinh Thánh: “Vì tại trong Ngài, chúng ta được sống, động, và có, y như xưa một vài thi nhân của các người có nói rằng: Chúng ta cũng là dòng dõi của Ngài” (Công Vụ Các Sứ Đồ 17:28; xin xem thêm Thi Thiên 82:6; Hê Bơ Rơ 12:9).

Sách Mặc Môn: “Tôi biết [Thượng Đế] yêu thương con cái của Ngài” (1 Nê Phi 11:17; xin xem thêm 1 Nê Phi 17:36).

#### Cái Chết và Thế Giới Linh Hồn

Kinh Thánh: “Và bụi tro trở vào đất y như nguyên cũ, và thần linh trở về nơi Đức Chúa Trời, là Đấng đã ban nó” (Truyền Đạo 12:7; xin xem thêm 1 Phi E Rơ 3:19–20; 4:6).

Sách Mặc Môn: “Linh hồn của mọi người, khi vừa rời khỏi thể xác hữu diệt này, dù họ là người thiện hay người ác, đều được đem trở về với Thượng Đế là Đấng đã cho mình sự sống” (An Ma 40:11; xin xem thêm các câu 12–14).

#### Sự Phục Sinh

Kinh Thánh: “Sau khi da tôi, tức xác thịt này, đã bị tan nát, bấy giờ ngoài xác thịt tôi sẽ xem thấy Đức Chúa Trời; (Gióp 19:26; xin xem thêm Ê Xê Chi Ên 37:12; 1 Cô Rinh Tô 6:14; 15:54).

Sách Mặc Môn: “Tôi biết các người cũng biết là xác thịt chúng ta sẽ hao mòn và chết đi; tuy vậy, trong thể xác của chúng ta, chúng ta sẽ thấy Thượng Đế” (2 Nê Phi 9:4; xin xem thêm 2 Nê Phi 9:12; An Ma 11:43–45; 40:23).

## Các Giáo Lệnh Cung Ứng Sự Hướng Dẫn

*Kinh Thánh dạy rằng Thượng Đế đã ban cho các giáo lệnh và sẽ ban phước cho chúng ta khi chúng ta vâng lời. Các vị tiên tri trong Sách Mặc Môn cũng ghi chép và tuân theo các giáo lệnh.*



### MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Đừng tin cậy nơi bản thân mình mà hãy nghiên cứu những quyển sách hay nhất—Kinh Thánh và Sách Mặc Môn—và nhận được tất cả thông tin mà các anh chị em có thể nhận được, rồi trung thành với Thượng Đế và giữ cho mình khỏi mọi điều thối nát và sa đọa, thì các phước lành của Đấng Chí Cao sẽ ở cùng với các anh chị em.”

**Chủ Tịch John Taylor (1808–87), Teachings of Presidents of the Church: John Taylor (2001), 148.**

### Các Phước Lành của Sự Vâng Lời

Kinh Thánh: “Đức Giê Hô Va có phán cùng chúng ta khá làm theo các luật lệ này, kính sợ Giê Hô Va Đức Chúa Trời chúng ta, hầu cho chúng ta được phước luôn luôn, và được Ngài bảo tồn sự sống cho chúng ta. . . . Vả, chúng ta sẽ được xưng là công bình nếu chúng ta cẩn thận làm theo các điều răn này” (Phục Truyền Luật Lệ Ký 6:24–25; xin xem thêm Châm Ngôn 4:4; Giăng 14:21).

Sách Mặc Môn: “Ngài có hứa với các người rằng, nếu các người tuân giữ các lệnh truyền của Ngài thì các người sẽ được thịnh vượng trong xứ; và Ngài không bao giờ thay đổi những điều Ngài đã nói; vậy nên, nếu các người tuân giữ các lệnh truyền của Ngài thì Ngài sẽ ban phước cho các người, và sẽ làm cho các người được thịnh vượng” (Mô Si A 2:22; xin xem thêm 2 Nê Phi 1:20).

### Mười Điều Giáo Lệnh

Kinh Thánh: Chúa mặc khải Mười Điều Giáo Lệnh cho Môi Se (xin xem Xuất Ê Díp Tô Ký 20:1–17).

Sách Mặc Môn: A Bi Na Đi giảng dạy Mười Điều Giáo Lệnh cho các thầy tư tế của Vua Nô Ê (xin xem Mô Si A 12:33–36; 13:12–24).

### Tiền Thập Phần

Kinh Thánh: “Các người hãy đem hết thảy phần mười vào kho, hầu cho có lương thực trong nhà ta” (Ma La Chi 3:10; xin xem thêm Lê Vi Ký 27:30).

Sách Mặc Môn: “Và đây cũng chính là vị Mên Chi Xê Đéc mà Áp Ra Ham đã đóng thập phân cho người; phải, ngay cả tổ phụ Áp Ra Ham của chúng ta cũng đã đóng thập phân từ một phần mười của tất cả những gì ông có” (An Ma 13:15; xin xem thêm 3 Nê Phi 24:8–10).

### Phép Báp Têm và Đức Thánh Linh

Kinh Thánh: “Nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời” (Giăng 3:5; xin xem thêm Mác 16:16; Công Vụ Các Sứ Đồ 2:36–38).

Sách Mặc Môn: “Hãy hối cải, hỡi các người ở các nơi tận cùng của trái đất, hãy đến cùng ta và chịu phép báp têm trong danh ta, ngõ hầu các người có thể được thánh hóa nhờ thụ nhận Đức Thánh Linh, để các người có thể đứng không tù vết trước mặt ta vào ngày sau cùng” (3 Nê Phi 27:20; xin xem thêm 2 Nê Phi 9:23; 31:5–9).

## Sứ Mệnh của Chúa Giê Su Ky Tô

*Kinh Thánh và Sách Mặc Môn đều làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô, Vị Nam Tử của Thượng Đế, và Sự Chuộc Tội của Ngài. Hai quyển thánh thư này dạy rằng Đấng Cứu Rỗi mang lấy các tội lỗi của chúng ta và chiến thắng cái chết.*



### MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Sách Mặc Môn . . . tuyên bố rằng Kinh Thánh là chân chính, và sách ấy đã chứng thực điều đó; và cả hai thánh thư này đều chứng thực cho nhau là chân chính.”

Chủ Tịch Brigham Young (1801–77), *Teachings of Presidents of the Church: Brigham Young* (1997), 121.

### Con Trai Độc Sinh của Thượng Đế

Kinh Thánh: “Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của Ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời” (Giăng 3:16; xin xem thêm Ma Thi Ơ 16:16; Giăng 6:69).

Sách Mặc Môn: “Tôi biết Chúa Giê Su Ky Tô sẽ đến, phải, Vị Nam Tử, Con Độc Sinh của Đức Chúa Cha, đầy ân điển, lòng xót thương và lễ thật” (An Ma 5:48; xin xem thêm 1 Nê Phi 11:16–21; Mô Si A 3:5–8).

### Chuộc Tội Lỗi của Chúng Ta

Kinh Thánh: “Vì này là huyết ta, huyết của sự giao ước đã đổ ra cho nhiều người được tha tội” (Ma Thi Ơ 26:28; xin xem thêm Hê Bơ Rơ 9:28; 1 Phi E Rơ 3:18).

Sách Mặc Môn: “Này, để đáp ứng các mục đích của luật pháp, Ngài tự hiến thân mình làm vật hy sinh để chuộc tội cho tất cả những ai có một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối” (2 Nê Phi 2:7; xin xem thêm 1 Nê Phi 11:33; An Ma 34:8–10; 3 Nê Phi 11:14).

### Gánh Nỗi Buồn Phiền của Chúng Ta

Kinh Thánh: “Thật người đã mang sự đau ốm của chúng ta, đã gánh sự buồn bực của chúng ta” (Ê Sai 53:4; xin xem thêm Hê Bơ Rơ 2:18).

Sách Mặc Môn: “Và Ngài sẽ đi ra ngoài đời để chịu đựng mọi sự đau đớn, thống khổ, cùng mọi cám dỗ; . . . để Ngài có thể theo thể cách xác thịt mà biết được cách giúp đỡ dân Ngài theo những sự yếu đuối của họ” (An Ma 7:11–12; xin xem thêm Mô Si A 14:3–5).

### Chiến Thắng Cái Chết

Kinh Thánh: “Nhưng bây giờ, Đấng Ky Tô đã từ kẻ chết sống lại, Ngài là trái đầu mùa của những kẻ ngủ” (1 Cô Rinh Tô 15:20; xin xem thêm Giăng 14:19; Công Vụ Các Sứ Đồ 26:23).

Sách Mặc Môn: “Các người phải tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, và tin rằng Ngài là Vị Nam Tử của Thượng Đế, và Ngài đã bị người Do Thái giết chết, nhưng nhờ quyền năng của Đức Chúa Cha Ngài đã sống lại, do đó Ngài đã chiến thắng được nắm mồ” (Mặc Môn 7:5; xin xem thêm Mô Si A 16:7–8; Hê La Man 14:17).

## Giáo Hội của Chúa Giê Su Ky Tô trong Thời Xưa

*Chúa thiết lập Giáo Hội của Ngài ở Giê Ru Sa Lem và ở Châu Mỹ. Kinh Thánh và Sách Mặc Môn đều làm chứng rằng Ngài đã tổ chức và hướng dẫn dân Ngài qua các vị tiên tri và sứ đồ.*

### Các vị tiên tri

Kinh Thánh: “Cũng vậy, Chúa Giê Hô Va chẳng có làm một việc gì mà Ngài chưa tỏ sự kín nhiệm Ngài ra trước cho tôi tớ Ngài, là các Đấng tiên tri” (A Môt 3:7; xin xem thêm Giê Rê Mi 1:7; 7:25).

### Mười Hai Vị

Kinh Thánh: “Ngài đòi môn đồ đến, chọn mười hai người, gọi là sứ đồ” (Lu Ca 6:13; xin xem thêm Ê Phê Sô 2:19–20; 4:11–14).

### Thẩm Quyền Chức Tư Tế

Kinh Thánh: “Ấy chẳng phải các người đã chọn ta, bèn là ta đã chọn và lập các người, để các người đi và kết quả, hầu cho trái các người thường đậu luôn” (Giăng 15:16; xin xem thêm Ma Thi Ô 16:19; Lu Ca 9:1–2; Hê Bơ Rơ 5:4).

Sách Mặc Môn: “Vi bởi Thánh Linh mà mọi sự việc được tỏ bày cho các vị tiên tri biết” (1 Nê Phi 22:2; xin xem thêm Gia Cốp 4:4–6).

Sách Mặc Môn: “Phước thay cho các người nếu các người chú tâm theo lời của mười hai vị này là những người được ta lựa chọn trong số các người, để thuyết giảng cho các người” (3 Nê Phi 12:1; xin xem thêm 1 Nê Phi 11:29).

Sách Mặc Môn: “[An Ma] sắc phong các thầy tư tế và các anh cả, qua phép đặt tay theo thánh ban của Thượng Đế, để chủ tọa và trông coi giáo hội” (An Ma 6:1; xin xem thêm 2 Nê Phi 6:2; Mô Rô Ni 3).



### MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Trong thời kỳ này, khi Kinh Thánh đang bị nhiều người đánh giá thấp đã trộn lẫn triết lý của thế gian với các câu thánh thư trong Kinh Thánh để triệt tiêu ý nghĩa thật sự của các câu thánh thư này, thì may mắn thay, Cha Thiên

Thượng vĩnh cửu của chúng ta, là Đấng luôn luôn quan tâm đến sự an lạc về mặt tinh thần của con cái Ngài, đã ban cho chúng ta một quyển thánh thư đi kèm, được biết là Sách Mặc Môn, để bênh vực cho các lẽ thật của Kinh Thánh đã được các vị tiên tri viết và nói đến như Chúa hướng dẫn. . . .

“ . . . Nhờ vào chứng thư thứ nhì này, chúng ta có thể biết được một cách chắc chắn hơn ý nghĩa của những điều giảng dạy của các vị tiên tri thời xưa, và thật vậy, của Đức Thầy và các môn đồ của Ngài khi Ngài và họ sống cùng giảng dạy ở giữa loài người. Điều này cần phải soi dẫn tất cả những người chân thành tìm kiếm lẽ thật để đặt hai quyển thánh thư này chung với nhau và nghiên cứu hai quyển thánh thư này như là một quyển, hiểu biết như chúng ta hiểu biết, mối liên quan thật sự của hai quyển thánh thư này.”

Chủ Tịch Harold B. Lee (1899–1973), *Ye Are the Light of the World* (1974), 89, 91.

### Nghiên Cứu Thêm

Biểu đồ này không phải là một bản liệt kê toàn diện. Là một phần của việc học tập riêng cá nhân và chung với gia đình của mình, các anh chị em có thể thêm những điều tham khảo vào biểu đồ này và tra cứu thêm các nguyên tắc đã được giảng dạy trong Sách Mặc Môn lẫn Kinh Thánh bằng cách sử dụng Sách Hướng Dẫn Thánh Thư và các công cụ nghiên cứu trực tuyến tại [scriptures.lds.org](http://scriptures.lds.org). ■

#### GHI CHÚ

1. Russell M. Nelson, “Các Chứng Thư,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, 43.



**Bài của Anh Cả  
D. Todd Christofferson**

Thuộc Nhóm Túc Số  
Mười Hai Vị Sứ Đồ

# Cách Học

## SÁCH MẶC MÔN

Cách đây hai mươi lăm năm, Chủ Tịch Ezra Taft Benson (1899–1994) đã trình bày tỉ mỉ “ba lý do chính yếu tại sao Các Thánh Hữu Ngày Sau cần phải làm cho việc học Sách Mặc Môn thành một sự theo đuổi suốt đời.”<sup>1</sup> Các lý do đó là như sau:

- Thứ nhất, Sách Mặc Môn là nền tảng của tôn giáo chúng ta—nền tảng của sự làm chứng của chúng ta về Chúa Giê Su Kỵ Tô, về giáo lý và về chứng ngôn của chúng ta.
- Thứ nhì, Sách Mặc Môn được viết cho thời kỳ chúng ta.
- Thứ ba, Sách Mặc Môn giúp chúng ta đến gần Thượng Đế hơn.

Ba lý do này để học Sách Mặc Môn cũng đề nghị một số cách thức chúng ta có thể bắt đầu học quyển thánh thư độc nhất vô nhị này.

### Nền Tảng của Tôn Giáo Chúng Ta

Vì Sách Mặc Môn là nền tảng của sự làm chứng của chúng ta về Đấng Kỵ Tô và phúc âm trọn vẹn của Ngài, nên điều quan trọng trong việc học tập của chúng ta là đặc biệt chú ý đến nhiều điều giảng dạy và chứng ngôn về Đấng Cứu Rỗi được ghi trong sách. Một số người đã làm điều này bằng cách kiểm một quyển Sách Mặc Môn mới, không đắt tiền và đánh dấu tất cả các câu đề cập đến hoặc giảng dạy về Đấng Cứu Rỗi, giáo vụ và sứ mệnh của Ngài. Điều này mang đến một sự làm chứng sâu sắc hơn về Chúa Giê Su là Vị Nam Tử của Thượng Đế và một sự biết ơn mới mẻ về điều Ngài đã làm và tiếp tục làm cho chúng ta.

### Được Viết cho Thời Kỳ Chúng Ta

Các tác giả của Sách Mặc Môn đã viết với ý nghĩ hướng vào các thế hệ tương lai, nhất là những ngày sau. Trong khi tóm lược các biên sử Nê Phi, Mặc Môn đã nói rằng ông không thể gồm vào “một phần trăm những gì đã xảy ra” (xin xem 3 Nê Phi 5:8; xin xem thêm Lời Mặc Môn 1:5). Mô Rô Ni đã nói: “Tôi nói với các người như thể các người có trước mặt tôi, tuy rằng các người chưa có. Nhưng này, Chúa Giê Su Kỵ Tô đã cho tôi thấy được các người, và tôi biết việc làm của các người” (Mặc Môn 8:35). Hai tác giả này và những người khác, đã hành động theo cảm ứng, đã viết những điều sẽ mang lại lợi ích lớn lao nhất cho chúng ta trong những ngày sau này.

Do đó, chúng ta cần phải nghiên cứu với những câu hỏi này trong tâm trí: “Tại sao điều này được viết đến? Điều này áp dụng vào ngày nay và cho tôi như thế nào?” Ví dụ, Chủ Tịch Benson đã nhận xét rằng trong Sách Mặc Môn chúng ta tìm ra một mẫu mực để chuẩn bị cho Ngày Tái Lâm của Đấng Cứu Rỗi. Chúng ta học biết được việc các môn đồ của Đấng Kỵ Tô sống trong thời chiến tranh, đối phó với cảnh ngược đãi và bội giáo, làm công việc truyền giáo và đáp ứng những hiểm nguy của vật chất thế gian như thế nào.<sup>2</sup> Như Nê Phi đã làm, khi chúng ta học, chúng ta cần phải “áp dụng” các thánh thư cho mình—nghĩa là, cố gắng khám phá ra cách áp dụng điều chúng ta tìm thấy trong Sách Mặc Môn (xin xem 1 Nê Phi 19:23).



## TIẾP TỤC NGHIÊN CỨU ĐỂ TIẾP TỤC HỌC HỎI

**K**hi đọc Sách Mặc Môn lần đầu tiên, tôi không phải là tín hữu. Tôi 16 tuổi và đã đọc sách đó trong vòng một tuần. Lúc gần đọc xong, tôi bắt gặp một câu xác nhận rằng nếu một giáo hội thuộc vào Đấng Ky Tô thì sẽ mang tên của Ngài (xin xem 3 Nê Phi 27:8). Vào giây phút đó, nước mắt tuôn trào xuống má tôi. Tôi biết rằng Sách Mặc Môn là chân chính và tôi quyết định chịu phép báp têm.

Sau phép báp têm của mình, tôi đọc sách đó lại lần nữa, nhưng lần này, tôi mua một cây viết để tô đậm và đánh dấu các câu hoặc đoạn làm cảm ứng tôi. Về sau khi đọc nữa, tôi cũng làm như vậy, ngoài ra tôi còn thêm những điều ghi chép vào những câu được tô đậm ở lề trang sách. Lần kế tiếp, tôi thêm các đoạn tham khảo vào các câu thánh thư liên quan, dù cho những câu đó từ Sách Mặc Môn hoặc các tác phẩm tiêu chuẩn khác.

Rồi đến lúc bắt đầu một năm nọ, tôi mua một quyển thánh thư mới, vì quyển thánh thư tôi có đã được đánh dấu đầy kín, nhất là sau khi tôi đã sử dụng quyển thánh thư đó trong khi đi truyền giáo và chuẩn bị nhiều bài học. Lần này, việc học tập và đánh dấu của tôi được dựa trên đề tài. Tôi ấn định một màu mực cho những đề tài riêng biệt—ví dụ, màu cam là cho đức tin, màu xanh lá cây là cho sự hối cải, và vân vân.

Bằng cách tiếp tục học Sách Mặc Môn và sử dụng nhiều phương pháp khác nhau, tôi đã biết được rằng việc chỉ đọc Sách Mặc Môn một lần thì không đủ. Chúng ta học từng hàng chữ một trong khi chúng ta tiếp tục nghiên cứu. Tôi cũng đã biết được rằng dù chúng ta đã đọc bao nhiêu lần thì luôn luôn cũng có một điều gì đó khiến chúng ta nói rằng: “Tại sao tôi đã không thấy điều đó trước đây? Điều đó chắc hẳn là đã có ở đó.”

Thánh thư—nhất là Sách Mặc Môn—dạy chúng ta về Chúa Giê Su Ky Tô và về Cha Thiên Thượng. Việc học thánh thư mang tôi đến gần hai Ngài hơn.

**Cristina Vergara Ramírez, Chile**

## Đến Gần Thượng Đế Hơn

Một lần nữa, trích dẫn lời của Chủ Tịch Benson: “Không phải Sách Mặc Môn chỉ dạy chúng ta lẽ thật mà thôi, mặc dù sách quả thật làm điều đó. Không phải Sách Mặc Môn chỉ làm chứng về Đấng Ky Tô thôi, mặc dù sách quả thật cũng làm điều đó. Nhưng còn có thêm một điều gì khác nữa. Đó là quyền năng trong sách này mà sẽ bắt đầu tuôn tràn vào cuộc sống của các anh chị em vào giây phút các anh chị em bắt đầu nghiêm chỉnh học sách này.”<sup>3</sup>



## MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Tôi bắt đầu đọc Sách Mặc Môn trước khi tôi đủ tuổi để làm một thầy trợ tế, tôi đã đọc sách đó từ lúc ấy và biết rằng sách ấy là chân chính. . . .

. . . Dường như đối với tôi, bất cứ tín

hữu nào của Giáo Hội này sẽ không bao giờ toại nguyện cho đến khi họ đã đọc đi đọc lại Sách Mặc Môn, và hoàn toàn công nhận sách ấy đến mức họ có thể làm chứng rằng quả thật sách đó là một biên sử với sự soi dẫn của Thượng Đế Toàn Năng cho quyển sách đó và lịch sử của sách đó là có thật.”

Chủ Tịch Joseph Fielding Smith (1876–1972), trong *Conference Report*, tháng Mười năm 1961, 18.

Quả thật, việc học Sách Mặc Môn mời mọc Thánh Linh và Thánh Linh chính là phương tiện mặc khải. Điều này đề nghị chúng ta nên học tập một cách chín chắn, thận trọng—suy ngẫm, cầu nguyện và có lẽ ghi chép khi chúng ta đọc. Điều này đặt chúng ta vào một tình trạng nhận được thêm ánh sáng và sự hiểu biết về điều chúng ta đang học lẫn về những vấn đề khác. Đôi khi, việc đọc toàn bộ Sách Mặc Môn trong một thời gian khá ngắn để hiểu câu chuyện và sứ điệp của sách là điều hữu ích. Nhưng thường thường, điều tốt nhất là tập trung vào thời gian thích hợp bỏ ra mỗi ngày để học sách đó thay vì đọc một số câu hay một số trang nhất định mỗi ngày.

## Những Giúp Đỡ Học Tập

Ngày nay chúng ta may mắn có được một số công cụ có thể giúp chúng ta học Sách Mặc Môn. Một số sách đi kèm theo các quyển thánh thư của chúng ta—Sách Hướng Dẫn Đề Tài, Tự Điển Kinh Thánh, và bảng mục lục trong thánh thư bằng tiếng Anh và Sách Hướng Dẫn Thánh Thư bằng các ngôn ngữ khác. Và chúng ta có vô số cước chú và phần tham khảo chéo ở mỗi trang trong các ấn bản thánh thư Thánh Hữu Ngày Sau.

Các tài liệu giúp đỡ học tập khác đã được in ra gồm có Sách Hướng Dẫn Học Tập dành cho Học Viên Lớp Trường Chúa Nhật, Sách Hướng Dẫn Học Tập dành cho Học Sinh Lớp Giáo Lý, và Sách Học dành cho Sinh Viên Viện Giáo Lý. Càng ngày càng có nhiều dụng cụ điện tử rất mới mẻ đối với thời kỳ và thời đại của chúng ta, những dụng cụ này đã được mô tả ở trên thanh bên ở trang 31.

## Công Cụ Cải Đạo

Sách Mặc Môn là một vật quý báu vô song và công cụ cải đạo do Chúa thiết kế và ban cho gian kỳ của chúng ta. Tôi công nhận sách đó là nền tảng của chứng ngôn của mình về Chúa Giê Su Ky Tô, về sự kêu gọi làm tiên tri của Joseph Smith, và về Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là “vương quốc của Chúa một lần nữa đã được thiết lập trên thế gian.”<sup>4</sup> Tôi hân hoan được kết hợp chứng ngôn của mình với chứng ngôn của Chúa Giê Su Ky Tô rằng “như Chúa của các người và Thượng Đế của các người hằng sống, quyển sách này là thật” (GLGU 17:6). Cầu xin cho việc học tập Sách Mặc Môn suốt đời của các anh chị em làm cho sự cải đạo của các anh chị em sâu đậm hơn và dẫn dắt các anh chị em trên một lộ trình thẳng dẫn đến cuộc sống vĩnh cửu. ■

## GHI CHÚ

1. Ezra Taft Benson, “The Book of Mormon—Keystone of Our Religion,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 5–7. Bài nói chuyện kinh điển này được in lại trong số báo này ở các trang 52–58.
2. Xin xem Ezra Taft Benson, *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 6–7.
3. Ezra Taft Benson, *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 7.
4. Lời Giới Thiệu Sách Mặc Môn.



## THÁNH THƯ TRÊN MẠNG INTERNET VÀ CÁC THIẾT BỊ DI ĐỘNG

Ngoài việc tạo điều kiện thuận lợi để nhanh chóng tìm kiếm và tham khảo chéo từ khóa, các thánh thư trực tuyến (scriptures.lds.org) và trên các thiết bị di động (mobile.lds.org) mang lại một số chức năng mới để có thể giúp đỡ các anh chị em trong việc nghiên cứu riêng của mình:



### Cuốn Sổ Học Tập của Tôi (notebook.lds.org)

Quyển sổ học tập trực tuyến này cung ứng nhiều công cụ giống như những công cụ mà các anh chị em có thể đã sử dụng trong việc học truyền thống—tô đậm, ghi chép, và tham khảo chéo, chẳng hạn—nhưng quyển sổ học tập này cho phép các anh chị em sử dụng và lưu lại những công cụ này trên thiết bị điện tử. Ngoài ra, các anh chị em có thể “đánh dấu” hoặc phân loại những điều ghi chép của mình và chọn nội dung khi có sẵn để sử dụng. Vì các anh chị em đăng nhập vào Quyển Sổ Học Tập của Tôi với tài khoản Thánh Hữu Ngày Sau của mình thì những điều duyệt lại trong quyển sổ học của các anh chị em vẫn được cập nhật dù có bao nhiêu thiết bị khác nhau các anh chị em sử dụng để truy cập quyển sổ học tập đó. Các công cụ này cho phép các anh chị em tạo ra kho trữ về đề tài đọc đảo riêng của mình để học và giảng dạy phúc âm.



### Dạng Mẫu và Ngôn Ngữ Thánh Thư (scriptures.lds.org)

Văn bản điện tử và những phần thu thanh của thánh thư hiện có sẵn trên LDS.org và trên các thiết bị di động bằng nhiều ngôn ngữ và đang tiến hành bằng nhiều ngôn ngữ khác.

Ngoài việc đọc và nghe trực tuyến, các anh chị em còn có thể tải xuống và sử dụng phần thu thanh, ePub cũng như các tệp PDF ngoại tuyến. Mạng thánh thư trực tuyến mới nhất của Giáo Hội cũng tạo điều kiện dễ dàng để chia sẻ những đoạn văn và những điều ghi chép riêng của cá nhân với những người khác qua thư điện tử (e-mail) và các công cụ truyền thông xã hội.

Các thánh thư tại LDS.org hiện có sẵn bằng 21 ngôn ngữ; các chương trình trên thiết bị di động có sẵn trong khoảng 10 ngôn ngữ, tùy thuộc vào hệ thống nền của chương trình.



### Chỉ Mục Trích Dẫn Thánh Thư của Thánh Hữu Ngày Sau (scriptures.byu.edu)

Tài liệu này, do hai giáo sư trường Brigham Young University xuất bản bằng tiếng Anh, liên kết các câu thánh thư với lời phát biểu của các vị tiên tri và sứ đồ cận đại. Ví dụ, giả sử các anh chị em muốn biết ai đã trích dẫn 1 Nê Phi 3:7 trong đại hội trung ương. Bấm vào đường liên kết Sách Mặc Môn ở bên tay trái của màn hình và đi chuyển đến 1 Nê Phi 3; thì các anh chị em sẽ tìm ra câu trả lời.



### Bản Mục Lục Các Đề Tài của Các Bài Nói Chuyện tại Đại Hội Trung Ương (conference.lds.org)

Một tài liệu khác để giúp các anh chị em kết nối việc học thánh thư với những lời nói của các vị tiên tri tại thế, conference.lds.org cho thấy bản liệt kê theo đề tài đối với mỗi đại hội trung ương. Ví dụ, nếu đang học về Sự Chuộc Tội trong thánh thư, các anh chị em có thể tìm ra năm bài nói chuyện thảo luận về đề tài đó trong đại hội tháng Tư năm 2011.



# Giấc Mơ của Lê Hi

## BÁM CHẶT VÀO THANH SẮT

*Chủ đề bao quát của Sách Mặc Môn là—mời gọi tất cả mọi người đến cùng Đấng Kỳ Tở—có ý nghĩa tốt bậc trong khải tượng của Lê Hi.*



**Bài của Anh Cả  
David A. Bednar**

Thuộc Nhóm Túc Số  
Mười Hai Vị Sứ Đồ



**T**ôi yêu thích Sách Mặc Môn. Một trong những ký ức ban đầu của tôi là mẹ tôi đọc cho tôi nghe *Book of Mormon Stories for Young Latter-day Saints*, (*Các Câu Chuyện trong Sách Mặc Môn dành cho Các Thánh Hữu Ngày Sau trẻ tuổi*), của Emma Marr Petersen. Trong những kinh nghiệm ấu thơ đó và trong suốt một cuộc đời học tập và cầu nguyện liên tục của cá nhân, Đức Thánh Linh đã nhiều lần làm chứng với tâm hồn tôi rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế.

Tôi làm chứng rằng Sách Mặc Môn là một chứng thư khác của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Tôi biết rằng Tiên Tri Joseph Smith đã phiên dịch Sách Mặc Môn với và bởi quyền năng của Thượng Đế. Và tôi làm chứng rằng Sách Mặc Môn là “một cuốn sách đúng thật nhất trong số tất cả các sách trên thế gian, và là nền tảng của tôn giáo chúng ta, và một người sẽ đến gần Thượng Đế hơn nhờ tuân theo những

lời giảng dạy trong sách đó thay vì tuân theo bất cứ cuốn sách nào khác.”<sup>1</sup>

### **Những Biểu Tượng Chính trong Giấc Mơ của Lê Hi**

Tầm quan trọng của việc đọc, học tập, tra cứu và suy ngẫm thánh thư nói chung và Sách Mặc Môn nói riêng được nổi bật nơi vài yếu tố trong khả tượng của Lê Hi về cây sự sống (xin xem 1 Nê Phi 8).

Điểm đặc trưng chính yếu trong giấc mơ của Lê Hi là cây sự sống—tượng trưng cho “tình thương yêu của Thượng Đế” (xin xem 1 Nê Phi 11:21–22). “Vì Đức Chúa Trời yêu thương thế gian, đến nỗi đã ban Con một của ngài, hầu cho hễ ai tin Con ấy không bị hư mất mà được sự sống đời đời” (Giăng 3:16). Như vậy, sự giáng sinh, cuộc sống và sự hy sinh chuộc tội của Chúa Giê Su Kỵ Tô là những biểu hiện trọng đại nhất về tình thương yêu



## MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Tôi làm chứng cùng các anh chị em rằng Sách Mặc Môn quả thật là Lời của Thượng Đế, rằng sự giao tiếp giữa đất và trời đã được khai mở một lần nữa, và con đường chân chính của Chúa đã được mặc khải cho loài người trên thế gian, cho thấy các phương tiện mà qua đó tất cả sự hiểu biết cần thiết và phước lành có thể được mỗi người thật sự tin nơi Đấng Ky Tô tiếp nhận.”

Chủ tịch David O. McKay (1873–1970), “Marks Pointing to Authenticity of Book of Mormon,” *Instructor*, tháng Mười năm 1952, 318.

của Thượng Đế dành cho con cái của Ngài. Như Nê Phi đã làm chứng, tình thương yêu này “hấp dẫn hơn hết thấy mọi vật khác” và, như một thiên sứ trong khả tượng của ông đã nói, “là niềm vui sướng nhất cho tâm hồn” (1 Nê Phi 11:22–23; xin xem thêm 1 Nê Phi 8:12, 15). Chương 11 của sách 1 Nê Phi trình bày một điều mô tả chi tiết về cây sự sống là tượng trưng cho cuộc sống, giáo vụ và sự hy sinh của Đấng Cứu Rỗi—“tâm lòng hạ cố của Thượng Đế” (1 Nê Phi 11:16).

Trái cây tượng trưng cho các phước lành của Sự Chuộc Tội. Việc dự phần vào trái cây ấy tượng trưng cho việc tiếp nhận các giáo lễ và giao ước mà qua đó Sự Chuộc Tội có thể trở nên hiệu quả trọn vẹn trong cuộc sống của chúng ta. Trái cây ấy được mô tả là “làm người ta cảm thấy vui sướng” (1 Nê Phi 8:10) và sinh ra niềm vui lớn lao cùng ước muốn chia sẻ niềm vui đó với người khác.

Một cách đáng kể, chủ đề bao quát của Sách Mặc Môn—mời gọi tất cả mọi người đến cùng Đấng Ky Tô—có ý nghĩa tốt bậc trong khả tượng của Lê Hi. Thanh sắt dẫn

đến cái cây có một tầm quan trọng đặc biệt (xin xem 1 Nê Phi 8:19). Thanh sắt là lời của Thượng Đế.

## Việc Năm Lây so với Việc Liên Tục Bám Chặt Thanh Sắt

Tổ Phụ Lê Hi trông thấy bốn nhóm người trong khả tượng của ông. Ba trong số bốn nhóm đó đang tiến bước dọc theo con đường chật và hẹp để tìm cách có được cái cây và trái của cây đó. Nhóm thứ tư không tìm kiếm cái cây đó, thay vì thế mong muốn tòa nhà vĩ đại và rộng lớn làm điểm đến cuối cùng của họ (xin xem 1 Nê Phi 8:31–33).

Trong 1 Nê Phi 8:21–23 chúng ta biết về nhóm người thứ nhất đã tiến bước và bắt đầu ở trên con đường dẫn đến cây sự sống. Tuy nhiên, khi những người đó gặp đám sương mù tối đen tượng trưng cho “những cám dỗ của quỷ dữ” (1 Nê Phi 12:17), thì họ bị lạc đường, đi lang thang và bị thất lạc.

Hãy lưu ý rằng những câu này không có đề cập đến thanh sắt. Những người làm ngơ hoặc xem nhẹ lời của Thượng Đế thì không tiếp

## KHÔNG LƯU Ý ĐẾN HỌ

Trong suốt cuộc sống của mình, tôi đã nhận được sức mạnh thuộc linh từ cụm từ “chúng tôi không lưu ý đến họ” (1 Nê Phi 8:33). Trong 1 Nê Phi một số người đang cố sức tiến tới cây sự sống đã không lưu ý đến những tiếng chế giễu. Những ngón tay khinh miệt chỉ trỏ vào họ, nhưng họ không hề nao núng. Họ không lắng nghe. Tương tự như vậy, ngày nay chúng ta nghe nhiều tiếng nói ồn ào, đầy hấp dẫn. Đôi khi, việc không lưu ý đến những tiếng đó có thể là một cuộc vật lộn khó khăn, nhưng Lê Hi đã cho thấy điều đó có thể làm được.

Tôi thấy rằng mình có thể dập tắt những tiếng nói của thế gian khi tôi tham dự đền thờ, đọc thánh thư, đi nhà thờ và tuân theo vị tiên tri. Khi làm những điều giản dị này, tôi có thể nghe được tiếng nói của Đức Thánh Linh. Đó là tiếng nói đáng để lắng nghe. Và khi lưu ý đến tiếng nói của Thánh Linh, tôi có được thêm sức mạnh để chống lại cám dỗ.

Khi noi theo gương của Lê Hi và “không lưu ý đến họ,” chúng ta có thể ở trên con đường chật và hẹp cùng tiếp tục dự phần vào tình yêu thương của Thượng Đế.

Melissa Heaton, Utah, Hoa Kỳ



cận được với cái la bàn thiêng liêng đó là loại la bàn chỉ hướng đến Đấng Cứu Rỗi. Hãy lưu ý rằng nhóm này tìm được con đường và tiến bước, biểu lộ một mức độ tin tưởng vào Đấng Ky Tô và tinh thần tin chắc, nhưng họ đã bị những cám dỗ của quỷ dữ làm chệch hướng và bị thất lạc.

Trong 1 Nê Phi 8:24–28 chúng ta đọc về một nhóm người thứ hai tìm được con đường chật và hẹp dẫn đến cây sự sống. Nhóm này “đến nắm đầu thanh sắt rồi liền bám chặt thanh sắt và cố sức tiến qua đám sương mù tối đen, cho tới khi họ đến được bên cây và ăn trái cây ấy” (câu 24). Tuy nhiên, vì những người ăn mặc sang trọng ở trong tòa nhà rộng lớn vĩ đại có hành động chế giễu nhóm người thứ hai này, nên “họ lấy làm hổ thẹn” và “đi lạc vào những lối cấm rồi lạc mất luôn” (câu 28). Xin lưu ý rằng nhóm này được mô tả là “đến nắm đầu thanh sắt” (1 Nê Phi 8:24; sự nhấn mạnh được thêm vào).

Việc nhóm thứ hai tiến bước với đức tin và lòng cam kết thật là điều có ý nghĩa. Họ cũng đã có thêm phước lành của thanh sắt và họ đã nắm lấy nó! Tuy nhiên, khi họ bị ngược đãi

và đương đầu với nghịch cảnh thì họ rơi vào những lối cấm rồi lạc mất. Mặc dù có đức tin, lòng cam kết và lời của Thượng Đế, nhưng cuối cùng nhóm này cũng bị lạc mất—có lẽ vì họ chỉ *thỉnh thoảng* đọc hay học tập hoặc tra cứu thánh thư. Việc nắm lấy thanh sắt gợi ý cho tôi là chỉ thỉnh thoảng học một cách “*đột xuất*” hoặc học không đều đặn thay vì đắm mình một cách kiên định, liên tục vào lời của Thượng Đế.

Trong câu 30, chúng ta đọc về một nhóm người thứ ba tiến bước “tay luôn luôn giữ chặt thanh sắt cho tới khi họ đến được bên cây thì rạp mình xuống và ăn trái cây ấy.” Cụm từ chính trong câu này là *tay luôn luôn giữ chặt* thanh sắt.

Nhóm thứ ba cũng tiến bước với đức tin và lòng tin chắc; tuy nhiên, không có dấu hiệu cho thấy là họ đi lang thang, lạc vào những lối cấm hay bị lạc mất luôn. Có lẽ nhóm người thứ ba này đã đọc và học tập cùng tra cứu thánh thư *một cách kiên định*. Có lẽ đó là do việc chuyên tâm và tận tụy đối với một “[chuyện dường như] nhỏ nhặt tầm thường” (An Ma 37:6) đã cứu nhóm thứ ba khỏi sự

***Mặc dù có đức tin, lòng cam kết và lời của Thượng Đế, nhưng nhóm thứ hai tiến bước dọc theo con đường chật và hẹp, bám chặt vào thanh sắt, cuối cùng cũng bị lạc mất—có lẽ vì họ chỉ thỉnh thoảng đọc hay học tập hoặc tra cứu thánh thư.***



HÌNH ẢNH MINH HỌA DO MATTHEW REER THỰC HIỆN

***Việc bám chặt thanh sắt đòi hỏi, trong một mức độ lớn, việc sử dụng thánh thư một cách thành tâm, kiên định và nghiêm túc với tính cách là một sự hướng dẫn đáng tin cậy cho cuộc hành trình dẫn đến cây sự sống—chính là đến với Chúa Giê Su Kỵ Tô.***

hủy diệt. Có lẽ đó là “sự hiểu biết về Chúa” và “sự hiểu biết lẽ thật” (An Ma 23:5, 6) đã đạt được qua việc trung thành nghiên cứu thánh thư đã sinh ra ân tứ thuộc linh về lòng khiêm nhường—giống như nhóm người này “*rạp mình xuống và ăn trái cây ấy*” (1 Nê Phi 8:30; sự nhấn mạnh được thêm vào). Có lẽ đó là việc nuôi dưỡng phần thuộc linh và sức mạnh có được nhờ vào việc “nuôi dưỡng lời của Đấng Kỵ Tô” một cách liên tục (2 Nê Phi 31:20) mà có thể giúp cho nhóm này không lưu ý đến lời lẽ đầy khinh miệt và chế giễu của những người ở trong tòa nhà vĩ đại rộng lớn (xin xem 1 Nê Phi 8:33). Đây là nhóm người mà các anh chị em và tôi cần phải cố gắng để gia nhập.

Hai anh của Nê Phi hỏi: “Thanh sắt dẫn đến bên cái cây mà cha chúng ta đã trông thấy có nghĩa là gì vậy?”

“Và [Nê Phi] nói với họ rằng đó là lời của Thượng Đế; và những ai biết nghe theo lời của Thượng Đế và biết *giữ vững lời ấy*, thì sẽ không bao giờ bị diệt vong; và họ cũng không bị mù quáng bởi những cám dỗ cùng những tên lửa của kẻ thù nghịch khiến họ phải đi

vào con đường hủy diệt” (1 Nê Phi 15:23–24; sự nhấn mạnh được thêm vào).

Vậy thì, sự khác biệt giữa việc nắm lấy và bám chặt thanh sắt là gì? Tôi xin được đề nghị rằng việc bám chặt thanh sắt đòi hỏi, trong một mức độ lớn, việc sử dụng các thánh thư một cách thành tâm, kiên định và nghiêm túc với tính cách là một nguồn lẽ thật chắc chắn đã được mặc khải cũng như với tính cách là một sự hướng dẫn xác thực cho cuộc hành trình dọc theo con đường chật và hẹp dẫn đến cây sự sống—chính là đến với Chúa Giê Su Kỵ Tô.

“Và chuyện rằng, tôi thấy rằng thanh sắt mà cha tôi đã thấy là lời của Thượng Đế, nó dẫn tới suối nước sống, hay tới cây sự sống” (1 Nê Phi 11:25).

### **Sách Mặc Môn Là dành cho Chúng Ta Ngày Nay**

Sách Mặc Môn đưa ra các lẽ thật thích đáng và thiết yếu trong thời kỳ chúng ta cũng như cho hoàn cảnh của chúng ta. Sự thích đáng thuộc linh và thực tiễn của Sách Mặc Môn trong cuộc sống chúng ta đã được Mô Rô Ni

nhấn mạnh: “Này, tôi nói với các người như thể các người có trước mặt tôi, tuy rằng các người chưa có. Nhưng này, Chúa Giê Su Ky Tô đã cho tôi thấy được các người, và tôi biết việc làm của các người” (Mặc Môn 8:35). Vì đã thấy thời kỳ và hoàn cảnh của chúng ta nhờ khả năng biết trước của Thượng Đế, nên các tác giả chính của Sách Mặc Môn đã đặc biệt gôm vào các đề tài và ví dụ về tầm quan trọng lớn lao nhất đối với các dân cư trên thế gian trong những ngày sau.

Tôi mời các anh chị em hãy thận trọng và thành tâm suy ngẫm câu hỏi sau đây: **Tôi có thể và cần phải học các bài học nào từ khả năng của Lê Hi về cây sự sống và từ nguyên tắc liên tục bám chặt thanh sắt là điều sẽ giúp tôi có thể vững mạnh về phần thuộc linh trong một thế giới chúng ta đang sống ngày nay?**

Khi chuyên tâm cố gắng và tìm kiếm sự soi dẫn để trả lời câu hỏi quan trọng này, các

anh chị em sẽ dần dần hiểu một cách trọn vẹn hơn nhờ quyền năng của Đức thánh Linh, trong tâm trí mình, về tầm quan trọng của *việc liên tục bám chặt* thanh sắt. Rồi các anh chị em sẽ được ban phước để áp dụng các bài học đó với đức tin và sự chuyên tâm trong cuộc sống cá nhân của mình cũng như trong nhà mình.

Cầu xin cho chúng ta đều có mắt để nhìn và tai để nghe thêm các bài học từ khả năng của Lê Hi mà sẽ giúp chúng ta “tiến tới với một sự trì chí trong Đấng Ky Tô, với một niềm hy vọng hết sức xán lạn, và với tình yêu thương Thượng Đế và mọi người. Vậy nên, nếu các người tiến tới, nuôi dưỡng lời của Đấng Ky Tô, và kiên trì đến cùng, này, Đức Chúa Cha có phán rằng: Các người sẽ có được cuộc sống vĩnh cửu” (2 Nê Phi 31:20). ■

#### GHI CHÚ

1. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (2007), 64.

## ĐỪNG RỜI BỎ CON ĐƯỜNG NÀY!

C hị tôi giới thiệu tôi với Giáo Hội và tôi thích nhiều đến mức đã chịu phép báp têm chẳng bao lâu sau đó.

Mặc dù không biết đọc, nhưng tôi thường mở quyển Sách Mặc Môn ra và lật qua các trang sách. Tôi rất mong muốn đọc được những chữ viết trên các trang sách đó. Chồng tôi, không chịu phép báp têm cho đến sau này, đã rất ngạc nhiên thấy tôi ngồi ở đó chỉ nhìn vào quyển sách và anh ấy nói là tôi đang bỏ phí thời giờ.

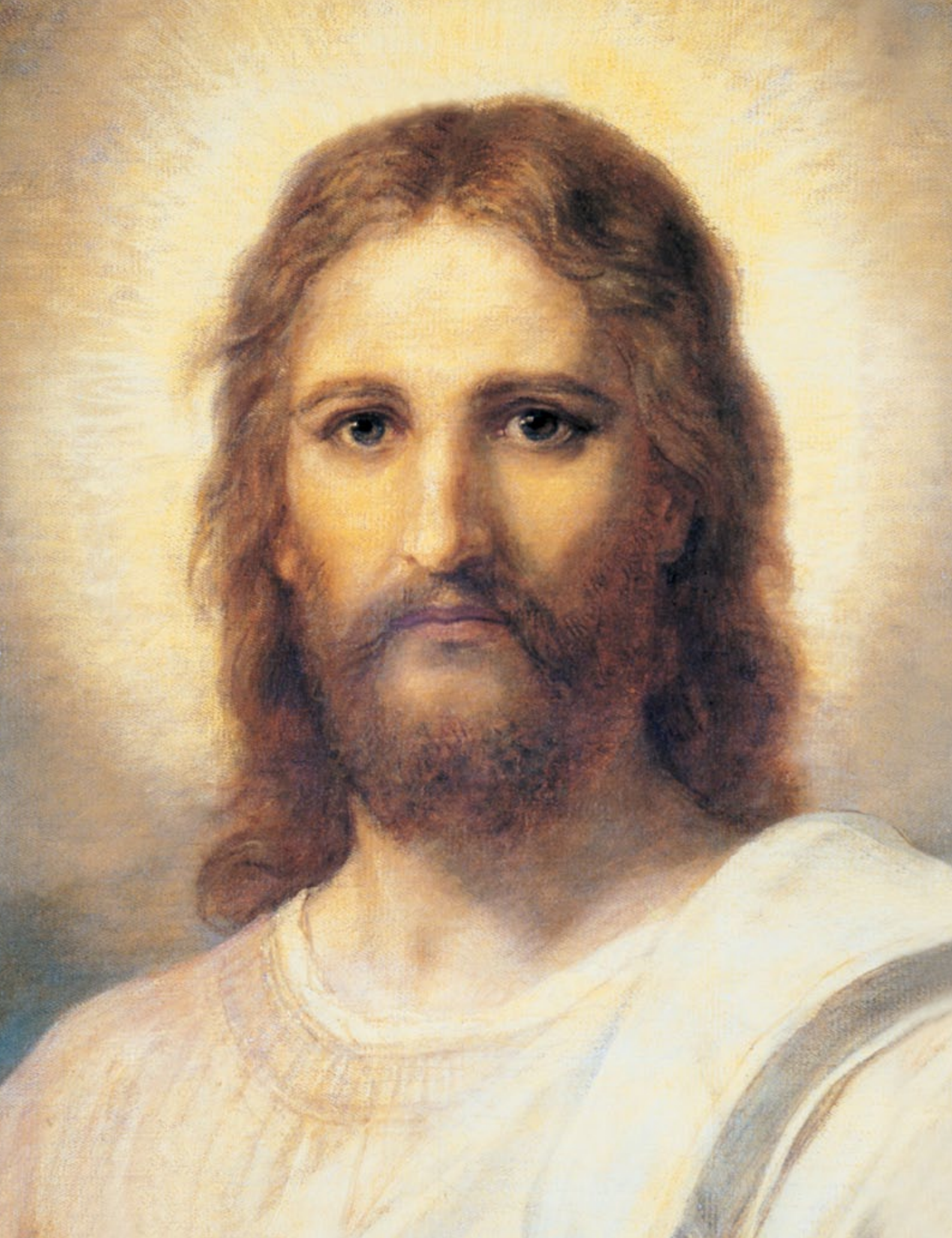
Với khó khăn gay go và với sự giúp đỡ của các chị trong Hội Phụ Nữ cùng các con tôi, tôi đã bắt đầu cố gắng đọc. Mục tiêu của tôi luôn luôn là đọc Sách Mặc Môn.

Trong một giây phút khó khăn đặc biệt, khi tôi đang có những cảm nghĩ tiêu cực, thì tôi nghe rõ những lời này: “Đừng rời bỏ con đường này!” Tôi nhìn xem có ai ở đó không nhưng chẳng có ai cả.

Một ngày nọ, tôi nói với con gái mình rằng tôi đang bắt đầu có thể tự đọc được rồi. Nó không tin tôi và yêu cầu tôi đọc cho nó thấy. Khi tôi đọc cho nó thấy thì nó vô cùng mừng rỡ.

Mục tiêu của tôi là đọc Sách Mặc Môn từ đầu đến cuối. Tôi đọc chậm, nhưng tôi có thể hiểu, và quan trọng hơn nữa, tôi có thể cảm nhận được Thánh Linh qua quyển sách tuyệt diệu này.

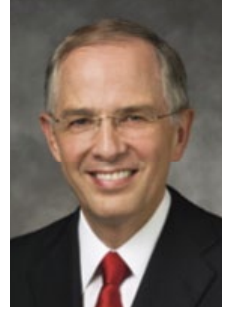
Edite Feliciano de Paula, São Paulo, Brazil





**Bài của Anh Cả  
Neil L. Andersen**

Thuộc Nhóm Túc Số  
Mười Hai Vị Sứ Đồ



## SÁCH MẶC MÔN: **Củng Cố Đức Tin của Chúng Ta nơi Chúa Giê Su Ky Tô**

*Sách Mặc Môn mời gọi chúng ta và gia đình chúng ta chấp nhận  
đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô và sách đó chia sẻ các nguyên  
tắc nhằm giúp gia đình chúng ta thành công.*

**Đ**ược sưu tập từ những lời giảng dạy của các vị tiên tri qua nhiều thế kỷ, Sách Mặc Môn được viết ra cho một thời đại tương lai khi sự phục hồi các chìa khóa chức tư tế, cùng với một cuộc đại quy tụ gia tộc Y Sơ Ra Ên, sẽ chuẩn bị thế gian cho ngày tái lâm của Đấng Cứu Rỗi (xin xem 2 Nê Phi 25; 27; 3 Nê Phi 21). Nê Phi mô tả văn bản thiêng liêng này như là “tiếng kêu gào của một người từ bụi đất” (2 Nê Phi 33:13). Mô Rô Ni nói: “Này, tôi nói với các người như thể các người có trước mặt tôi, tuy rằng các người chưa có. Nhưng này, Chúa Giê Su Ky Tô đã cho tôi thấy được các người” (Mặc Môn 8:35).

Sách Mặc Môn được viết cho thời kỳ chúng ta và cho những ngày sắp tới. Có khoảng một triệu quyển Sách Mặc Môn được in ra trong 100 năm đầu tiên tiếp theo Thời Kỳ Phục Hồi. Công việc này gồm có 15 ngôn ngữ, một công việc phi thường. Trong 50 năm kế tiếp (1930–80), có hơn 25 triệu quyển sách đã được in bằng 41 ngôn ngữ. Kể từ lúc đó cách đây 30 năm, có thêm 125 triệu quyển Sách

Mặc Môn đã được in ra bằng 107 ngôn ngữ, kể cả những Phần Tuyển Tập từ Sách Mặc Môn. Ảnh hưởng và tác dụng của Sách Mặc Môn sẽ tiếp tục phát triển khi vương quốc của Thượng Đế được mang đến cho mỗi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ và dân tộc.

Trang tựa, có lẽ do Mô Rô Ni viết tiết lộ các mục đích chính của quyển sách này. Mục đích đầu tiên đặc biệt nhắm vào hậu duệ của con cái Lê Hi. Mục đích cuối cùng là “để thuyết phục cho [tất cả mọi người] tin rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, Thượng Đế Vinh Cửu” (trang tựa của Sách Mặc Môn).

### **Quan Trọng cho Thời Kỳ Chúng Ta**

Tại sao một chứng thư khác về Chúa Giê Su Ky Tô lại quan trọng như vậy cho thời kỳ chúng ta? Tại sao Chúa cho ra đời một chứng thư khác để củng cố những lời phán mạnh mẽ trong Kinh Thánh?

Chúng ta sống trong một thời kỳ không giống bất cứ thời kỳ nào khác. Các thế hệ trước chúng ta không bao giờ tưởng tượng



*Trong thế gian ngày nay, những lời tranh luận đầy ngạo mạn của Cô Ri Ho, kẻ chống báng Đấng Ky Tô, đã có những người nghe theo: Những đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, khi gieo vào tâm hồn chúng ta một cách vững chắc, sẽ mang đến sự cải đạo chân thật.*

ra được một thành tựu khoa học mang đến sự chăm sóc y tế, phương tiện giao thông, tiện nghi và tiện ích. Thế gian tràn đầy thông tin và công nghệ, sự phát triển công việc lịch sử gia đình và chia sẻ phúc âm nhưng cũng nhanh chóng đẩy dẩy hình ảnh sách báo khiêu dâm, trò chơi video bạo động, và "những điều tà ác và những ý định xấu xa hiện đang có và sẽ có trong lòng những kẻ âm mưu" (GLGU 89:4). Trong hầu hết khắp nơi trên thế giới, chúng ta sống trong một thời kỳ gắn bó chặt chẽ với của cải vật chất.

Nếu chúng ta không cẩn thận, những tình trạng này có thể làm xao lãng hoặc cám dỗ chúng ta rời xa các nguyên tắc vĩnh cửu và chân chính dành cho mỗi thế hệ.

Khi tôi còn là một người truyền giáo trẻ tuổi ở Châu Âu vào đầu thập niên 1970, chúng tôi bắt đầu phần lớn việc giảng dạy của mình với một lời giải thích về Sự Bội Giáo, bởi vì thiên tính của Chúa Giê Su Ky Tô đã được chấp nhận khắp nơi. Khi tôi trở



### **MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG**

"Tất cả tài khéo léo của tất cả mọi người dưới gầm trời không thể sáng tác và trình bày cùng thế gian

một quyển sách giống như Sách Mặc Môn. Các nguyên tắc của sách là thiêng liêng—và từ Thượng Đế mà ra. Các nguyên tắc này không thể nào bắt nguồn từ trí óc của một kẻ lừa đảo, hoặc từ trí óc của một người viết tiểu thuyết. Tại sao? Vì những lời hứa và lời tiên tri chứa đựng trong sách này đang được làm tròn trong tầm nhìn của tất cả thế gian."

**Chủ Tịch Wilford Woodruff (1807–98), *Teachings of Presidents of the Church: Wilford Woodruff* (2004), 119.**

lại với tư cách là chủ tịch phái bộ truyền giáo 20 năm sau, chúng tôi bắt đầu cuộc chuyện trò của mình một cách khác, bởi vì niềm tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô là Vị Nam Tử của Thượng Đế, là Đấng đã hy sinh mạng sống của Ngài vì tội lỗi của chúng ta và sống lại vào ngày thứ ba, đã bị phai nhòa một cách đáng kể.

Trong thế giới ngày nay, những lời tranh luận đầy ngạo mạn của Cô Ri Ho, kẻ chống báng Đấng Ky Tô, đã có những người nghe theo:

“Tại sao các người lại trông chờ một Đấng Ky Tô? Vì không có một người nào có thể biết được những điều gì sẽ phải xảy đến.

“Này, những điều này mà các người bảo là do các thánh tiên tri truyền lại, này, đó toàn là những truyền thuyết điên rồ của tổ phụ các người.

“... Các người không thể biết được những điều mà các người không trông thấy. . . .

“... Mọi người thịnh vượng tùy theo thiên tài của mình, và mọi người chinh phục tùy theo sức lực của mình” (An Ma 30:13–15, 17).

Chúng ta cần đức tin kiên cố và vững chắc nơi Chúa Giê Su Ky Tô, và cần được giúp đỡ trong việc củng cố gia đình mình để đức tin này tuôn tràn vào lòng của con cháu chúng ta. Đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, khi gieo vào tâm hồn chúng ta một cách vững chắc, mang đến sự cải đạo chân thật, và theo sau đó là sự hồi cải, tư cách môn đồ chân thật, các phép lạ, ân tứ thuộc linh và sự ngay chính lâu dài. Đây là một phần sứ mệnh thiêng liêng của Sách Mạc Môn.

Khi còn là một người truyền giáo trẻ tuổi, tôi đã có một cuộc thảo luận thú vị nhất với một giáo sĩ. Ông ấy cho chúng tôi biết rằng ông không thể chấp nhận Sách Mạc Môn vì sách đã công khai nói về Chúa Giê Su Ky Tô, dùng danh Ngài và những sự kiện về cuộc sống của Ngài hằng trăm năm trước khi Ngài giáng sinh. Ông ấy thấy điều minh bạch này không điển hình cho mẫu mực trong Kinh Cựu Ước mà nói đến Đấng Cứu Rỗi một cách tinh tế hơn.

Đối với tôi, lời tuyên bố bạo dạn về Chúa Giê Su Ky Tô chính là quyền năng của Sách Mạc Môn. Dĩ nhiên, chúng ta cần phải nhận được sự làm chứng của Thánh Linh rằng sách ấy là của Thượng Đế. Nhưng một khi điều đó đã đạt được rồi thì các mục đích của Đấng Ky Tô, tính xác thực về cuộc sống và Sự Phục Sinh của Ngài, và việc cần thiết một cách rõ rệt để noi theo Ngài và đạt được cuộc sống vĩnh cửu với Ngài đều nổi bật một cách hiển nhiên trước mắt chúng ta.

## TẤT CẢ LÀ NHỜ VÀO SÁCH MẠC MÔN

Đã sáu tháng qua kể từ khi tôi chịu phép báp têm, và tôi đã không có một chứng ngôn vững mạnh về Sách Mạc Môn. Một ngày nọ, khi tôi không muốn đọc thánh thư, thì tôi nhớ lời của người giảng viên Các Nguyên Tắc Phúc Âm nói: “Khi các anh chị em không cảm thấy muốn đọc thì đó là vì Sa Tan không muốn các anh chị em đọc thánh thư.” Vì lời cảnh cáo đó mà tôi mở Sách Mạc Môn ra. Tôi đọc: “Ai có thể cho rằng Thượng Đế của chúng ta đã thương xót chúng ta nhiều đến nỗi đã lỗi chúng ta ra khỏi trạng thái khủng khiếp đầy tội lỗi và nhiễm ứ của chúng ta?” An Ma 26:17). Những lời đó tràn ngập tâm hồn tôi với niềm vui vì tôi đã nhớ đến tình trạng của mình trước khi trở thành tín hữu của Giáo Hội chân chính của Chúa Giê Su Ky Tô. Thánh Linh của Chúa làm chứng trong tâm hồn tôi về lẽ thật của Sách Mạc Môn.

Tôi đã không muốn làm một người truyền giáo toàn thời gian, nhưng sau ngày đó thì mọi việc đã thay đổi. Tôi cảm thấy rất rõ ràng là thế gian cần phải biết lẽ thật, và tôi bắt đầu tự chuẩn bị. Tôi đi đến các vị lãnh đạo của tôi và nói cho họ biết về ước muốn phục vụ của tôi. Tôi giải thích với cha mẹ tôi đang sống ở một thành phố khác và không phải là tín hữu của Giáo Hội. Rồi tôi bán tất cả mọi đồ đạc mình có và mua quần áo cho công việc truyền giáo. Cuối cùng tôi phục vụ truyền giáo từ năm 2003 đến 2005.

Ngày nay, gia đình tôi—gồm có vợ và con gái tôi được làm lễ gắn bó vĩnh cửu. Phước lành này cũng là nhờ vào chứng ngôn của tôi về Sách Mạc Môn. Tôi biết Sách Mạc Môn là chân chính, vì sách này ghi chép chứng ngôn của Chúa Giê Su Ky Tô, và tôi đã đến gần Thượng Đế hơn khi tôi đọc quyển thánh thư này.

Adilson Lucero dos Santos, Paraná, Brazil



*Khả tượng của Nê Phi*



*Chứng ngôn của Lê Hi*



*Bài giảng của Vua Bê Nê Gia Min*



*Lời chứng của A Bi Na Đì*

*Việc đọc và suy ngẫm những bài giảng hùng hồn về Chúa Giê Su Ky Tô trong Sách Mặc Môn mang đến một bằng chứng chắc chắn về lẽ trung thực của các bài giảng này.*

### **Chứng Ngôn về Chúa Giê Su Ky Tô**

Kèm theo với quyền năng của Đức Thánh Linh, việc đọc và suy ngẫm những bài giảng hùng hồn về Chúa Giê Su Ky Tô trong Sách Mặc Môn mang đến một bằng chứng chắc chắn về lẽ trung thực của các bài giảng này. Tôi thích xem lướt qua Sách Mặc Môn để nuôi dưỡng các giáo lý mạnh mẽ của Đấng Ky Tô: Khả tượng của Nê Phi về cây sự sống, với câu hỏi của vị thiên sứ: “Người có hiểu được tâm lòng hạ cố của Thượng Đế chăng?” (1 Nê Phi 11:16); chứng ngôn của Lê Hi rằng “sự cứu chuộc sẽ đến trong và qua Đấng Mê Si Thánh; vì Ngài đầy ân điển và lẽ thật” (2 Nê Phi 2:6); Gia Cốp thêm vào rằng Ngài là “người giữ cổng . . . và Ngài không thu dụng tôi tớ nào ở đó cả” (2 Nê Phi 9:41).

Rồi chúng ta tuân theo điều Vua Bê Nê Gia Min dạy chúng ta về những đức tính của vai trò môn đồ, với lời tuyên bố vững chắc rằng “sẽ không có một danh xưng nào khác được ban ra, hay một con đường hoặc một phương tiện nào khác mà nhờ đó sự cứu rỗi có thể đến với con cái loài người, chỉ có ở trong hay nhờ danh của Đấng Ky Tô” (Mô Si A 3:17).

Rồi chẳng mấy chốc chúng ta nghe lời dạy của A Bi Na Đì về điều ông tin:

“Nhưng có sự phục sinh, vì thế mà mồ mả không còn sự đắc thắng được nữa, và nọc của sự chết đã bị nuốt mất trong Đấng Ky Tô.

“Ngài là sự sáng và sự sống của thế gian; phải, một sự sáng bất tận, không bao giờ có thể bị lu mờ được; phải, và cũng là một sự sống bất tận, để không thể có sự chết được nữa” (Mô Si A 16:8–9).

An Ma mang đến các giáo lý tuyệt diệu về Sự Chuộc Tội, công lý và lòng thương xót cho cuộc sống: “Kế hoạch thương xót không

thể được mang lại nếu sự chuộc tội không được thực hiện; Vậy nên, chính Thượng Đế sẽ chuộc tội lỗi cho thế gian, để mang lại kế hoạch thương xót, và để thỏa mãn sự đòi hỏi của công lý, ngõ hầu Thượng Đế mới có thể là một Thượng Đế hoàn hảo công bình, và cũng là một Thượng Đế đầy lòng thương xót” (An Ma 42:15).

Rồi chúng ta học được về cuộc viếng thăm kỳ diệu của Đấng Cứu Rỗi với con cái của Lê Hi. Chúng ta cũng cảm nhận được tình yêu thương, lòng trắc ẩn, lời giảng dạy và chứng ngôn của Ngài:

“Này ta đã ban phúc âm của ta cho các người, và đây là phúc âm mà ta đã ban cho các người—rằng ta đến thế gian để thực hiện ý muốn của Cha ta, và Cha ta đã sai ta đến. . .

“Và Cha ta sai ta đến để ta bị treo trên thập tự giá; và sau khi ta đã bị treo trên thập tự giá, để ta có thể thu hút tất cả mọi người đến cùng ta, ngõ hầu cho một khi ta đã bị loài người nhắc lên như thế nào thì loài người cũng sẽ được Đức Chúa Cha nhắc lên thế ấy, để họ đứng trước mặt ta và chịu sự phán xét qua những việc làm của mình, dù đó là việc thiện hay việc ác” (3 Nê Phi 27:13–14).

Cuối cùng, lời kết thúc đầy khẩn khoản của Mặc Môn và Mô Rô Ni: “Các người hãy biết rằng, các người phải tìm hiểu tổ phụ mình, và phải hối cải tất cả những tội lỗi và những điều bất chính của mình; các người phải tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô, và tin rằng Ngài là Vị Nam Tử của Thượng Đế” (Mặc Môn 7:5). Phải, hãy đến cùng Đấng Ky Tô để được toàn thiện trong Ngài, và hãy chối bỏ tất cả mọi sự không tin kính; và nếu các người chối bỏ được tất cả mọi sự không tin kính cùng yêu



**Sự hiện đến của Chúa Giê Su Ky Tô**



**Lời khẩn nài của Mạc Môn và Mô rô Ni**

mến Thượng Đế với tất cả năng lực, tâm trí và sức mạnh, thì ân điển của Ngài sẽ đủ cho các người, để nhờ ân điển của Ngài mà các người sẽ có thể được toàn thiện trong Đấng Ky Tô, thì không vì lý do gì các người lại chối bỏ quyền năng của Thượng Đế” (Mô rô Ni 10:32).

### Được Đóng Khung trong vòng Gia Đình

Chúng ngôn mạnh mẽ có sức thuyết phục này về phần thuộc linh là Chúa Giê Su Ky Tô quả thật là Đấng Mê Si—Vị Nam Tử đã được xúc dầu của Thượng Đế, được gửi đến thế gian để mang đến sự phục sinh của tất cả loài người và thanh tẩy phần thuộc linh của những người sẽ hối cải và noi theo Ngài—được đóng khung trong vòng lịch sử gia đình.

Sách Mạc Môn bắt đầu với một gia đình, người cha và người mẹ, các con trai và con gái lưu ý đến điều mặc khải của cha họ cũng là một vị tiên tri để bỏ lại sau lưng những vật chất thế gian và tuân theo lời phán dạy của Chúa. Sách này đầy đầy những câu chuyện về việc cha mẹ tìm cách làm cho con cái họ thấm nhuần lời hứa và hy vọng của Chúa Giê Su Ky Tô. Một dịp nọ, tôi đã lấy ra từ các trang sách đó lời khuyên dạy cụ thể của những người cha dành cho các con trai—có tất cả là 52 trang đánh máy. Trong Sách Mạc Môn, chúng ta thấy cách cha mẹ giảng dạy đức tin nơi Đấng Ky Tô và việc vâng theo các giáo lệnh của Thượng Đế cho những đứa con biết vâng lời từ thời thơ ấu của chúng lẫn những đứa con phải tự tìm kiếm con đường của chúng—đôi khi ngay trong cùng một gia đình. Đó là một bài học cho thời kỳ của chúng ta, cho con cái và gia đình chúng ta.

Các vai trò cụ thể của những người phụ nữ và các con gái đến một mức độ nào đó không được đề cập đến, cũng là thông thường như trong các văn bản thời xưa. Nhưng chúng ta thấy được ảnh hưởng vĩnh cửu và lâu dài của họ khi nhìn vượt qua điều hiển nhiên đó. Chúng ta quý trọng những phần quý báu nói về phụ nữ và những người mẹ, như khi những cảm nghĩ của họ được mô tả là “dịu dàng, thanh khiết và tế nhị trước mặt Thượng Đế” (Gia Cốt 2:7) hay khi Hê La Man mô tả sự tốt lành của quân đội trẻ

## HAI QUYỂN SÁCH, MỘT GIA ĐÌNH VĨNH CỬU

Tên đường về nhà, chồng tôi bắt gặp một cái bao ở trên đường. Anh ấy rất ngạc nhiên thấy một quyển Sách Mạc Môn ở bên trong cái bao đó. Anh ấy mang sách đó về nhà và chỉ cho tôi thấy. Anh ấy đọc sách đó một thời gian, thấy sách rất thú vị nhưng rồi cuối cùng bỏ qua một bên.

Anh qua đời một thời gian ngắn sau đó. Tôi đi từ giáo hội này đến giáo hội khác để tìm kiếm niềm an ủi và muốn biết xem cuộc sống có tiếp tục sau cái chết không. Tôi đắm mình vào nỗi ngờ vực với nhiều câu hỏi không được trả lời.

Rồi trên đường đi làm, tôi thấy một quyển sách trên vỉa hè mà tôi nhận ra là—Sách Mạc Môn. Tôi mang sách ấy về vì việc tìm ra sách ấy đã gợi lại những kỷ niệm về người chồng thân yêu của tôi. Tôi kể cho một người nọ nghe về khám phá của tôi và người ấy đề nghị tôi đọc sách đó.

Ngày tháng trôi qua, và vào một buổi tối, tôi đi thăm chị tôi. Chị không phải là Thánh Hữu Ngày Sau. Những người truyền giáo toàn thời gian đang có mặt ở đó và họ hát bài thánh ca “Tôi Là Con Đức Chúa Cha.” Ngay lúc đó, tôi biết rằng những người truyền giáo có thể trả lời các câu hỏi của tôi.

Sau khi nhận được những bài thảo luận và đạt được một chứng ngôn, tôi chịu phép báp têm. Ngày nay, tôi có thể làm chứng một cách hoàn toàn chắc chắn rằng Joseph Smith đã trông thấy Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử của Ngài, Chúa Giê Su Ky Tô.

Tôi tin rằng việc chồng tôi và tôi đều nhận được Sách Mạc Môn không phải là điều ngẫu nhiên. Mặc dù chồng tôi không thể chịu phép báp têm lúc còn sống, nhưng tôi rất vui là nhờ vào các giáo lễ đền thờ, chồng tôi và tôi cùng hai đứa con quý báu của chúng tôi có thể sống vĩnh viễn với nhau trong suốt thời vĩnh cửu. Sách Mạc Môn mang chúng tôi đến với nhau và mang bình an đến cho tâm hồn chúng tôi.

**María Mash, Guatemala**

KHÁI TƯỢNG CỦA NÉ PHÉ TRẢNH DO CLARK KELLEY PRICE HOA © 1951. RI: BÀI GIẢNG CỦA VIA BẾN GIA MIN, TRẢNH DO JEREMY WINBORG HOA. CẢM SAO CHỤP LẠI: CHI TIẾT TỪ “A BỊ NÀ ĐI ĐỪNG TRƯỚC MẮT VÀ NÓ É TRẢNH DO ARNOLD FRIBERG HOA © 1951; ĐỂ CÁC NGƯỜI LƯỜN LƯỜN TƯỞNG NHỚ ĐẾN TA, TRẢNH DO GARY KAPP HOA © 1998, CẢM SAO CHỤP LẠI; MẶC MÔN CHÁO GIÁ BIẾT MỘT ĐÀN TỘC ĐÁ, MỘT THỜI HÙNG MẠNH, TRẢNH DO ARNOLD FRIBERG HOA © 1951. RI

*Sách Mác Môn  
đầy đầy những  
câu chuyện về  
việc cha mẹ tìm  
cách làm cho  
con cái họ thấm  
nhuần lời hứa và  
hy vọng của Chúa  
Giê Su Kỵ Tô.*



trung của mình có được nhờ ảnh hưởng từ những người mẹ ngay chính của họ:

“Họ đã tuân lệnh và chú ý thi hành mọi mệnh lệnh một cách rất chính xác; phải, và sự việc như vậy là nhờ họ có đức tin; và tôi nhớ tới những lời họ nói với tôi rằng mẹ họ đã dạy họ như vậy. . . .

“Bấy giờ đó là đức tin của những người tôi vừa nói; họ là những người trẻ tuổi, trí óc cương quyết, và luôn luôn đặt niềm tin của mình nơi Thượng Đế. . . .

“ . . . Họ đã được mẹ của họ dạy rằng, nếu họ không nghi ngờ, Thượng Đế sẽ giải thoát họ.

“Và họ còn kể lại cho tôi nghe những lời của mẹ họ, và nói như vậy: Chúng tôi không nghi ngờ gì về việc mẹ chúng tôi đã biết như vậy” (An Ma 57:21, 27; 56:47-48).

Tôi xin mời các anh chị em suy ngẫm những câu hỏi này để giúp các anh chị em áp dụng những lời giảng dạy của Sách Mặc Môn cho gia đình của mình:

- Những đoạn nào trong Sách Mặc Môn dạy chúng ta rằng con cái cần phải nhìn thấy tính liêm khiết và sự ngay chính trong đức tin của cha mẹ chúng?
- Những người cha trong Sách Mặc Môn đã đưa ra cho các con trai của họ lời khuyên dạy nào mà chúng ta có thể muốn chia sẻ với con cái của mình?
- Chúng ta học được điều gì về các nỗ lực của mình với con cái không vâng lời?
- Các cha mẹ trong Sách Mặc Môn chia sẻ niềm tin tưởng sâu đậm của họ với con cái của họ như thế nào?
- Chúng ta học biết được điều gì về đức tin khi đức tin được chuyển từ thế hệ này đến thế hệ kia?

Không có điều gì quan trọng để chia sẻ với người khác hơn là đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô. Điều này mang đến sự hiểu biết về những thử thách của cuộc sống này, hạnh phúc ở giữa cảnh khó khăn, và cuộc sống vĩnh cửu trong thế giới mai sau.

Có nhiều ảnh hưởng từ bên ngoài thế gian nhằm lôi kéo chúng ta và gia đình chúng ta ra khỏi đức tin thiết yếu nhất này. Sách Mặc Môn mời chúng ta và gia đình chúng ta chấp nhận đức tin nơi Chúa Giê Su Kỵ Tô, và sách này chia sẻ các nguyên tắc mà sẽ giúp gia đình chúng ta thành công.

Tôi làm chứng rằng Sách Mặc Môn là chân chính và quả thật sách này được thiên sứ Mô Rô Ni giao cho Tiên Tri Joseph Smith, dưới sự hướng dẫn của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Sách này được viết cho thời kỳ chúng ta, cho con cháu chúng ta. Nếu hằng ngày chúng ta giữ sách ấy ra với đức tin, thì tôi hứa rằng Thánh Linh của Chúa sẽ ngự trên chúng ta và gia đình chúng ta sẽ được ban phước vĩnh viễn. ■

## NHỮNG SỰ KIẾN THỜI XƯA, NHỮNG ỨNG DỤNG HIỆN ĐẠI

Tôi lúc nào cũng có thể tìm ra câu trả lời trong Sách Mặc Môn. Tôi đang học nhiều điều từ việc nghiên cứu sách ấy và tôi cảm thấy đang thay đổi theo những cách tốt.

Mới đây tôi đang suy nghĩ mình sẽ làm điều gì vào lúc này khi sáu đứa con của tôi đã khôn lớn. Tôi muốn biết điều mà Cha Thiên Thượng muốn tôi làm.

Trong việc học thánh thư thường xuyên, tôi bắt gặp một trong các câu chuyện về chiến tranh trong Sách Mặc Môn. Tôi kinh ngạc trước sự kêu gọi của Mô Rô Ni để hành động nhằm bảo vệ gia đình trong số những điều khác (xin xem An Ma 46:12). Dân Nê Phi quyết tâm bảo vệ gia đình họ. Khi đọc xong câu chuyện đó, tôi quyết định rằng dù điều gì có xảy ra đi nữa thì tôi vẫn muốn có cùng một mục đích đó trong cuộc sống của mình, là đấu tranh cho gia đình. Đó là một kinh nghiệm riêng tư, tế nhị.

Tôi biết rằng Sách Mặc Môn được viết cho thời kỳ chúng ta. Tôi biết ơn rằng tôi có thể tìm đến quyển sách này để được hướng dẫn trong cuộc sống của mình; sách này thật sự là một thanh sắt (xin xem 1 Nê Phi 8).

**Eun Jung, Hàn Quốc**



# Nếu Chúng Ta Không Nghi Ngờ

*Nghiên cứu tài liệu này, và nếu thích hợp, hãy thảo luận tài liệu này với các chị em phụ nữ mà các chị em thăm viếng. Sử dụng những câu hỏi để giúp các chị em củng cố các chị em phụ nữ của mình và làm cho Hội Phụ Nữ thành một phần tích cực trong cuộc sống riêng của mình.*

Chúng ta đọc trong Sách Mặc Môn về các thanh niên gương mẫu đã cực kỳ gan dạ, can đảm và vững mạnh. “Phải, họ là những người thành thật và nghiêm trang, vì họ đã được dạy dỗ tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế và bước đi ngay thẳng trước mặt Ngài.” (An Ma 53:21). Các thanh niên trung tín này đã ngợi khen những người mẹ của họ—các tấm gương và những người thầy của họ.

Những người mẹ của các chiến sĩ của Hê La Man đã sống trong thời kỳ không khác gì thời kỳ chúng ta. Hoàn cảnh của họ đầy khó khăn và nguy hiểm, và giới trẻ được kêu gọi để bảo vệ nền tự do về phương diện vật chất và thuộc linh. Ngày nay, chúng ta sống trong một thế giới mà “chúng ta đánh trận, chẳng phải cùng thịt và huyết, bèn là cùng chủ quyền, cùng thế lực, cùng vua chúa của thế gian mờ tối này, cùng các thần dữ ở các miền trên trời vậy” (Ê Phê Sô 6:12).

Những thời kỳ khó khăn cần các bậc cha mẹ vững mạnh và cần các tấm gương giảng dạy lễ thật mà các chiến sĩ của Hê La Man đều biết: “Nếu họ không nghi ngờ, Thượng Đế sẽ giải thoát họ” (An Ma 56:47). Việc giảng dạy và nêu gương về lễ thật này ngày nay đòi hỏi phải thận trọng và cảnh giác. Tuy nhiên, chúng ta không cần phải sợ hãi. Khi biết được mình là ai và Thượng Đế là ai cũng như đã lập giao ước với Ngài, thì chúng ta—giống như những người mẹ này của các chiến sĩ—sẽ có ảnh hưởng tốt lành và lớn lao.

Rất có thể, mỗi người trong số 2.060 chiến sĩ này của Hê La Man đều đã có được ảnh hưởng của một người mẹ. Nhưng những người mẹ này không hành động một mình. Cùng với những người nam và người nữ ngay chính khác, những người mẹ này chắc hẳn đã đoàn kết đức tin và tấm gương của họ để giảng dạy quyền năng của các giao ước. Những người trẻ tuổi trong thời kỳ đó đã hiểu giao ước mà cha mẹ họ đã lập là không tham chiến. Và ngay cả vào lúc dường như không thể nào làm nổi, Cha Thiên Thượng nhân từ cũng mở một con đường cho các bậc cha mẹ này để tuân giữ giao ước của họ—và bảo tồn sự tự do của họ (xin xem An Ma 56:5–9). Chúng ta cũng cần phải tôn trọng các giao ước của mình để trẻ em và giới trẻ—con cái của chúng ta và những người trong tiểu giáo khu, chi

## Tôi Có Thể Làm Gì?

**1.** Tôi có thể giúp các chị em phụ nữ của tôi nhận ra và hành động theo khả năng họ có để ảnh hưởng đến thế hệ đang vươn lên như thế nào?

**2.** Tôi sẽ tìm ra điều gì soi dẫn trong Sách Mặc Môn để đáp ứng với những thử thách tôi gặp phải ngày nay?

nhánh, xóm giềng và cộng đồng—sẽ hiểu và hỗ trợ việc tuân giữ giao ước.

Khi chúng ta tôn trọng các giao ước của mình, Cha Thiên Thượng có thể chuẩn bị con đường cho chúng ta. Chúng ta phải sống theo các giao ước của mình một cách nghiêm túc. Ví dụ, chúng ta có thể nghiêm túc trong việc cầu nguyện, học thánh thư, nắm giữ một giấy giới thiệu đi đền thờ, ăn mặc trang nhã, tôn trọng ngày Sa Bát. Khi chúng ta làm như vậy, con cái của chúng ta sẽ biết và có thể nói: “Chúng tôi không nghi ngờ gì về việc mẹ chúng tôi đã biết như vậy” (An Ma 56:48).

Các phụ nữ Thánh Hữu Ngày Sau nào nhận biết rằng sức mạnh của họ có được từ Sự Chuộc Tội của Chúa đều không đầu hàng trong những lúc khó khăn và nản lòng. Là những người tuân giữ giao ước, chúng ta xuất sắc trong việc giữ gìn, nuôi dưỡng, cùng bảo vệ trẻ em và giới trẻ để một ngày nào đó chúng ta có thể nói về thế hệ đang vươn lên này: “Tôi chưa từng thấy sự can đảm nào lớn lao như vậy; không, chưa bao giờ có trong toàn thể dân tộc Nê Phi” (An Ma 56:45). ■

*Julie B. Beck, chủ tịch trung ương Hội Phụ Nữ.*

Để biết thêm chi tiết, xin vào [www.reliefsociety.lds.org](http://www.reliefsociety.lds.org).

## Từ Thánh Thư

An Ma 53; 56–58





# HAI NGÀN CHIẾN SĨ TRẺ TUỔI

Mạnh dạn ♩ = 96-100

Lời của Bonnie Hart Murray  
Nhạc của Janice Kapp Perry

1. Thời xưa có hai ngàn chiến sĩ trẻ tuổi dũng mãnh hiên ngang Sẵn  
2. Mẹ hiền thân yêu tận tình dạy dỗ các chiến sĩ trẻ này Phải  
3. Cùng Hê La Man vị chỉ huy, các chiến sĩ dũng cảm này Đoàn  
4. Thời xưa có hai ngàn chiến sĩ trẻ tuổi dũng cảm ra đi, Vì

lòng ra đi theo tiếng gọi họ chiến đấu ngay nơi sa trường. Đây,  
luôn luôn tin Thượng Đế mong sao hết sức trung tín cùng Ngài. Vì  
kết yêu thương trong đức tin nơi Thánh Chúa thiêng liêng trên trời. Họ  
lòng tin nơi Thượng Đế nên mạng sống tất cả không lâm nguy. Họ

Thánh Chúa ở với chúng ta; tiến bước tuân theo tiếng Ngài. Họ  
Chúa sẽ che chở cho họ, tưởng thưởng ban cho phước lành. Họ  
muốn tránh đổ máu dân lành, nhưng không thể lùi bước được, Vì  
dũng mãnh vì có đức tin không lung lay và liên tục. Họ

không lo lắng, tiếc sống, chỉ muốn hiến dâng và hy sinh thôi.  
tin nơi Chúa đã phán bảo giáo huấn các thân mẫu của họ.  
tự do quý báu, Chúa Chí Thánh trên cao và gia đình mình.  
nhờ quyền năng của Chúa để chiến đấu kiên cường với kẻ thù.

© 2009 do Bonnie Hart Murray và Janice Kapp Perry. Giữ mọi bản quyền.

An Ma 53, 56-57

Bài hát này có thể được sao lại để dùng tại nhà thờ hay tại gia mà không có tính cách thương mại.  
Thông báo này cần phải được kèm theo với mỗi quyển tạp chí.

# Những Điều Giảng Dạy cho Thời Chúng Ta



## Chúa Quan Tâm đến Chúng Ta

“Tôi nhớ lại những lời của Chúa từ Sách Ê The trong Sách Mặc Môn. Chúa phán: ‘Các người không thể vượt qua vực sâu này, nếu ta không chuẩn bị cho các người chống lại những đợt sóng của biển cùng những trận gió thổi tới và những

trận lụt dâng lên’ [Ê The 2:25]. Thưa các anh chị em, Ngài đã chuẩn bị cho chúng ta. Nếu lưu tâm đến những lời của Ngài cùng sống theo các lệnh truyền, chúng ta sẽ sống sót trong thời kỳ bùng nổ và tà ác này—một thời kỳ có thể được so sánh với những đợt sóng, trận gió và lụt lội mà có thể hủy diệt. Ngài luôn luôn quan tâm đến chúng ta. Ngài yêu thương và sẽ ban phước cho chúng ta khi chúng ta làm điều đúng.”

Chủ Tịch Thomas S. Monson, “Lời Bề Mạc,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2009, 109.



## Chúa Giê Su Là Đấng Ky Tô

“Sách Mặc Môn là chứng ngôn bằng văn bản mạnh mẽ nhất mà chúng ta có được rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô. Nê Phi nói điều gì là nền tảng để tiếp nhận Đức Thánh Linh? Đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô. Việc thỉnh thoảng đọc Sách Mặc Môn sẽ bảo đảm đức tin nơi Chúa Giê Su Ky Tô không? Các

anh chị em sẽ không trông mong ở điều đó nếu đọc kỹ sách Nê Phi. Ông nói rằng đây là ‘ân tứ . . . ban cho tất cả những ai chuyên tâm tìm tới Ngài.’ Rõ ràng là chuyên tâm có nghĩa là thường xuyên. Và chắc chắn nó có nghĩa là suy ngẫm và cầu nguyện. Và việc cầu nguyện sẽ chắc chắn gồm có lời khẩn nài tha thiết để biết lẽ thật. Điều gì kém hơn thì khó có thể là chuyên tâm. Và bất cứ điều gì kém hơn sẽ không đủ cho anh chị em và cho tôi.”

Chủ Tịch Henry B. Eyring, *Đệ Nhất Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn*, “Going Home,” trong *Brigham Young University 1986–87 Devotional and Fireside Speeches* (1987), 77–78.



## Một Lời Tuyên Bó về Phúc Âm

“Các yếu tố cốt lõi của sứ điệp phúc âm được tìm thấy trong tất cả các thánh thư, nhưng điều rõ ràng nhất thì được ban cho chúng ta trong Sách Mặc Môn và những sự mặc khải cho Tiên Tri Joseph Smith. Nơi đây chính Chúa Giê Su đã tuyên bố rõ ràng về giáo lý và phúc âm của Ngài, là giáo lý mà các con cái của Thượng Đế phải tuân theo để ‘có được cuộc sống vĩnh cửu’ (GLU 14:7).”

Chủ Tịch Dieter F. Uchtdorf, *Đệ Nhị Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn*, “Chúng Ta Không Có Lý Do để Hoan Hỷ Sao?” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2007, 19.

**C**húng ta biết được từ các vị tiên tri thời xưa rằng Sách Mạc Môn chứa đựng nhiều “điều minh bạch quý báu” mà đã được bảo tồn để chỉ dẫn cho chúng ta trong thời kỳ của chúng ta (xin xem 1 Nê Phi 13:40; 19:3). Các lẽ thật này làm sáng tỏ cũng như gia tăng sự hiểu biết về phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Kỵ Tô cùng giúp các học viên Sách Mạc Môn đối phó với những thử thách của cuộc đời bằng hy vọng và sức mạnh. Trong những lời trích dẫn sau đây, các vị tiên tri và sứ đồ hiện đại làm chứng về những điều giảng dạy quan trọng này.



### Phép Báp Têm của Trẻ Nhỏ

“[Một số người tin] rằng trẻ nhỏ được thụ thai trong tội lỗi và sinh ra trên trần thế trong trạng thái ô uế tự nhiên. Giáo lý đó là sai lầm!

“Mạc Môn viết: ‘Nếu điều cha biết quả có thật, thì đã có những cuộc tranh luận giữa đám dân của con về vấn đề làm phép báp têm cho trẻ thơ’ (Mô Rô Ni 8:5).

“Ông gọi cuộc tranh luận của họ là ‘sự sai lầm lớn lao’ và viết: . . .

“Hãy lắng nghe những lời của Đấng Kỵ Tô, Đấng Cứu Chuộc, là Chúa của các người và Thượng Đế của các người. Đây, ta đến thế gian

không phải để kêu gọi những người ngay chính, mà để kêu gọi những kẻ phạm tội phải hối cải; Người lành mạnh không cần y sĩ mà người đau yếu mới cần; vậy nên, trẻ con là những người lành mạnh, vì chúng không thể phạm tội; vậy nên, ở trong ta, lời nguyện rửa A Đam đã được cất bỏ khỏi chúng, để nó không còn hiệu lực gì đối với chúng nữa; . . .

“Và theo cách đó Đức Thánh Linh đã biểu lộ lời của Thượng Đế cho cha biết; vậy nên, hỡi con trai yêu dấu của cha, cha biết rằng, nếu con làm phép báp têm cho trẻ thơ, thì đó sẽ là một sự nhạo báng nghiêm trọng trước mặt Thượng Đế vậy’ (Mô Rô Ni 8:7–9). . . .

“Hãy đọc trọn thư của ông. Đó là giáo lý chân chính.”

Chủ tịch Boyd K. Packer, Chủ tịch Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Little Children,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 17.



### Những Lời Cảnh Cáo từ Sách Mạc Môn

“Trong số các bài học chúng ta học được từ Sách Mạc Môn là nguyên nhân và hậu quả của chiến tranh và trong những điều kiện nào thì đó là lý do chính đáng. Sách cho biết về những điều xấu xa và nguy hiểm của các tập đoàn bí mật, mà đã được dựng lên để chiếm quyền hành và giành được thiên hạ. Sách cho chúng ta biết về vấn đề Sa Tan là có thật và đưa ra một chỉ dẫn về một số phương pháp nó đang sử dụng. Sách khuyên bảo chúng ta về cách sử dụng của cải một cách

thích hợp. Sách cho chúng ta biết về các lẽ thật minh bạch, quý báu của phúc âm cũng như tính thực tế và thiêng liêng của Chúa Giê Su Kỵ Tô cùng sự hy sinh chuộc tội của Ngài cho tất cả nhân loại. Sách cho chúng ta biết về sự quy tụ của gia tộc Y Sơ Ra Ên trong những ngày sau cùng. Sách cho chúng ta biết về mục đích và các nguyên tắc của công việc truyền giáo. Sách cảnh cáo chúng ta về tính kiêu ngạo, thờ ơ, sự trì hoãn, những nguy cơ của các truyền thống sai lầm, đạo đức giả và sự không trình khiết.

“Giờ đây trách nhiệm của chúng ta là nghiên cứu Sách Mạc Môn và học biết về các nguyên tắc và áp dụng chúng trong cuộc sống của mình.

Anh Cả L. Tom Perry thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Các Phước Lành Đến Từ Việc Đọc Sách Mạc Môn,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2005, 8.

## HAI GẬY HIỆP LÀM MỘT

**G**ần như kể từ lúc sinh ra tôi đã có quyển Kinh Thánh, tuy nhiên mãi cho đến khi tôi nhận được một quyển Sách Mạc Môn, thì tôi mới quen thuộc với tất cả những nguyên tắc phúc âm. Tôi khám phá ra rằng phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Kỵ Tô chỉ có thể đạt được với sự hiểu biết về “cây gậy” thứ nhì này (xin xem Ê Xê Chi Ên 37:15–17). Khi hai cây gậy này kết hợp lại với nhau cho tôi thì cả hai mang đến một kinh nghiệm làm thay đổi cuộc sống—gia tăng sự hiểu biết về việc tôi là ai và tiềm năng của tôi để trở thành một phần tử trong gia đình vĩnh cửu của Thượng Đế. Sự kết hợp đã được tiên tri này—“Hãy để gậy này với gậy kia hiệp làm một, đừng làm thành một cây trong tay người (câu 17)—đã có thể xảy ra là nhờ vào hai chị truyền giáo trung tín đầy quan tâm và để lại cho tôi một cây gậy thứ nhì.

Trước kia, tôi bước đi nhờ vào ánh sáng đèn nén; giờ đây mọi ngõ ngách của cuộc sống tôi đều được chiếu sáng bởi các phước lành của phúc âm trọn vẹn. Tôi cảm thấy mình đã được ban cho một cuộc sống mới, đầy vui vẻ.

Ary Sala, British Columbia, Canada

## GIA ĐÌNH ĐƯỢC VĨNH CỬU

Tôi đã đọc Sách Mặc Môn kể từ khi tôi chịu phép báp têm vào năm 1995. Nhưng mãi cho đến khi tôi kết hôn thì việc đọc về cuộc hành trình của các con trai của Lê Hi đi và về từ Giê Ru Sa Lem mới trở nên có ý nghĩa đối với tôi về mối quan hệ với gia đình mình.

Dường như Chúa muốn Lê Hi có một gia đình vĩnh

cửu. Trước tiên Ngài phán bảo Lê Hi bỏ lại tất cả mọi thứ và cứu gia đình *hiện tại* của mình bằng cách đem họ đến đất hứa. Trong khi họ vẫn còn ở trong vùng hoang dã, Chúa phán bảo Lê Hi gửi các con trai ông đi lấy biên sử của những người trong gia đình *thời xưa*. Sau đó, Ngài gửi họ đi tìm Ích Ma Ên và các con gái của Ngài. Điều này chuẩn bị cho gia đình *tương lai* của họ.

*Các chứng ngôn về Sách Mặc Môn từ các thành viên khác thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ có thể được tìm thấy trong số báo này ở trang 10, 28, 32, 38 và 80.*



### Vạn Vật Đều Sẽ Được Phục Hồi

“Bản chất thực và phổ thông của sự phục sinh đã được mô tả sống động trong Sách Mặc Môn. Tiên tri A Mu Léc dạy:

“Cái chết của Đấng Ky Tô sẽ cởi bỏ những dây trói buộc của cái chết thể chất này, để mọi người có thể sống lại từ cái chết thể chất này.

“Linh hồn và thể xác sẽ được kết hợp lại trong hình thể toàn hảo của nó; tất cả tứ chi và khớp xương sẽ trở lại hình thể nguyên vẹn của nó chẳng khác chi chúng ta hiện đang sống bây giờ; . . .

“Này, sự phục

hồi này sẽ đến với tất cả mọi người, cả già lẫn trẻ, cả nô lệ lẫn tự do, cả nam lẫn nữ, cả người ngay chính lẫn người tà ác; và sẽ không có một sợi tóc nào trên đầu họ bị mất đi; trái lại tất cả mọi thứ sẽ được hoàn lại hình thể toàn hảo của nó như trong thể xác hiện giờ” (An Ma 11:42–44).

“An Ma cũng dạy rằng trong sự phục sinh ‘tất cả sẽ được phục hồi lại trong hình thể thích hợp và trọn vẹn’ (An Ma 40:23). . . .

“Thật là một điều an ủi để biết được rằng tất cả những người đã bị thiệt thòi trong cuộc sống . . . sẽ được phục sinh ‘trong hình thể thích hợp và trọn vẹn.’”

Anh Cả Dallin H. Oaks thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Sự Phục Sinh,” *Liahona*, tháng Bảy năm 2000, 17.



### Những Nguy Hiểm của Các Tập Đoàn Bí Mật

“Sách Mặc Môn dạy rằng việc các tập đoàn bí mật tham gia vào tội ác gây ra một thử thách nghiêm trọng không những đối với các cá nhân và gia đình mà còn đối với toàn thể nền văn minh nữa. Trong số các tập đoàn bí mật ngày nay là các băng đảng, các nhóm buôn ma túy và các gia đình tội phạm có tổ chức. Những tập đoàn bí mật của thời kỳ chúng ta

cũng giống như bọn cướp Ga Đi An Tôn trong thời kỳ Sách Mặc Môn. . . . Trong số các mục đích của họ là ‘sát nhân, cướp bóc, trộm cắp, phạm tội tà dâm và mọi thứ tội ác khác, trái với luật pháp của xứ sở và trái với luật pháp của Thượng Đế của chúng’ [Hê La Man 6:23].

“Nếu chúng ta không cẩn thận, thì các tập đoàn bí mật ngày nay có thể giành được quyền hành và cũng gây ảnh hưởng nhanh chóng và toàn diện như họ đã làm trong thời kỳ Sách Mặc Môn.”

Anh Cả M. Russell Ballard thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Standing for Truth and Right,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1997, 38.

Việc tạo ra mối liên kết giữa hiện tại, quá khứ và tương lai trong gia đình vĩnh cửu của chúng ta là một trách nhiệm quan trọng mà tôi cần phải quý trọng—giống như Lê Hi đã làm. Có lẽ những kinh nghiệm này đã giúp chuẩn bị Lê Hi cho khái tượng về cây sự sống và hiểu biết rằng tình yêu thương Thượng Đế cần phải được trau dồi trong vòng một gia đình vĩnh cửu.

Salote Malani Maiwiriwiri, Hawaii, Hoa Kỳ



### Giải Quyết Những Thử Thách của Cuộc Sống

“Sách Mặc Môn chứa đựng những sứ điệp được Chúa đặt vào trong đó để cho thấy cách sửa đổi ảnh hưởng của truyền thống sai lạc và cách tiếp nhận sự trọn vẹn của cuộc sống. Sách dạy cách giải quyết các vấn đề và thử thách mà chúng ta đối phó ngày nay. . . . [Chúa] đã cung ứng cách sửa đổi những lỗi lầm nghiêm trọng của cuộc sống, nhưng sự hướng dẫn này không có giá trị gì nếu vẫn mãi mãi nằm trong một quyển sách không bao giờ gỡ ra.”

Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “True Friends That Lift,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1988, 76.



### Một Vật Nhắc Nhở về Các Giao Ước của Chúng Ta

“Chúng ta được nhắc nhở từ Sách Mặc Môn rằng phép báp têm của chúng ta là một giao ước để ‘đứng lên làm nhân chứng cho Thượng Đế [và vương quốc của Ngài] bất cứ lúc nào, trong bất cứ việc gì, và ở bất cứ nơi đâu mà các người hiện diện, cho đến khi chết, ngõ hầu các người có thể được Thượng Đế cứu chuộc và được tính chung với những người thuộc về lần phục sinh thứ nhất, để các người có được cuộc sống vĩnh cửu’ (Mô Si A 18:9; sự nhấn mạnh được thêm vào).”

Anh Cả Robert D. Hales thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Giao Ước Báp Têm: Ở trong Vương Quốc và thuộc về Vương Quốc,” *Liahona*, tháng Giêng năm 2001, 7.



### Các Phước Lành của Sự Vâng Lời

“Ở nhiều chỗ trong Sách Mặc Môn, những người dân được hứa rằng họ sẽ thịnh vượng trong xứ nếu họ tuân giữ các lệnh truyền [xin xem 1 Nê Phi 2:20; 2 Nê Phi 4:4]. Lời hứa này thường được kèm theo với lời cảnh cáo rằng nếu họ không tuân giữ các lệnh truyền của Thượng Đế, thì họ sẽ bị khai trừ khỏi sự hiện diện của Ngài [xin xem An Ma 36:30].” ■

Anh Cả Quentin L. Cook thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “Hy Vọng Là Ngài Hiểu, Chúng Con Thật Là Khó Sợ,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2008, 104.

## TIẾN BƯỚC VỚI ÁNH SÁNG

Trong chương 2 sách Ê The, chúng ta đọc rằng anh của Gia Rét lo âu vì không có ánh sáng trong tàu của họ. Khi ông cầu vấn Chúa về điều này, thì Chúa đáp lại với một câu hỏi: “Vậy thì các người muốn ta chuẩn bị gì cho các người để các người có ánh sáng?” (câu 25).

Tôi đã suy nghĩ rất nhiều về cách anh của Gia Rét trả lời cho câu hỏi của Chúa. Trước hết, ông đi lên núi, nơi mà ông “nấu chảy một tảng đá và đúc ra mười sáu viên đá nhỏ” (Ê The 3:1). Ông mang theo các viên đá lên trên đỉnh núi, nơi đó ông đã cầu nguyện. Ông bắt đầu bằng cách hạ mình trước mặt Chúa. Ông cầu xin lòng thương xót, và ông nhìn nhận quyền năng của Chúa để đáp ứng lời cầu nguyện của ông. Rồi ông thể hiện đức tin của mình bằng cách thưa rằng: “Chúng con biết Ngài có thể biểu lộ quyền năng lớn lao” (Ê The 3:5). Anh của Gia Rét cầu xin Chúa chạm tay vào các viên đá để các viên đá này có thể chiếu sáng các chiếc tàu.

Đoạn thánh thư này đã thay đổi cách tôi cầu nguyện. Trước kia, tôi thường hỏi: “Thưa Cha, Cha muốn con phải làm gì?” Trong thực tế, nhiều tình huống đòi hỏi tôi phải suy nghĩ, phân tích những tài nguyên của mình, đưa ra một kế hoạch, rồi đi đến Đức Chúa Cha và cầu vấn Ngài xem kế hoạch đó có ổn thỏa không—sau đó cầu nguyện xin được những phép lạ mà tôi không thể tự mình làm được.

Elena Gómez de Santurión, Uruguay



Bài của Chủ Tịch  
Ezra Taft Benson  
(1899–1994)



# SÁCH MẶC MÔN— Nền Tảng của Tôn Giáo Chúng Ta

*Ezra Taft Benson trở thành Vị Chủ Tịch thứ 13 của Giáo Hội vào ngày 10 tháng Mười Một năm 1985. Ông được nhớ đến vì chứng ngôn vững mạnh của ông về quyền năng của Sách Mặc Môn và sự nhấn mạnh của ông về tầm quan trọng của sách này trong việc học tập thánh thư hằng ngày, công việc truyền giáo và việc giảng dạy phúc âm. Năm nay đánh dấu 25 năm kỷ niệm bài nói chuyện này được đưa ra tại đại hội trung ương vào tháng Mười năm 1986.*

Các anh chị em thân mến, ngày hôm nay tôi muốn ngỏ lời về một trong số các ân tứ quan trọng nhất được ban cho thế gian trong thời kỳ hiện đại. Ân tứ tôi đang suy nghĩ đến thì quan trọng hơn bất cứ trong những phát minh nào từ các cuộc cách mạng công nghiệp và công nghệ. Đây là một ân tứ có giá trị lớn lao đối với nhân loại hơn cả nhiều tiến bộ kỹ diệu chúng ta đã nhìn thấy trong y học hiện đại. Nó có giá trị lớn lao đối với nhân loại hơn sự phát triển máy bay hoặc hành trình trong không gian. Tôi nói về ân tứ Sách Mặc Môn, được ban cho loài người cách đây 156 năm.

Ân tứ này được bàn tay của Chúa chuẩn bị trong khoảng thời gian hơn một ngàn năm, rồi được Ngài giấu kín để ân tứ này được bảo tồn trong sự thanh khiết của nó dành cho thế hệ chúng ta. Có lẽ không có điều gì làm chứng rõ ràng về tầm quan trọng của quyển thánh thư hiện đại này hơn điều Chúa đã phán:

Chính Ngài đã làm chứng rằng (1) quyển sách này là thật (GLGU 17:6), (2) sách chứa đựng lẽ thật và lời của Thượng Đế (GLGU 19:26), (3) được phiên dịch bằng quyền năng từ trên cao (GLGU 20:8), (4) chứa đựng phúc



âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Kỵ Tô (GLGU 20:9; 42:12), (5) sách này được ban cho bằng sự cảm ứng và được xác nhận cho những người khác bởi sự phù trợ của các thiên sứ (GLGU 20:10), (6) để chứng tỏ rằng những thánh thư này là thật (GLGU 20:11), và (7) những ai tiếp nhận công việc này với một đức tin thì sẽ nhận được cuộc sống vĩnh cửu (GLGU 20:14).

Chứng ngôn mạnh mẽ thứ hai về tầm quan trọng của Sách Mặc Môn là để lưu ý nơi mà Chúa đặt ngày ra đời của sách đó trong thời gian biểu sẽ diễn ra Sự Phục Hồi. Điều duy nhất xảy ra trước sự ra đời của Sách Mặc Môn là Khải Tượng Thứ Nhất. Trong sự biểu hiện kỳ diệu đó, Tiên Tri Joseph Smith biết được thiên tính của Thượng Đế và rằng Thượng Đế có một công việc cho ông để làm. Sự ra đời của Sách Mặc Môn là điều kế tiếp sẽ xảy ra.

Hãy nghĩ tới điều đó theo ngụ ý của nó. Sự ra đời của Sách Mặc Môn xảy ra trước sự phục hồi của chức tư tế. Sách được xuất bản chỉ một vài ngày trước khi Giáo Hội được tổ chức. Các Thánh Hữu được ban cho Sách Mặc Môn để đọc trước khi họ được ban cho những điều mặc khải phác thảo các giáo lý trọng đại như ba đẳng cấp vinh



## MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“[Sách Mặc Môn] là lời của Thượng Đế. Đó là chứng thư thứ nhì hùng hồn về Đấng Ky Tô. Và chắc chắn là tất cả những người thật sự tin là những người yêu thương Đấng Cứu Chuộc sẽ chào đón bằng chứng phụ về thiên tính của Ngài.

“Quyển sách đây soi dẫn này đã không bao giờ bị những người phiên dịch không được phép hoặc các nhà thần học thiên vị làm cho sai lạc, nhưng đến với thế gian một cách thanh khiết và trực tiếp từ các sử gia và những người tóm lược. Quyển sách này không bị xét xử—mà chính là các độc giả của sách mới bị xét xử.”

Chủ tịch Spencer W. Kimball (1895–1985), *The Teachings of Spencer W. Kimball*, do Edward L. Kimball biên tập (1982), 133.

quang, hôn nhân thượng thiên hoặc công việc thay cho người chết. Sách đến trước các nhóm tức số chức tư tế và các tổ chức của Giáo Hội. Điều này không nói cho chúng ta biết một điều gì đó về cách Chúa nhìn công việc thiêng liêng này sao?

Một khi chúng ta nhận ra Chúa cảm thấy như thế nào về quyển sách này, thì chúng ta không lấy làm ngạc nhiên rằng Ngài cũng đã ban cho chúng ta những lời cảnh cáo nghiêm túc về cách chúng ta tiếp nhận quyển sách ấy. Sau khi cho biết rằng những người nhận được Sách Mặc Môn với đức tin, trở nên ngay chính, thì sẽ nhận được mào triều thiên của vinh quang vĩnh cửu (xin xem GLGU 20:14), Chúa đã ban thêm lời cảnh cáo này: “Còn những kẻ nào chai đá trong lòng không chịu tin và chối bỏ công việc này thì công việc này sẽ đưa đến việc kết tội họ” (GLGU 20:15).

Vào năm 1829, Chúa đã cảnh cáo Các Thánh Hữu rằng họ chớ coi thường những gì thiêng liêng (xin xem GLGU 6:12). Chắc chắn Sách Mặc Môn là một vật thiêng liêng, tuy nhiên nhiều người vẫn coi thường sách ấy, hoặc nói cách khác, xem nhẹ sách ấy, xem sách ấy như một vật không quan trọng.

Vào năm 1832, khi một vài người truyền giáo đầu tiên trở về từ công việc phục vụ của họ, Chúa khiển trách họ đã xem nhẹ Sách Mặc Môn. Vì thái độ đó, Ngài phán rằng tâm trí của họ đã bị u ám. Không những việc xem nhẹ quyển thánh thư này làm cho họ mất ánh sáng mà còn làm cho toàn thể Giáo Hội bị kết tội, tức là tất cả con cái của Si Ôn. Và rồi Chúa phán: “Và họ sẽ phải chịu sự kết tội này cho đến khi nào họ hối cải và nhớ đến giao ước mới, tức là Sách Mặc Môn” (GLGU 84:54–57).

Việc chúng ta đã có Sách Mặc Môn với mình trong hơn một thế kỷ rưỡi có làm cho nó dường như kém quan trọng đối với chúng ta ngày nay không? Chúng ta có nhớ giao ước mới, tức là Sách Mặc Môn không? Chúng ta có Kinh Cựu Ước và Kinh Tân Ước trong Kinh Thánh. Từ *ước* phiên dịch ra tiếng Anh của từ Hy Lạp mà cũng có thể được phiên

dịch là *giao ước*. Có phải đây là điều mà Chúa muốn nói khi Ngài gọi Sách Mặc Môn là “giao ước mới” không? Quả thật đây là một giao ước hay chứng thư khác về Chúa Giê Su. Đây là một trong số những lý do tại sao mới gần đây chúng ta đã thêm câu “Một Chứng Thư Khác về Chúa Giê Su Ky Tô” vào tiêu đề của Sách Mặc Môn.

Nếu Các Thánh Hữu ban đầu bị khiển trách vì đã xem thường Sách Mặc Môn, thì chúng ta có bị kết tội ít hơn nếu chúng ta cũng làm như vậy không? Chính Chúa đã làm chứng rằng sách này có một ý nghĩa vĩnh cửu. Có thể nào một số ít người chúng ta làm cho toàn thể Giáo Hội bị kết tội vì chúng ta coi thường những điều thiêng liêng không? Chúng ta sẽ nói gì vào Ngày Phán Xét khi đứng trước mặt Ngài và chịu đựng ánh mắt thăm dò của Ngài nếu chúng ta là trong số những người được mô tả là đã quên giao ước mới?

Có ba lý do chính yếu tại sao Các Thánh Hữu Ngày Sau cần phải làm cho việc học Sách Mặc Môn thành một sự đeo đuổi suốt đời.

Lý do *thứ nhất* là vì Sách Mặc Môn là nền tảng của tôn giáo chúng ta. Đây là lời phát biểu của Tiên Tri Joseph Smith. Ông làm chứng rằng “Sách Mặc Môn là một cuốn sách đúng thật nhất trong số tất cả các sách trên thế gian, và là nền tảng của tôn giáo chúng ta.”<sup>1</sup> Nền tảng là viên đá đỉnh vòm. Nó giữ cho tất cả những viên đá khác được ở đúng chỗ, và nếu nó bị lấy ra thì cái vòm sẽ sụp đổ.

Có ba cách thức mà trong đó Sách Mặc Môn là nền tảng của tôn giáo chúng ta. Sách là nền tảng trong việc làm chứng của chúng ta về Đấng Ky Tô. Sách là nền tảng của giáo lý của chúng ta. Sách là nền tảng của chứng ngôn.

Sách Mặc Môn là nền tảng trong sự làm chứng của chúng ta về Chúa Giê Su Ky Tô, là Đấng mà chính Ngài là viên đá góc của mọi việc chúng ta làm. Sách làm chứng về sự xác thực của Ngài với quyền năng và sự rõ ràng. Không giống như Kinh Thánh mà đã lưu truyền qua nhiều thế hệ của những người biên chép, phiên dịch và những người cuồng tín đã sửa lại và làm sai lạc văn bản, Sách





Mặc Môn đi từ người viết đến người đọc chỉ trong một giai đoạn phiên dịch đầy cảm ứng. Do đó, chúng ngôn của sách về Đức Thầy được rõ ràng, thuần khiết và đầy quyền năng. Nhưng sách ấy còn làm nhiều điều hơn nữa. Hầu hết thế giới Ky Tô hữu ngày nay chối bỏ thiên tính của Đấng Cứu Rỗi. Họ nghi ngờ sự ra đời kỳ diệu của Ngài, cuộc sống hoàn hảo của Ngài và tính xác thực của Sự Phục Sinh vinh quang của Ngài. Sách Mặc Môn dạy bằng những từ ngữ minh bạch và không thể nhầm lẫn về lẽ thật của tất cả những điều đó. Sách cũng cung ứng lời giải thích trọn vẹn nhất về giáo lý của Sự Chuộc Tội. Thật vậy, quyển sách được Chúa cảm ứng này là nền tảng trong việc làm chứng cùng thể gian rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô.<sup>2</sup>

Sách Mặc Môn cũng là nền tảng của giáo lý về Sự Phục Sinh. Như đã được đề cập trước đây, chính Chúa Giê Su Ky Tô đã phán rằng Sách Mặc Môn chứa đựng “phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô” (GLGU 20:9). Điều đó không có nghĩa rằng sách chứa đựng mọi điều giảng dạy, mọi giáo lý đã từng được mặc khải.

Thay vì thế, điều đó có nghĩa rằng trong Sách Mặc Môn chúng ta sẽ tìm thấy các giáo lý

*Trong Sách Mặc Môn, chúng ta sẽ tìm thấy các giáo lý trọn vẹn đó cần thiết cho sự cứu rỗi của chúng ta. Và các giáo lý đó được giảng dạy một cách minh bạch và giản dị đến nỗi ngay cả trẻ em cũng có thể học được những cách cứu rỗi và tôn cao.*

trọn vẹn đó cần thiết cho sự cứu rỗi của mình. Và các giáo lý đó được giảng dạy một cách minh bạch và giản dị đến nỗi trẻ em cũng có thể học được những cách cứu rỗi và tôn cao. Sách Mặc Môn cung ứng rất nhiều điều làm mở mang sự hiểu biết của chúng ta về các giáo lý cứu rỗi. Nếu không có sách ấy, nhiều điều được giảng dạy trong các thánh thư khác sẽ không được minh bạch và quý báu như vậy.

Cuối cùng, Sách Mặc Môn là nền tảng của tôn giáo chúng ta. Cũng giống như cái vòm sẽ sụp đổ nếu lấy đi viên đá đỉnh vòm, thì toàn thể Giáo Hội đứng vững hoặc sụp đổ với lẽ trung thực của Sách Mặc Môn. Những kẻ thù nghịch của Giáo Hội hiểu rất rõ điều này. Đây là lý do tại sao họ đã cố gắng hết sức mình để bác bỏ Sách Mặc Môn, vì nếu sách có thể bị mất uy tín thì Tiên Tri Joseph Smith sẽ bị mất uy tín theo. Và lời xác nhận của chúng ta về những chìa khóa chức tư tế, sự mặc khải và Giáo Hội phục hồi cũng bị mất uy tín luôn. Nhưng cũng giống như vậy, nếu Sách Mặc Môn là chân chính—và hàng triệu người giờ đây làm chứng rằng họ được Thánh Linh làm chứng rằng sách ấy quả thật là chân chính—thì một người phải chấp nhận những lời xác nhận về Sự Phục Hồi và tất cả những điều kèm theo sách ấy.

Vâng, thưa các anh chị em thân mến, Sách Mặc Môn là nền tảng của tôn giáo chúng ta—nền tảng của chúng ngôn chúng ta, nền tảng của giáo lý chúng ta, và nền tảng trong sự làm chứng về Chúa và Đấng Cứu Rỗi của chúng ta.

Lý do chính yếu *thứ hai* tại sao chúng ta cần phải làm cho Sách Mặc Môn thành trọng tâm của việc học hỏi là vì nó được viết cho thời kỳ chúng ta. Dân Nê Phi cũng như dân La Man trong thời xưa chưa bao giờ có sách này. Sách này dành cho chúng ta. Mặc Môn viết sách này vào cuối nền văn minh của dân Nê Phi. Dưới sự soi dẫn của Thượng Đế, là Đấng thấy hết mọi sự việc từ lúc ban đầu, ông đã tóm lược các biên sử của nhiều thế kỷ, chọn những câu chuyện, các bài nói chuyện và sự kiện có ích nhất cho chúng ta.

Mỗi tác giả chính của Sách Mặc Môn đều làm chứng rằng mình đã viết cho các thế hệ



## MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Sách Mặc Môn là một biên sử thiêng liêng chứa đựng những chi tiết mà không có trong một quyển sách nào khác. Chúa đã truyền lệnh cho chúng ta chia sẻ với tất cả con cái của Ngài về các lẽ thật của Phúc Âm trường cửu đã được mặc khải để chuẩn bị cho họ một chỗ trong vương quốc Thượng Thiên. . . .

“Lòng tôi hân hoan vui mừng khi biết rằng mỗi người chịu đọc [Sách Mặc Môn] một cách thành tâm, mỗi người mong muốn biết sách ấy có phải là của Thượng Đế hay không đều có được lời hứa này, không phải lời hứa của Joseph Smith hoặc bất cứ người nào trên trần thế, mà là lời hứa của Cha Thiên Thượng rằng họ sẽ biết một cách chắc chắn rằng sách ấy là của Thượng Đế.”

**Chủ Tịch George Albert Smith (1870–1951), trong Conference Report, tháng Tư năm 1936, 13–14, 15.**

mai sau. Nê Phi nói: “Đức Chúa Trời có hứa với tôi rằng những điều tôi viết ra đây sẽ được gìn giữ và bảo tồn, và được lưu truyền lại cho dòng dõi tôi từ thế hệ này đến thế hệ khác” (2 Nê Phi 25:21). Em của ông là Gia Cốp, người kế vị ông, đã viết những lời tương tự: “Vi [Nê Phi] bảo rằng lịch sử dân của anh nên được ghi khắc trên những bảng khắc khác của anh, và tôi có bổn phận phải bảo tồn những bảng khắc này để lưu truyền lại cho dòng dõi tôi, từ thế hệ này đến thế hệ khác” (Gia Cốp 1:3). Ê Nót lẫn Gia Rôm đều cho biết rằng họ cũng không phải viết cho dân họ mà cho các thế hệ tương lai (xin xem Ê Nót 1:15–16; Gia Rôm 1:2).

Chính Mặc Môn đã nói: “Phải, tôi nói với các người, hồi những người còn sót lại của gia tộc Y Sơ Ra Ên” (Mặc Môn 7:1). Và Mô Rô Ni, tác giả cuối cùng trong số các tác giả đầy cảm ứng, đã thật sự nhìn thấy thời kỳ và thời đại của chúng ta. Ông nói: “Này, Chúa đã cho tôi thấy những điều vĩ đại và kỳ diệu có liên hệ tới những gì sắp phải xảy đến, vào ngày mà những điều này sẽ đến với các người.

“Này, tôi nói với các người như thế các người có trước mặt tôi, tuy rằng các người chưa có. Nhưng này, Chúa Giê Su Kỵ Tô đã cho tôi thấy được các người, và tôi biết việc làm của các người” (Mặc Môn 8:34–35).

Nếu họ thấy được thời kỳ của chúng ta và chọn những điều có giá trị lớn nhất cho chúng ta thì đó không phải là cách chúng ta cần phải học Sách Mặc Môn sao? Chúng ta cần phải thường xuyên tự hỏi: “Tại sao Chúa đã soi dẫn cho Mặc Môn (hay Mô Rô Ni hoặc An Ma) để gồm điều đó vào biên sử của ông? Tôi có thể học được bài học nào từ điều đó để giúp tôi sống trong thời kỳ và thời đại này?”

Và cũng có hết ví dụ này đến ví dụ khác về cách câu hỏi này sẽ được trả lời. Ví dụ, trong Sách Mặc Môn, chúng ta tìm ra một khuôn mẫu để chuẩn bị cho Ngày Tái Lâm. Một phần lớn của sách chú trọng vào một vài thập niên ngay trước khi Đấng Kỵ Tô hiện đến Châu Mỹ. Bằng cách học kỹ về thời kỳ đó, chúng ta có thể xác định tại sao một số người

bị hủy diệt trong những sự đoán phạt khủng khiếp đã xảy ra trước khi Ngài hiện đến và điều gì đã mang những người khác đến đứng tại đền thờ ở xứ Phong Phú và đặt tay họ lên những vết thương trên chân tay của Ngài.

Từ Sách Mặc Môn chúng ta học được cách sống của các môn đồ của Đấng Kỵ Tô trong thời chiến. Từ Sách Mặc Môn, chúng ta thấy được những điều tà ác của các tập đoàn bí mật được mô tả bằng hình ảnh và thực tế hãi hùng. Trong Sách Mặc Môn, chúng ta tìm ra các bài học để đương đầu với sự ngược đãi và bội giáo. Chúng ta học nhiều điều về công việc truyền giáo được thực hiện như thế nào. Và hơn bất cứ điều gì khác, chúng ta thấy trong Sách Mặc Môn những mối nguy hiểm của chủ nghĩa duy vật và việc chú tâm vào những sự việc của thế gian. Có người nào có thể nghi ngờ rằng sách này là dành cho chúng ta và trong sách này chúng ta tìm thấy quyền năng, niềm an ủi và bảo vệ lớn lao không?

Lý do *thứ ba* tại sao Sách Mặc Môn có một giá trị như vậy đối với Các Thánh Hữu Ngày Sau được đưa ra trong cùng một lời phát biểu của Tiên Tri Joseph Smith đã được trích dẫn trước đây. Ông nói: “Tôi đã nói với các anh em trong Giáo Hội rằng Sách Mặc Môn là một cuốn sách đúng thật nhất trong số tất cả các sách trên thế gian, và là nền tảng của tôn giáo chúng ta, và một người sẽ đến gần Thượng Đế hơn nhờ tuân theo những lời giảng dạy trong sách đó thay vì tuân theo bất cứ cuốn sách nào khác.” Đó là lý do thứ ba để học sách này. Sách giúp chúng ta đến gần Thượng Đế hơn. Không có một điều gì đó trong tận đáy lòng chúng ta lại khát khao được đến gần Thượng Đế hơn, được giống như Ngài hơn trong cuộc sống hằng ngày của mình, để cảm thấy sự hiện diện của Ngài với chúng ta thường xuyên sao? Nếu có, thì Sách Mặc Môn sẽ giúp chúng ta làm nhiều hơn bất cứ sách nào khác.

Không phải Sách Mặc Môn chỉ dạy chúng ta lẽ thật mà thôi, mặc dù sách quả thật làm điều đó. Không phải Sách Mặc Môn chỉ làm chứng về Đấng Kỵ Tô thôi, mặc dù sách quả



thật cũng làm điều đó. Nhưng còn có thêm một điều gì khác nữa. Một quyền năng trong sách này sẽ bắt đầu tuôn tràn vào cuộc sống của các anh chị em vào giây phút các anh chị em bắt đầu nghiêm chỉnh học sách này. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng lớn lao hơn để chống lại cám dỗ. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng để tránh bị lừa gạt. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng để ở trên con đường chật và hẹp. Thánh thư được gọi là “những lời nói về cuộc sống” (xin xem GLGU 84:85), và không có một nơi nào chân chính hơn là trong Sách Mặc Môn. Khi bắt đầu đọc khát những lời đó, các anh chị em sẽ thấy rằng cuộc sống càng ngày càng dư dả hơn.

Người anh em yêu quý của chúng ta, Chủ Tịch Marion G. Romney . . . làm chứng về các phước lành mà có thể đến với cuộc sống của những người chịu đọc và học Sách Mặc Môn. Ông nói:

“Tôi cảm thấy chắc chắn rằng, trong nhà của chúng ta, nếu cha mẹ chịu đọc Sách Mặc Môn một cách thành tâm và đều đặn, riêng cá nhân họ lẫn với con cái họ, thì tinh thần của quyển sách vĩ đại đó sẽ đến và tràn đầy trong nhà chúng ta và tất cả những người sống trong

*Có người nào có thể nghi ngờ rằng sách này nhằm dành cho chúng ta và trong sách này chúng ta tìm thấy quyền năng, sự an ủi và bảo vệ lớn lao không?*

đó. Tinh thần tôn kính sẽ gia tăng; sự tôn trọng và quan tâm lẫn nhau sẽ phát triển. Tinh thần tranh chấp sẽ rời đi. Cha mẹ sẽ khuyên bảo con cái mình trong tình yêu thương và khôn ngoan lớn lao. Con cái sẽ đáp ứng nhiệt tình và phục tùng hơn đối với lời khuyên bảo của cha mẹ mình. Sự ngay chính sẽ gia tăng. Đức tin, hy vọng và lòng bác ái—tình yêu thương thanh khiết của Đấng Ky Tô—sẽ đẩy dẩy trong nhà và trong cuộc sống của chúng ta cùng mang đến sự bình an, niềm vui và hạnh phúc.”<sup>3</sup>

Những lời hứa này—gia tăng tình yêu thương và hòa thuận trong nhà, lòng tôn trọng lớn lao hơn giữa cha, mẹ và con cái, gia tăng nếp sống thuộc linh và sự ngay chính—không phải là những lời hứa vô hiệu quả, mà chắc chắn là điều Tiên Tri Joseph Smith có ý nói khi cho rằng Sách Mặc Môn sẽ giúp chúng ta đến gần Thượng Đế hơn.

Thưa các anh chị em, tôi hết lòng khẩn nài các anh chị em hãy hết sức nghiêm chỉnh cân nhắc về tầm quan trọng của Sách Mặc Môn đối với riêng cá nhân mình và với chung toàn thể Giáo Hội.

Cách đây hơn 10 năm, tôi đã đưa ra lời phát biểu sau đây về Sách Mặc Môn:

“Những kết quả vĩnh cửu có tùy thuộc vào cách chúng ta đáp ứng đối với quyển sách này không? Có, hoặc là các phước lành của chúng ta hoặc là chúng ta bị kết tội.

“Mỗi Thánh Hữu Ngày Sau cần phải đặt việc học Sách Mặc Môn làm một sự đeo đuổi suốt đời. Nếu không thì người ấy đặt linh hồn mình vào cảnh hiểm nguy cũng như xao lãng điều có thể mang đến sự kết hợp tinh thần và trí tuệ với suốt cuộc sống của người ấy.

Một người cải đạo xây nhà trên đá Ky Tô qua Sách Mặc Môn và bám chặt thanh sắt đó thì khác với một người không làm như vậy.”<sup>4</sup>

Ngày hôm nay tôi khẳng định lại những lời đó với các anh chị em. Chúng ta chớ tiếp tục ở trong cảnh bị kết tội với tai họa và sự đoán phạt của nó, bằng cách xem nhẹ ân tứ vĩ đại và kỳ diệu mà Chúa đã ban cho chúng ta. Thay vì thế, chúng ta hãy đạt được những



*Một quyền năng trong sách này sẽ bắt đầu tuôn tràn vào cuộc sống của các anh chị em vào giây phút các anh chị em bắt đầu nghiêm chỉnh học sách này.*

lời hứa có liên hệ với việc quý trọng ân tứ đó trong lòng mình.

Trong Giáo Lý và Giao Ước, tiết 84, các câu 54 đến 58, chúng ta đọc:

“Và trí óc của các người trong thời gian qua đã bị đen tối vì cơ chẳng tin, và vì các người đã xem thường những điều các người đã nhận được—

“Sự kiêu căng và sự chẳng tin này đã khiến toàn thể giáo hội bị kết tội.

“Và sự kết tội này đặt trên đầu các con cái của Si Ôn, ngay cả tất cả bọn họ.

“Và họ sẽ phải chịu sự kết tội này cho đến khi nào họ hối cải và nhớ đến giao ước mới, tức là Sách Mặc Môn và những giáo lệnh mà ta đã ban cho họ từ trước, nhưng không phải chỉ để nói suông, mà phải làm theo những gì ta đã viết ra—

“Để họ có thể đem lại thành quả thích hợp với vương quốc của Đức Chúa cha; bằng không thì tai họa và sự phán xét sẽ trút lên con cái của Si Ôn.”

Kể từ đại hội vừa qua, tôi đã nhận được nhiều bức thư từ Các Thánh Hữu, cả già lẫn trẻ, trên khắp thế giới, là những người đã chấp nhận lời yêu cầu đọc và học Sách Mặc Môn.

Tôi đã cảm động trước những câu chuyện của họ về cuộc sống của họ đã được thay đổi như thế nào và họ đã được thu hút đến gần Chúa hơn như thế nào nhờ cam kết của họ. Các chứng ngôn vinh quang này đã tái khẳng định với tâm hồn tôi những lời của Tiên Tri Joseph Smith rằng Sách Mặc Môn thật sự là “nền tảng của tôn giáo chúng ta” và rằng một người nam và người nữ sẽ “đền gần Thượng Đế hơn nhờ tuân theo những lời giảng dạy trong sách đó thay vì tuân theo bất cứ cuốn sách nào khác.”

Tôi cầu nguyện rằng Sách Mặc Môn có thể trở thành nền tảng của cuộc sống chúng ta. ■

*Chính tả và cách viết bằng chữ hoa đã được tiêu chuẩn hóa.*

#### GHI CHÚ

1. Lời Giới Thiệu Sách Mặc Môn.
2. Xin xem trang tựa Sách Mặc Môn.
3. Marion G. Romney, “The Book of Mormon,” *Ensign*, tháng Năm năm 1980, 67.
4. Ezra Taft Benson, “The Book of Mormon Is the Word of God,” *Ensign*, tháng Năm năm 1975, 65.

## TRONG 25 NĂM

**M**ặc dù tôi đã là tín hữu trung tín của Giáo Hội kể từ năm 1965, nhưng một sự kiện duy nhất vào năm 1986 đã củng cố chứng ngôn của tôi về phúc âm phục hồi hơn bất cứ điều gì khác.

Vào tháng Mười năm đó, tôi đi đến giáo đường của mình ở Cornwall, England, để theo dõi buổi truyền hình đại hội trung ương. Sau khi nghe bài nói chuyện bất hủ của Chủ Tịch Ezra Taft Benson “Sách Mặc Môn—Nền Tảng của Tôn Giáo Chúng Ta,” tôi biết mình có thể cải tiến trong các nỗ lực của mình để đọc Sách Mặc Môn.

Đêm đó, tôi về nhà, quỳ xuống, và giao ước với Chúa rằng tôi sẽ không xem nhẹ Sách Mặc Môn nữa. Giờ đây, 25 năm sau, tôi có thể nói rằng tôi đã không bỏ lỡ một ngày nào để đọc Sách Mặc Môn.

Tôi đã nhận được vô số phước lành từ quyết định này. Có một tinh thần đặc biệt trong Sách Mặc Môn mà các anh chị em không thể tìm ra ở bất cứ nơi nào khác, ngay cả trong những quyển thánh thư khác. Tôi đã cảm thấy Đức Thánh Linh kề cận, giúp tôi kinh nghiệm được một cảm giác an ủi trong tất cả các thử thách của cuộc sống, nhất là khi người vợ kết hôn gần 50 năm của tôi qua đời vào tháng Hai năm 2007.

**Alistair Joseph Welsh, Scotland**

# Một Tác Phẩm Thiêng Liêng

Bài của David A. Feitz

Một buổi tối nọ, người bạn đồng hành truyền giáo của tôi và tôi gõ cửa nhà của một thanh niên là một du học sinh nước ngoài đang theo học một trong số nhiều trường đại học ở London. Anh ta mời chúng tôi vào, và chúng tôi giải thích rằng chúng tôi là những người truyền giáo của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô. Anh ta dường như sốt sắng học thêm về Sự Phục Hồi của phúc âm, nên chúng tôi làm chứng về Tiên Tri Joseph Smith và nói cho anh ta biết về một quyển sách thiêng liêng từ Cha Thiên Thượng được gọi là Sách Mặc Môn. Chúng tôi đã nhấn mạnh rằng sách ấy là thiêng liêng vì sách làm chứng về Chúa Giê Su Ky Tô.

Chúng tôi giải thích rằng anh ta có thể tự mình biết về lẽ trung thực của sách và đề nghị tặng cho anh ta một quyển sách. Khi tôi đưa quyển Sách Mặc Môn cho anh ta, anh ta đứng lên khỏi ghế và ra khỏi căn phòng mà không nói một lời nào. Tôi cầm quyển Sách Mặc Môn trong tay một lúc, và người bạn đồng hành của tôi và tôi lặng lẽ nhìn nhau trong hoang mang, tự hỏi phải làm gì. Tôi đặt quyển sách xuống bàn.

Chúng tôi có thể thấy anh bạn trẻ của chúng tôi trong nhà bếp đang rửa tay và lau khô tay bằng một cái khăn mới. Anh ta trở lại căn phòng và nhặt quyển Sách Mặc Môn lên từ cái bàn rồi chỉ nói: “Dân nước tôi luôn luôn rửa tay trước khi chạm vào một vật gì thiêng liêng.” Mắt tôi nhòa lệ khi tôi nhìn người thanh niên này lần đầu tiên mở ra quyển Sách Mặc Môn và giở các trang sách thiêng liêng với đôi bàn tay trong sạch của anh ta.

*Anh ấy tiếp  
thu tất cả  
những gì  
chúng tôi  
giảng dạy.  
Vậy tại sao  
anh ấy không  
chịu lấy Sách  
Mặc Môn khi  
tôi đưa sách  
cho anh ấy?*

An Ma dạy rằng thánh thư là thiêng liêng và được bảo tồn để mang các linh hồn đến với sự cứu rỗi. Ông đã nói với con trai của mình là Hê La Man: “Thượng Đế đã ủy thác những vật thiêng liêng này cho con, những vật mà Ngài đã gìn giữ thiêng liêng, và Ngài cũng sẽ gìn giữ và bảo tồn nó cho một mục đích thông sáng của Ngài, ngõ hầu Ngài có thể tỏ cho các thế hệ tương lai thấy quyền năng của Ngài” (An Ma 37:14).

Tôi được gửi đi truyền giáo để giảng dạy phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Ky Tô, vậy mà tôi lại là người được giảng dạy bởi người thanh niên với đôi bàn tay trong sạch này. Trong nhiều văn hóa—kể cả văn hóa của tôi—thì việc rửa tay của chúng ta trước khi đọc thánh thư là không cần thiết, nhưng cử chỉ kính trọng giản dị của anh là một điều nhắc nhở đầy tôn kính và mạnh mẽ về tính thiêng liêng của Sách Mặc Môn. ■





**Bài của Anh Cả  
Walter F. González**

Thuộc Chủ Tịch Đoàn  
Nhóm Túc Số Thầy Bảy Mười

NẾU  
THẬT SỰ  
MUỐN BIẾT,

*Tôi cảm thấy vinh viễn biết ơn về Sách Mặc Môn. Sách đã thay đổi vinh viễn cuộc sống của tôi, và tôi biết sách này cũng có thể thay đổi cuộc sống của các anh chị em.*

# Các Anh Chị Em Sẽ Biết Được

Tôi trở thành tín hữu của Giáo Hội năm 18 tuổi. Sách Mặc Môn đóng một vai trò chính yếu trong sự cải đạo của tôi. Vào lúc ấy, tôi đang tìm kiếm những ý nghĩ mới mẻ mà có thể giải thích thế giới xung quanh tôi. Tôi nhớ các giáo sư đại học của tôi dùng những phương pháp tiếp cận vật chất trong việc giảng dạy của họ. Tôi bắt đầu nghiêng về những ý tưởng bất khả tri về sự hiện hữu của Thượng Đế.

Một ngày nọ, tôi thấy một quyển sách màu xanh da trời mà hai người truyền giáo đã để lại nhà chúng tôi khoảng sáu năm trước. Đó là Sách Mặc Môn. Cùng với quyển sách này, họ đã để lại một cuốn sách nhỏ về Tiên Tri Joseph Smith và cũng có một số điều chỉ dẫn về cách cầu nguyện lên Thượng Đế.

Tôi bắt đầu đọc Sách Mặc Môn. Tôi mới chỉ đọc có một vài câu trong sách đó, trong sách 1 Nê Phi, thì đã cảm thấy có một điều gì khác biệt. Tôi bắt đầu cân nhắc giữa những cảm nghĩ và khả năng hiểu biết của mình. Vậy nên tôi quyết định cầu vấn Thượng Đế trong lời cầu nguyện.

Đây là lần đầu tiên trong đời mình tôi đã quỳ xuống cầu nguyện. Kinh nghiệm tiếp theo đã trở thành một trong những kinh nghiệm thiêng liêng nhất trong cuộc sống

của tôi. Một cảm nghĩ hạnh phúc tràn ngập như vậy trong lòng làm cho tâm hồn tôi biết rằng Sách Mặc Môn còn nhiều hơn chỉ là một quyển sách. Đó là một quyển sách có nguồn gốc thiêng liêng. Sách đó phải là lời của Thượng Đế. Về sau, tôi dần dần hiểu rằng cảm nghĩ đó chính là Thánh Linh đang làm chứng về lẽ trung thực của sách ấy.

Trong khi một số người có thể có được những kinh nghiệm tương tự, nhưng người ta có thể tiến đến việc biết rằng Sách Mặc Môn là chân chính bằng nhiều cách khác nhau.

## Làm Thế Nào Các Anh Chị Em Sẽ Biết Được?

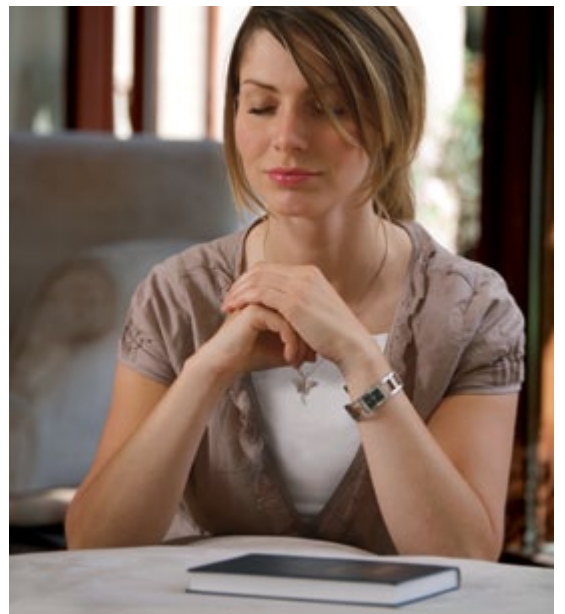
1. Một số người sẽ biết được bằng cách lắng nghe. Các anh chị em có thể là trong số những người sẽ biết chỉ bằng cách lắng nghe điều sách dạy. Sách Mặc Môn kể cho hàng ngàn người biết về các con trai của Mô Si A giảng dạy phúc âm của Chúa Giê Su Ky Tô và “đã cải đạo theo Chúa” (xin xem An Ma 23:5-6). Ngày nay, những người truyền giáo cũng giảng dạy cùng phúc âm đó trong Sách Mặc Môn. Một số người sẽ biết Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế chỉ bằng cách nghe những người khác chia sẻ những điều giảng dạy của sách ấy.



2. *Một số người sẽ biết được bằng cách đọc.* Các anh chị em có thể là trong số những người sẽ biết được chỉ bằng cách đọc Sách Mặc Môn với một ước muốn thật sự để biết được lẽ thật. Đó là trường hợp của vợ tôi. Khi vợ tôi được 12 tuổi, bà đã suy nghĩ về lời chỉ dẫn đọc sách từ đầu đến cuối. Khi làm như vậy, bà biết sách này là chân chính. Trong khi đọc, bà đã có cảm nghĩ mạnh mẽ đến nỗi đã quyết định vĩnh viễn noi theo Đấng Cứu Rỗi. Bà đã luôn luôn trung thành với cảm nghĩ của mình.

3. *Một số người sẽ biết được bằng cách hành động.* Các anh chị em có thể là trong số những người sẽ biết được chỉ bằng cách làm những việc sách này dạy. Một số người đạt được chứng ngôn của mình bằng cách hành động (xin xem Giảng 7:17). Nê Phi, một vị tiên tri trong Sách Mặc Môn, hiểu rõ nguyên tắc này. Ông viết rằng để “thuyết phục họ tin nhiều hơn về Chúa, Đấng Cứu Chuộc của họ . . . vì tôi muốn áp dụng tất cả các thánh thư cho chúng tôi, ngõ hầu đem lại nhiều lợi ích cho sự học hỏi của chúng tôi” (1 Nê Phi 19:23; sự nhấn mạnh được thêm vào). Bằng cách áp dụng những điều giảng dạy của Sách Mặc Môn vào cuộc sống của mình, các anh chị em cũng có thể trở nên được thuyết phục về nguồn gốc thiêng liêng của sách ấy.

4. *Một số người sẽ biết được bằng cách cầu vấn Thượng Đế.* Các anh chị em có thể là trong số những người sẽ biết được bằng cách đọc từ Sách Mặc Môn và rồi cầu vấn Cha Thiên Thượng trong lời cầu nguyện để xem sách ấy có chân chính không. Đây là điều tôi đã kinh nghiệm được. Đây là lời hứa tuyệt diệu do một vị tiên tri khác của Sách Mặc Môn, Mô Rô Ni, đưa ra cho tất cả những người chân thành tìm kiếm lẽ thật: “Này, tôi muốn khuyên nhủ các người rằng, khi các người đọc được những điều này . . . các người hãy cầu vấn Thượng Đế, Đức Chúa Cha Vĩnh Cửu, trong danh Đấng Ky Tô, để xem những điều này có thật không; và nếu các người cầu vấn với một tấm lòng chân thành, với chủ ý thật sự cùng có đức tin nơi Đấng Ky Tô, thì Ngài sẽ biểu lộ lẽ thật của điều này cho các người biết, bởi quyền năng của Đức Thánh Linh” (Mô Rô Ni 10:3–4). Tôi làm chứng rằng nếu các anh chị em đọc và cầu nguyện về





## LỜI HỨA CỦA MÔ RÔ NI

Vào cuối Sách Mặc Môn, một vị tiên tri tên là Mô Rô Ni hứa rằng nếu chúng ta chịu đọc Sách Mặc Môn, suy ngẫm trong lòng mình về sứ điệp của sách, và cầu vấn Thượng Đế trong lời cầu nguyện để xem sách ấy có chân chính không, thì Thượng Đế sẽ trả lời cho chúng ta qua quyền năng của Đức Thánh Linh (xin xem Mô Rô Ni 10:3-5).

Sự mặc khải cá nhân là riêng tư. Sự mặc khải này đến với mỗi người chúng ta bằng nhiều cách khác nhau và vào nhiều thời điểm khác nhau tùy theo ý muốn của Chúa. Việc hiểu biết các nguyên tắc sau đây có thể giúp các anh chị em tiến đến việc tự mình biết được.

### 1. Hãy Suy Nghĩ về Sách Ấy

Trước khi mời chúng ta cầu nguyện, Mô Rô Ni mời chúng ta suy ngẫm. Suy ngẫm có nghĩa là suy nghĩ thấu đáo. Hãy tự hỏi: Tôi cảm thấy như thế nào khi đọc Sách Mặc Môn? Tại sao tôi cảm thấy như thế? Tôi đã học được điều gì? Điều đó có tốt không?

Chúa đã giảng dạy nguyên tắc này cho Oliver Cowdery: “Người không suy nghĩ về việc ấy mà chỉ biết cầu xin ta thôi. Nhưng này, ta nói cho người hay rằng, người phải nghiên cứu kỹ trong tâm trí mình; rồi người phải hỏi ta xem điều đó có đúng không” (GLGƯ 9:7-8; sự nhấn mạnh được thêm vào).

### 2. Chuyên Tâm Cầu Nguyện

Việc tập trung ý nghĩ của chúng ta và chú tâm vào những sự đáp ứng lặng lẽ của Đức Thánh Linh đòi hỏi nỗ lực của trí óc. Có lẽ đó là một phần lý do tại sao Ê Nót trong Sách Mặc Môn đã nói về sự cầu nguyện của ông như là “sự phấn đấu . . . trước Thượng Đế” (Ê Nót 1:2).

Khi các anh chị em đọc, suy ngẫm, hoặc cầu nguyện, hãy tìm một thời gian và một nơi có càng ít điều làm xao lãng càng tốt. Tìm một tư thế mà sẽ giúp các anh chị em tập trung. Việc cầu nguyện thành tiếng có thể giúp tập trung ý nghĩ của các anh chị em.

### 3. Cầu Vấn với Những Câu Hỏi Đúng

Chúa phán bảo Oliver Cowdery không những cầu vấn không thôi mà còn phải cầu vấn xem vấn đề mà ông đang cân nhắc có đúng không. Thường thường, nhất là khi chúng ta thiếu kinh nghiệm trong việc tiếp nhận những câu trả lời từ Cha Thiên Thượng, thì dễ dàng hơn để hiểu câu trả lời cho một câu hỏi giản dị là có hay không.

Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ dạy rằng: “Bí quyết để cải tiến lời cầu nguyện của mình là học cách đặt ra những câu hỏi đúng.”<sup>1</sup>

### 4. Các Anh Chị Em Có Chủ Ý Gì?

Một trong số các bí quyết trong lời hứa của Mô Rô Ni là chúng ta phải cầu vấn với “chủ ý thật sự.” Chủ Tịch Henry B. Eyring, Đệ Nhất Cố Vấn trong Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn nói rằng, khi Joseph Smith 14 tuổi đi vào rừng cầu nguyện, “ông đã cầu nguyện với chủ ý chứ không phải chỉ lắng nghe thôi mà còn vâng lời nữa.” “. . . Và nhờ vào lòng trung tín của ông, trong những ngày tháng và năm sắp tới, những lời cầu nguyện của ông đã được đáp ứng với ánh sáng và tràn ngập lẽ thật.”<sup>2</sup>

### 5. Đừng Bỏ Lỡ Sách Ấy

Không phải tất cả những điều mặc khải đều ngoạn mục. Một số người có giấc mơ, khái tượng hoặc có được sự thăm viếng thiêng liêng. Nhưng đa số chúng ta sẽ kinh nghiệm được một điều gì đó lặng lẽ và tinh vi, chẳng hạn như một cảm nghĩ ám áp, bình an.

Chủ Tịch Spencer W. Kimball (1895-1985), Vị Chủ Tịch thứ 12 của Giáo Hội, đã dạy rằng: “Nếu kỳ vọng điều ngoạn mục thì người ta có thể không được cảnh báo một cách trọn vẹn về dòng truyền đạt liên tục được mặc khải.”<sup>3</sup>

#### GHI CHÚ

1. Richard G. Scott, “Using the Supernal Gift of Prayer,” *Liahona*, tháng Năm năm 2007, 8.
2. Henry B. Eyring, “Prayer,” *Liahona*, tháng Giêng năm 2002, 18.
3. *Teachings of Presidents of the Church: Spencer W. Kimball* (2006), 241.



### MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế. Chúng tôi xin

mời các anh chị em đọc biên sử kỳ diệu này. Đây là một quyển sách đáng chú ý nhất tồn tại ngày nay. Hãy thành tâm đọc kỹ sách này, và khi các anh chị em làm như vậy, Thượng Đế sẽ ban cho các anh chị em một chứng ngôn về lẽ trung thực của sách ấy như đã được Mô Rô Ni hứa (xin xem Mô Rô Ni 10:4).”

Chủ Tịch Howard W. Hunter (1907-95), *The Teachings of Howard W. Hunter*, do Clyde J. Williams biên tập (1997), 54.



### MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Tôi là người đã nhận được từ Chúa điều mặc khải mạnh

mẽ nhất về lẽ thật của [Sự Phục Hồi, kể cả Sách Mặc Môn]. Sự biểu hiện đó đến với tôi một cách mạnh mẽ trong nhiều giờ; và bất cứ hoàn cảnh nào có thể xảy ra trong cuộc sống của tôi, chừng nào ký ức của tôi còn tồn tại thì sự hiểu biết trọn vẹn này sẽ vẫn ở với tôi.”

Chủ Tịch Lorenzo Snow (1814-1901), *trong Conference Report*, tháng Mười năm 1900, 61.

Sách Mặc Môn, tuân theo những chỉ dẫn của Mô Rô Ni, thì các anh chị em sẽ biết rằng sách ấy là chân chính.

### **Thượng Đế Có Hứa Rằng Các Anh Chị Em Sẽ Biết Được**

Nếu thật sự muốn biết, các anh chị em sẽ dần dần biết được Sách Mặc Môn là chân chính. Thượng Đế có hứa ban sự hiểu biết này cho những người chân thành tìm kiếm lẽ thật, và Ngài là “một Đấng Thượng Đế của lẽ thật, và không thể nói dối được” (Ê The 3:12).

Một vị tiên tri khác của Sách Mặc Môn, An Ma, đã dạy con trai của mình biết rằng Thượng Đế đã hứa là Ngài “sẽ bảo tồn [sách này] cho mục đích thông sáng của Ngài, để Ngài có thể tỏ cho các thế hệ tương lai thấy quyền năng của Ngài. Và giờ đây này, Ngài đã thực hiện xong một mục đích, đó là việc đưa biết bao ngàn dân trở lại . . . sự hiểu biết lẽ thật; và Ngài đã cho họ thấy quyền năng của Ngài trong những vật này, và Ngài còn cho thấy quyền năng của Ngài trong những vật này cho các thế hệ tương lai nữa; vậy nên

[sách này] sẽ được bảo tồn” (An Ma 37:18–19).

Quyền năng thuyết phục đó cũng được thấy ngày nay trong quyển thánh thư độc nhất vô nhị này, và Chúa sẽ cho bất cứ người nào chân thành tìm cách để biết sách ấy. Tôi có thể nói điều này một cách chắc chắn khi tôi nhìn lại những ngày mà tôi học hỏi về Giáo Hội. Ngày này, nhờ vào quyền năng thuyết phục của Sách Mặc Môn, tôi làm chứng rằng Sách Mặc Môn là lời của Thượng Đế, sách dạy rằng Chúa Giê Su là Đấng Ky Tô, Đấng Mê Si Thánh. Sách này là bằng chứng hiển nhiên rằng Sự Phục Hồi phúc âm của Ngài đã xảy ra và Joseph Smith là một vị tiên tri của Thượng Đế.

Nếu các anh chị em là trong số những người chân thành tìm kiếm lẽ thật thì Chúa có hứa rằng các anh chị em sẽ biết được. Các anh chị em có thể tiến đến việc biết được bằng cách nghe theo những điều giảng dạy của sách này, bằng cách đọc sách này, bằng cách làm theo điều sách dạy, bằng cách cầu nguyện để biết về lẽ trung thực của sách hoặc bằng cách làm hết tất cả những điều này. Nhưng các anh chị em sẽ biết được. ■

## **LÀM SAO TÔI BIẾT ĐƯỢC**

Mặc dù tôi đã chịu phép báp têm vào lúc chín tuổi nhưng gia đình tôi không tích cực trong Giáo Hội. Nhưng khi tôi 13 tuổi, những người truyền giáo mời tôi đi nhà thờ và tôi đã làm theo. Tôi cũng tham dự lớp giáo lý. Khóa học là về sách Giáo Lý và Giao Ước mà dường như rất khó hiểu đối với tôi. Đặc biệt, tôi gặp khó khăn để học về Tiên Tri Joseph Smith và Sách Mặc Môn. Tôi muốn tìm ra Thượng Đế nhưng tôi không biết chắc bằng cách nào hay ở đâu.

Theo thời gian, tôi suy nghĩ rất nhiều về những cuộc trò chuyện với những người truyền giáo. Tôi suy nghĩ về lớp giáo lý. Tôi suy nghĩ về những cuộc trò chuyện của tôi với các tín hữu của các Ky Tô giáo khác. Thỉnh thoảng, tôi cầu nguyện để biết điều gì đúng, nhưng điều đó là một ý nghĩ thoáng qua nhiều hơn là một câu hỏi chân thành. Rồi một buổi tối nọ, tôi đã quyết định phải cầu nguyện với “chú ý thật sự.”

Tôi thưa với Cha Thiên Thượng rằng tôi muốn biết Ngài và làm một phần tử của Giáo Hội chân chính của Ngài. Tôi hứa: “Nếu Ngài chịu để cho con biết

Joseph Smith có phải là một vị tiên tri thật sự và Sách Mặc Môn có chân chính không, thì con sẽ làm bất cứ điều gì Ngài muốn con làm. Nếu Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô là Giáo Hội chân chính thì con sẽ đi theo và không bao giờ từ bỏ Giáo Hội đó.”

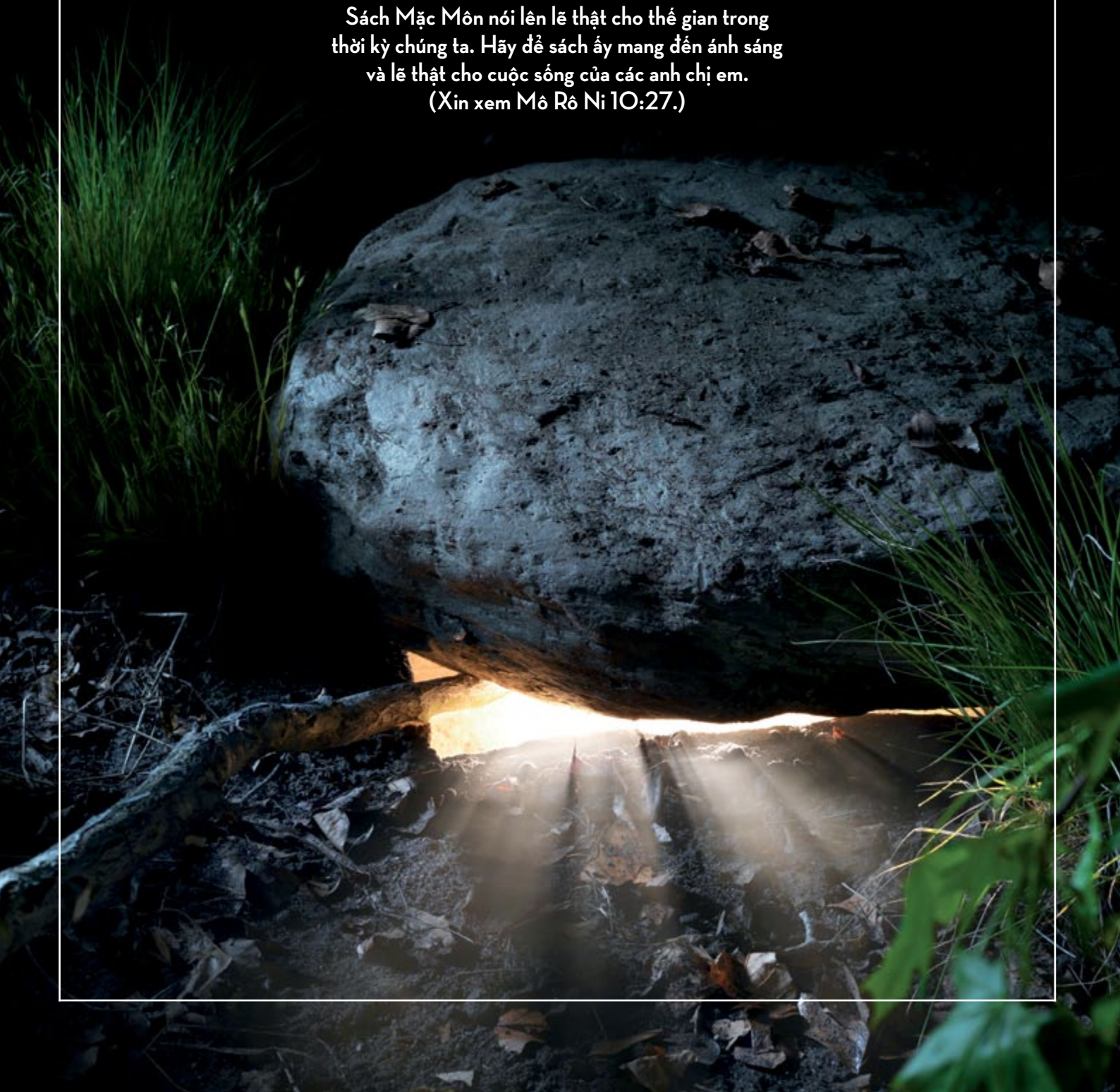
Tôi không nhận được một sự biểu hiện ngoạn mục nào nhưng tôi cảm thấy bình an và đi ngủ. Vài giờ sau, tôi thức giấc với một ý nghĩ rõ ràng: “Joseph Smith là vị tiên tri chân chính, và Sách Mặc Môn là chân chính.” Ý nghĩ đó được kèm theo với cảm giác bình an không thể tả được. Tôi ngủ thiếp đi một lần nữa, rồi thức giấc sau đó với cùng một ý nghĩ và cảm nghĩ giống y như trước.

Kể từ lúc đó, tôi không bao giờ nghi ngờ về việc Joseph Smith là vị tiên tri chân chính nữa. Tôi biết rằng đây là công việc của Đấng Cứu Rỗi và Cha Thiên Thượng sẽ đáp ứng những lời khẩn cầu chân thành của chúng ta.

**Rodolfo Armando Pérez Bonilla, El Salvador**

# MỘT TIẾNG NÓI TỪ BỤI ĐẤT

Sách Mặc Môn nói lên lẽ thật cho thế gian trong  
thời kỳ chúng ta. Hãy để sách ấy mang đến ánh sáng  
và lẽ thật cho cuộc sống của các anh chị em.  
(Xin xem Mô Rô Ni 10:27.)



# MỘT Ngọn Lửa Hừng Hực BÊN TRONG TÔI

*Cái ngày mà Eduardo học đọc cũng là ngày anh nhận được chứng ngôn về Sách Mặc Môn và quyền năng của sách ấy.*

## Bài của Michael R. Morris

Các Tạp Chí Giáo Hội

**T**heo Eduardo Contreras, ông nội anh thường nói: ‘Nếu muốn trở thành con người thành đạt, chúng ta cần phải học đọc.’”

“Ông nội tôi nói rất có lý.”

Tuy nhiên, con đường dẫn đến việc biết đọc đối với Eduardo là một chặng đường dài. Là một trong số năm người con được người mẹ góa nuôi nấng ở thành phố Córdoba, Argentina, khi tám tuổi anh đã nghỉ học và đi làm để giúp nuôi gia đình mình.

Anh nhớ lại: “Chúng tôi rất nghèo.” Để giúp kiếm sống, Eduardo đã đi đánh giày, làm gạch, nhặt khoai tây, bán báo, và nhận làm những công việc vặt khác cho đến khi thành thanh niên, anh đã kiếm được việc làm toàn thời gian với chính quyền thành phố.

Năm tháng trôi qua, Eduardo kết hôn và bắt đầu gia đình riêng của mình. Đến lúc hầu hết năm đứa con của anh bắt đầu dọn ra khỏi nhà, anh vẫn không thể đọc và có rất ít triển vọng để được học. Điều đó đã thay đổi vào một ngày nọ khi anh đuổi đi mấy đứa con trai địa phương trong khi chúng đang kiếm chuyện với hai người truyền giáo Thánh Hữu Ngày Sau ở trước nhà của anh. Anh mời hai người truyền giáo vào nhà và chẳng bao lâu, anh và vợ anh là María đã nhận những bài thảo



**Đối với Eduardo Contreras, trong hình chụp ở trên với vợ của anh là María, thì Sách Mặc Môn là cánh cửa dẫn đến việc biết chữ. Anh nói: “Tôi cảm thấy Thánh Linh mỗi lần tôi mở sách ấy ra đọc.”**

luyện của người truyền giáo.

Eduardo nhớ lại: “Tôi khó có thể hiểu bất cứ điều gì họ nói vì họ nói được rất ít tiếng Tây Ban Nha, nhưng họ cho tôi thấy một cuốn sách nhỏ có hình của Đấng Cứu Rỗi và của Tiên Tri Joseph Smith trong Khu Rừng Thiêng Liêng. Tôi nghĩ rằng những tấm hình họ cho chúng tôi thấy và những điều họ giảng dạy cho chúng tôi thật là tuyệt vời.”

Chẳng bao lâu, những người truyền giáo đó được thay thế bởi những người khác, kể cả một người địa phương nói tiếng Tây Ban Nha. Eduardo và María có một đứa con gái sơ sinh qua đời một vài năm trước đó, họ rất cảm động khi xem cuốn phim của Giáo Hội *Gia Đình Được Vĩnh Cửu*. Chẳng bao lâu, họ cùng với đứa con trai út của họ là Osvaldo chịu phép báp têm.

Phép báp têm của Eduardo vào năm 1987 mang đến cho anh một ước muốn củng cố chứng ngôn của mình bằng cách đọc Sách Mặc Môn. “Anh học đọc bằng cách nào?” Anh hỏi vợ mình. María nói với chồng mình hãy nhìn vào các chữ cái, sắp xếp các chữ cái đó lại với nhau trong trí óc mình, cố gắng đánh vần các chữ, và rồi thử đọc lớn. Chị bảo đảm với anh rằng nếu tập luyện, thì cuối cùng anh sẽ học được.



## MỘT NGUỒN SOI DẪN VÀ QUYỀN NĂNG

“Sách Mặc Môn có ý nghĩa gì đối với các anh chị em? Sách ấy có phải là một nguồn soi dẫn và quyền năng trong cuộc sống của các anh chị em không? Sách ấy sẽ tiếp tục như vậy không?”

“Nếu các anh chị em chưa dẫn sâu vào nguồn lẽ thật thanh khiết này, tôi hết lòng khuyến khích các anh chị em hãy làm như vậy bây giờ. Đừng để việc kiên định học Sách Mặc Môn trở thành một điều mà các anh chị em có ý định làm nhưng không bao giờ hoàn thành cả. Hãy bắt đầu từ ngày hôm nay.”

Anh Cả Richard G. Scott thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ, “The Power of the Book of Mormon in My Life,” *Ensign*, tháng Mười năm 1984, 11.

Eduardo, lúc ấy 45 tuổi, biết âm của nhiều chữ cái, nhưng anh chưa thử đọc kể từ khi nghỉ học gần bốn thập niên trước.

### Tôi Cảm Thấy Một Cảm Giác Hừng Hực

Vào một ngày hè nóng nực, với lời cầu nguyện trong lòng, Eduardo ngồi xuống ở một nơi có bóng mát trong sân sau nhà mình. Anh nói: “Nơi đó tôi đã quyết tâm sẽ thử.”

María nói rằng chị không bao giờ tưởng tượng được điều gì xảy ra sau đó. Trong khi đang làm việc trong nhà bếp, thỉnh thoảng chị lắng nghe Eduardo cố gắng đánh vần các chữ cái và các từ. Chị nói: “Bất ngờ tôi nghe chồng tôi nói rất nhanh.” “Tôi lắng nghe và nhận ra rằng anh ấy đang đọc—trôi chảy. Chưa đến nửa tiếng đồng hồ mà anh ấy đã đọc được rồi!”

Eduardo tập trung vào cố gắng của mình nhiều đến nỗi anh không nhận biết rằng anh đang đọc. Nhưng trong khi đọc, anh nhớ rằng: “Tôi cảm thấy một ngọn lửa hừng hực bên trong tôi.” Sợ hãi và ngạc nhiên, Eduardo gọi vợ mình: “Má nó ơi, chuyện gì đang xảy ra cho anh vậy?”

María đáp: “Thánh Linh của Chúa đấy.” “Anh đang đọc được trôi chảy đấy!”

Trong khi nhớ lại kinh nghiệm đó, María nói: “Đó là một điều mà chúng tôi không bao giờ có thể phủ nhận.”

Eduardo nói thêm: “Cái ngày mà tôi học đọc cũng là ngày tôi đạt được chứng ngôn của mình về Sách Mặc Môn và quyền năng của sách ấy.”

Kể từ lúc đó, Eduardo bắt đầu thức dậy vào lúc 4 giờ sáng để đọc Sách Mặc Môn trước khi đi làm. Rồi anh đọc sách Giáo Lý và Giao Ước, tiếp theo là Kinh Thánh. Giờ đây, trong nhà của gia đình Contreras đã có một tủ sách, trong khi gia đình có rất ít sách vào trước năm 1987.

Khi Eduardo và María hiểu thêm về phúc âm, thì chứng ngôn của họ cũng phát triển. Khi con trai của họ là Osvaldo qua đời sau một tai nạn giao thông vào năm 2001, chứng ngôn của họ—cùng với những kinh nghiệm thuộc linh mạnh mẽ trong lúc cầu nguyện và trong Đền Thờ Buenos Aires Argentina, là nơi họ và Osvaldo đã được làm lễ gắn bó—đã giúp họ đối phó với mất mát của mình.

Eduardo nói: “Có lẽ một vài cha mẹ đã có thể điên lên nhưng chúng tôi cảm thấy một cảm giác trầm tĩnh cho biết

rằng: ‘Con trai của người ở nơi bình yên.’ Dĩ nhiên chúng tôi đã khóc. Nó là một đứa con trai ngoan ngoãn, và chúng tôi nhớ nó. Nhưng chúng tôi đã được làm lễ gắn bó trong đền thờ, và chúng tôi biết nó đang ở đâu.”

### Ánh Sáng của Việc Biết Chữ

Nhờ một tín hữu trong tiểu giáo khu của mình dạy kèm, Eduardo cũng đã học viết. Anh nói: “Trước kia, tôi còn không thể ký tên của mình.”

Với ánh sáng của việc biết chữ, Eduardo dần dần hiểu lẽ trung thực của những lời ông nội mình nói.

Anh nói: “Chúng ta ở nơi đây trên thế gian để chúng ta có thể tiến triển thêm mỗi ngày một ít.” Anh nói thêm, bằng cách học đọc và viết, anh cho con cháu mình thấy rằng không bao giờ quá trễ để học, cải tiến và trở thành con người mà Thượng Đế muốn chúng ta trở thành. Anh nói: “Vi có thể đọc được nên tôi học được điều mới mẻ mỗi ngày.”

Ngày nay, Anh Contreras có thể đọc bất cứ điều gì anh muốn đọc, kể cả những tờ nhật báo mà anh có lần đã bán khi còn là một đứa trẻ mù chữ. Thánh thư, nhất là Sách Mặc Môn, vẫn là các quyển sách ưa thích nhất của anh. Anh đã đọc sách ấy tám lần từ đầu đến cuối.

Lòng anh vẫn biết ơn về việc biết chữ và cách phúc âm đã thay đổi cuộc sống của anh như thế nào, anh nói: “Đối với tôi, Sách Mặc Môn là cánh cửa mở.” “Sách Mặc Môn là tất cả đối với tôi. Sách ấy là tất cả đối với tôi. Tôi cảm thấy Thánh Linh mỗi lần tôi mở sách ấy ra đọc.” ■

## TÔI CÓ THỂ TÌM RA NHỮNG CÂU TRẢ LỜI Ở ĐÂU?

**K**hi tôi 21 tuổi, những người truyền giáo từ Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Ky Tô đang dạy các lớp tiếng Anh trong khu vực của tôi ở nước Nga. Lúc đầu, tôi tham dự các bài học sinh ngữ, nhưng chẳng bao lâu tôi bắt đầu ở lại lâu hơn để nghe những ý nghĩ thuộc linh mà các anh cả chia sẻ sau lớp học và để đặt ra những câu hỏi cho họ.

Tôi lớn lên trong một tôn giáo chiếm ưu thế ở đất nước mình, nhưng tôi có rất nhiều câu hỏi về tôn giáo mà không được giải đáp. Những người truyền giáo và các tín hữu của Giáo Hội họ có những giải đáp cho những câu hỏi mà không một ai từ trước đến giờ có thể đưa ra để tôi được hài lòng.

Một lần sau lớp học tiếng Anh, vì cảm thấy mạnh dạn một cách đặc biệt, nên tôi đã hỏi xin những người truyền giáo một quyển sách của họ, Sách Mặc Môn. Nhưng khi về nhà, tôi không đọc và để cuốn sách lên trên cái kệ tủ.

Tuy nhiên, sách không ở đó lâu. Tôi nghe các tín hữu của Giáo Hội tham dự lớp học tiếng Anh nói rằng thánh thư có những giải đáp cho các vấn đề. Vậy nên khi gặp phải những thử thách hay vấn đề riêng, tôi lôi quyển Sách Mặc Môn ra khỏi kệ tủ và bắt đầu đọc. Lúc nào cũng vậy, tôi bắt gặp những câu trả lời—loại câu trả lời mà cho tôi biết chính xác điều tôi cần biết.

Lúc đó, tôi bắt đầu cảm thấy rằng tôi không thể sống mà không có Giáo Hội. Đó là nơi mà tôi muốn được ở. Đó là nơi mà tôi cảm thấy mình thuộc vào.



*Một đêm nọ, tôi lên vào nhà bếp,—hơi tách riêng với những phòng khác của căn hộ—và cầu vấn Cha Thiên Thượng xem Giáo Hội có chân chính không.*

Tuy nhiên, tôi muốn chắc chắn bằng cách cầu vấn Thượng Đế. Vấn đề là tôi sống chung với một bà cụ chủ nhà trong một căn hộ nhỏ có một phòng và không có chỗ riêng cho tôi cầu nguyện. Nhưng một đêm nọ, tôi lên vào nhà bếp,—hơi tách riêng với những phòng khác của căn hộ—và cầu vấn Cha Thiên Thượng xem Giáo Hội có chân chính không. Tôi nhận được một cảm nghĩ đáp ứng mạnh mẽ rằng tôi biết mình cần phải làm gì.

Một thời gian ngắn sau, tôi chịu phép báp têm, và thời gian làm tín

hữu của Giáo Hội là thời gian hạnh phúc nhất của cuộc sống tôi. Trước kia tôi có câu hỏi, giờ đây tôi đã có câu trả lời. Trước kia tôi cảm thấy cuộc sống của mình vô nghĩa, giờ đây tôi cảm thấy cuộc sống của mình có ý nghĩa trọn vẹn.

Tôi biết ơn Cha Thiên Thượng đã không bỏ mặc chúng ta mà không có những lời giải đáp. Tôi biết rằng Ngài sẽ phán bảo cùng chúng ta, qua sự cầu nguyện lẫn qua thánh thư. ■

Olga Ovcharenko, Sverdlovsk Oblast, Nga

# TÔI CẢM THẤY MỘT CẢM GIÁC HỪNG HỰC TRONG LÒNG

Tôi lớn lên và tham dự Trường Chúa Nhật ở nhà thờ kế bên căn nhà thờ thơ ấu của mình ở Michigan, Hoa Kỳ. Tôi có một giảng viên tuyệt diệu, là người đã làm tràn đầy lòng tôi với tình yêu mến Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Mỗi tuần, cô ấy phân phát những tấm thẻ vẽ những sự kiện từ giáo vụ trên trần thế của Đấng Cứu Rỗi, kể cả những nguyên tắc Ngài đã giảng dạy và các phép lạ Ngài đã thực hiện. Mỗi tuần tôi dán các tấm thẻ đó vào một quyển vở thủ công và đọc lại những câu chuyện trong Kinh Thánh. Khi lớn lên, tôi tiếp tục học Các Sách Phúc Âm trong Kinh Tân Ước.

Những năm về sau, vào mùa hè năm 1968, những người truyền giáo từ Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô đến thăm nhà của một người trong gia đình tôi. Người ấy từ chối lời mời của các anh cả để học về Giáo Hội nhưng lại gửi họ đến nhà tôi.

Tại buổi họp đầu tiên của chúng tôi, những người truyền giáo đã dạy cho tôi rằng “việc bỏ đạo” đã xảy ra từ Giáo Hội mà Chúa Giê Su Kỵ Tô thiết lập (xin xem 2 Tê Sa Lô Ni Ca 2:3). Điều họ dạy trùng hợp với việc nghiên cứu riêng của tôi, vậy nên khi họ nói là họ có thể đến thăm tôi một lần nữa không thì tôi đồng ý.

Trong lần đến thăm kế tiếp của họ, tôi đã có sẵn một bản liệt kê những câu hỏi. Các Thánh Hữu Ngày Sau có làm phép báp têm bằng sự chìm mình xuống nước không? Họ có tin nơi thẩm quyền chức tư tế không? Họ có tin nơi phép chữa lành người bệnh

không? Những câu trả lời của họ xác nhận điều tôi đã học được trong Kinh Tân Ước. Vào lúc sắp ra về, họ để lại cho tôi một quyển sách mà họ nói là làm chứng về Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Tôi để quyển sách lên trên đầu máy truyền hình và đi ngủ. Nhưng vào lúc nửa đêm, tôi bị đánh thức bởi một cảm giác mạnh mẽ mà về sau tôi nhận biết là Đức Thánh Linh. Tôi cảm thấy được thúc giục để bắt đầu đọc, nên tôi đọc trong một tiếng rười òng hồ trước khi trở lại giường. Một lát sau, tôi bị đánh thức lần nữa với cùng một cảm giác như vậy, nên tôi đọc thêm.

Khuôn mẫu này tiếp tục trong hai đêm kế tiếp. Tôi yêu thích điều tôi đã đọc và nhận biết rằng Sách Mặc Môn đã làm chứng về Chúa Giê Su Kỵ Tô.

Tôi quyết định cầu vấn Thượng Đế để được hướng dẫn. Tôi đã quỳ xuống cầu nguyện lần đầu tiên kể từ khi tôi còn bé. Tôi cầu xin Cha Thiên Thượng giúp tôi biết điều phải làm với ngọn lửa hừng hực tôi cảm thấy bên trong. Khi cầu nguyện xong, tôi cảm thấy được thúc giục để đọc lại câu chuyện về sự cải đạo của dân La Man trong 3 Nê Phi 9. Tôi đọc rằng họ “đã được báp têm bằng lửa và bằng Đức Thánh Linh mà họ không hay biết điều đó” (câu 20).

Cụm từ “họ không hay biết điều đó” đã nói với tôi. Ý nghĩ đến với tôi: “Giáo Hội của Chúa Giê Su Kỵ Tô thật sự có mặt trên thế gian!” Tôi hăm hở nói chuyện với những người truyền giáo về điều tôi đã đọc và điều tôi giờ đây đã biết. Nhưng khi họ trả lời những câu hỏi của tôi với lời mời chịu phép báp têm, thì tôi nói với họ rằng tôi không thể chấp nhận lời mời đó. Chồng tôi sẽ không hiểu.

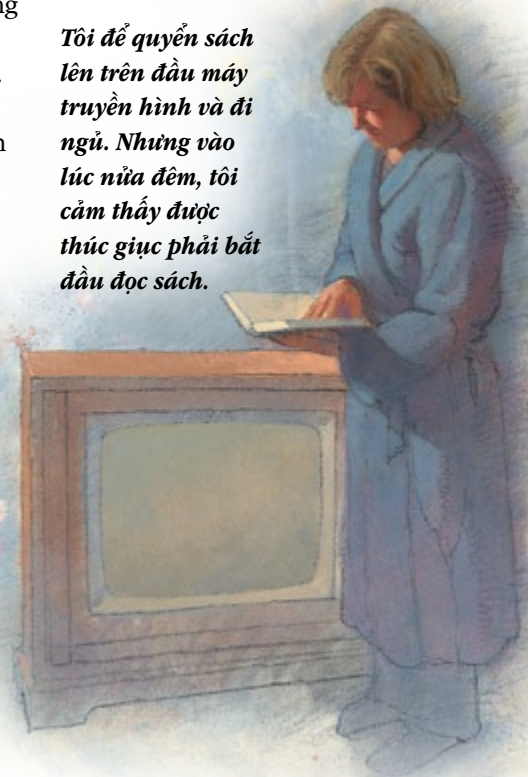
Tuy nhiên, khi tiếp tục suy nghĩ về câu thánh thư đó, tôi nhận thấy

rằng câu ấy chứa đựng sự hướng dẫn rõ ràng cho tôi để dâng lên sự hy sinh của “một tấm lòng đau khổ và một tâm hồn thống hối.” Tôi cầu nguyện và cầu xin Cha Thiên Thượng giúp đỡ tôi, và Ngài đã làm như vậy. Sau khi chồng tôi nhận những bài thảo luận của người truyền giáo thì anh ưng thuận cho tôi chịu phép báp têm.

Tôi biết ơn Cha Thiên Thượng nhân từ biết bao về kinh nghiệm quý báu và mạnh mẽ đó của tôi khi là một người mẹ trẻ đang đọc Sách Mặc Môn. Kinh nghiệm này đã dẫn dắt tôi đến phúc âm phục hồi của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Do đó, ảnh hưởng của Đức Thánh Linh mà tôi đã cảm nhận được vào các buổi tối đó trong năm 1968 hiện nay là một ân tứ liên tục—một điều đã hướng dẫn tôi trong hơn 40 năm làm tín hữu của Giáo Hội. ■

Claudia Williams, Florida, Hoa Kỳ

*Tôi để quyển sách lên trên đầu máy truyền hình và đi ngủ. Nhưng vào lúc nửa đêm, tôi cảm thấy được thúc giục phải bắt đầu đọc sách.*



## SÁCH MẶC MÔN NGỎ LỜI CÙNG TÔI

**K**hi đứa con út của chúng tôi là Amanda được hai tuổi, nó được chẩn đoán bị bệnh bạch cầu. Trường hợp của nó rất khó khăn và căn bệnh ung thư của nó không thuyên giảm sau khi chữa trị bằng hóa học trị liệu. Rồi nó cần phải được ghép tủy xương.

Trong khi chồng tôi và hai đứa con trai ở lại nhà tại Utah, tôi ở với Amanda ở một tiểu bang khác từ tháng Chín cho đến đầu tháng Giêng. Chúng tôi không có dịp ăn mừng lễ Giáng Sinh với nhau, nhưng chúng tôi đã trở về nhà sau lần chữa trị tiếp theo.

Khi trở lại bệnh viện lần đầu tiên để khám lại sau khi đã được về nhà, các bác sĩ lại tìm thấy tế bào ung thư bạch cầu trong máu của Amanda. Việc ghép tủy đã thất bại. Khi nghe tin đó, tôi cảm thấy như thể tôi đang quy xuống sàn nhà. Gia đình chúng tôi đã trải qua nhiều lo lắng, công việc, cảnh chia ly và thời gian khó khăn. Giờ đây chúng tôi sẽ mất con

gái của mình như thường.

Tôi trở về nhà buổi trưa đó với hai đứa con trai của tôi. Trong khi chờ chồng tôi đi làm về, chúng tôi lấy quyển Sách Mặc Môn của mình ra và bắt đầu đọc. Chúng tôi giữ đến 2 Nê Phi 9. Trong khi chúng tôi đọc, những lời sau đây đã nói với tôi:

“Tôi nói với các người những điều này để cho các người được vui mừng, và ngược đầu lên mãi mãi, nhờ những phước lành mà Đức Chúa Trời sẽ ban cho con cái các người.

“Vì tôi biết rằng nhiều người trong các người đã tìm kiếm để biết được những chuyện sẽ xảy ra; vậy nên, tôi biết các người cũng biết là xác thịt chúng ta sẽ hao mòn và chết đi; tuy vậy, trong thể xác của chúng ta, chúng ta sẽ thấy Thượng Đế. . . .

“Vì một khi sự chết đã đến với tất cả loài người, để làm trọn vẹn kế hoạch thương xót của Đấng Sáng Tạo vĩ đại, thì cần phải có một quyền lực phục sinh. . . .

“Ôi, vĩ đại thay tấm lòng nhân từ của Thượng Đế chúng ta, Ngài đã sửa soạn con đường cho chúng ta tránh được sự vô chụp của con yêu quý ghê gớm ấy; phải, con yêu quý ấy là sự chết. . . .

“Và Ngài sẽ xuống thế gian để cứu vớt tất cả loài người nếu họ biết nghe theo lời của Ngài; vì này, Ngài sẽ hứng lấy những sự đau đớn của mọi người, phải, những sự đau đớn của từng sinh linh một, cả đàn ông lẫn đàn bà và trẻ con, là những người thuộc gia đình A Đam.

“Và Ngài chịu đựng như vậy là để cho sự phục sinh có thể đến được với tất cả mọi người, và để cho tất cả mọi người đều có thể đứng trước mặt Ngài vào ngày phán xét trọng đại ấy” (2 Nê Phi 9:3–4, 6, 10, 21–22).

Khi tôi đọc những lời này thì Đức Thánh Linh tràn ngập căn phòng. Tôi cảm thấy rằng Cha Thiên Thượng đã biết tin mà tôi nhận được vào ngày đó. Tôi cảm thấy rằng những lời của tiên tri Gia Cốp đã viết hơn 2.000 năm trước là nhằm viết cho tôi trong cái ngày đó và đến thẳng từ Đấng Cứu Rỗi. Ngài biết được nỗi đau đớn và buồn phiền của tôi sau khi nghe tin là con gái chúng tôi sẽ chết. Và Ngài đã hiện diện ở đó để an ủi gia đình chúng tôi với lời hứa của Ngài rằng Ngài đã chuẩn bị một con đường và rằng một ngày nào đó, qua quyền năng của Sự Phục Sinh, “trong thể xác của chúng ta, chúng ta sẽ thấy Thượng Đế.”

Amanda sống thêm gần một năm nữa, nhưng tôi không bao giờ quên cái ngày mà những lời trong Sách Mặc Môn đã nói với tôi trong cảnh hoạn nạn của mình cũng như Chúa đã ban cho tôi hy vọng, niềm an ủi và sự hiểu biết về kế hoạch của Ngài. ■  
Gina Baird, Utah, Hoa Kỳ

*Khi tôi đọc những lời này thì Đức Thánh Linh tràn ngập căn phòng. Tôi cảm thấy rằng Cha Thiên Thượng đã biết tin mà tôi nhận được vào ngày đó.*





# TÔI THỬ NGHIỆM LỜI HỨA CỦA MÔ RÔ NI

Cách đây một vài năm, khi tôi đang ở trong nhà của một người bạn thì tôi gặp hai thanh niên ăn mặc chỉnh tề tự giới thiệu là những người truyền giáo Thánh Hữu Ngày Sau. Tôi nghĩ rằng việc họ đến tận nước Ý để cải đạo những người đã tin Đấng Cứu Rỗi rồi thì quả là lạ lùng.

Về sau tôi mời họ đến nhà tôi. Tôi nói: “Nếu muốn, các anh có thể đến thăm tôi để trao đổi văn hóa.” “Nhưng đừng nghĩ rằng tôi sẽ thay đổi tôn giáo đâu nhé.”

Khi chúng tôi gặp lại nhau vào tối hôm sau, những người truyền giáo nói về Sách Mặc Môn. Tôi nghĩ thật là lạ lùng vì tôi chưa bao giờ nghe nói đến sách ấy trước đó. Tôi mời họ trở lại, nhưng sau lần đến thăm thứ hai, vợ tôi, Anna Maria, quyết định rằng họ là những người điên và cô ấy sẽ rời khỏi nhà trong lúc chúng tôi có những bài thảo luận. Đối với tôi, những người truyền giáo dường như cũng có hơi bất thường, nhưng tôi tò mò muốn biết điều họ sẽ nói và tiếp tục gặp gỡ họ.

Một tối nọ, khi Anna Maria về nhà, cô ấy nghe chúng tôi nói chuyện về hôn nhân vĩnh cửu. Điều này làm cho cô ấy thích thú vô cùng, và chúng tôi quyết định sẽ bắt đầu học lại những bài thảo luận chung với nhau. Cô ấy hiểu biết nhiều về thánh thư và luôn luôn có một bản liệt kê dài những câu hỏi. Các anh cả trả lời ngay một số câu hỏi đó, nhưng họ phải về nhà và nghiên cứu những câu hỏi khác.



**Tôi cầu vấn Cha Thiên Thượng: “Quyển Sách Mặc Môn có chân chính không và nếu có, thì khi nào con nên chịu phép báp têm?”**

Mỗi tuần không sai hẹn, họ quay trở lại với những câu trả lời và mỗi tuần Anna Maria có một bản liệt kê những câu hỏi khác.

Chẳng bao lâu sau, chúng tôi đã học xong hết những bài thảo luận, Anna Maria làm tôi ngạc nhiên khi xin phép tôi để chịu phép báp têm. Tôi nói với cô ấy rằng tôi không có gì chống đối nếu cô ấy quả thật đã cải đạo. Tôi tham dự lễ báp têm của cô ấy vào ngày 5 tháng Ba năm 1995, vui hưởng một cảm giác tuyệt vời trong buổi lễ.

Tôi tiếp tục đọc rất nhiều về Giáo Hội, và những người truyền giáo tiếp tục khuyến khích tôi. Cuối cùng, tôi quyết định thử nghiệm lời hứa của Mô Rô Ni (xin xem Mô Rô Ni 10:4–5). Tôi muốn biết Sách Mặc Môn có đến từ Thượng Đế không hay là nó chỉ là một quyển truyện hay mà thôi.

Một ngày tháng Sáu năm 1995, trong khi ở nhà một mình, tôi quỳ xuống chân giường mình và cầu vấn Cha Thiên Thượng: “Quyển Sách Mặc Môn có chân chính không và nếu có, thì khi nào con nên chịu phép báp têm?” Bất ngờ tôi cảm thấy trong tâm trí mình một tiếng nói rõ ràng bảo tôi:

“Sách Mặc Môn là chân chính.” Rồi tôi có một ấn tượng rõ ràng khi nào thì chịu phép báp têm. Một tuần sau, tôi cầu nguyện một lần nữa và cũng nhận được câu trả lời giống như vậy. Tâm hồn tôi ngập tràn niềm vui. Bấy giờ tôi biết rằng Thượng Đế đã phán bảo cùng tôi: Sách Mặc Môn đã được Thượng Đế soi dẫn và Joseph Smith là vị tiên tri chân chính.

Cuối cùng, vào ngày 17 tháng Chín năm 1995, tôi bước vào nước báp têm, một năm rưỡi kể từ khi tôi bắt đầu gặp gỡ những người truyền giáo. Chẳng bao lâu, con gái của chúng tôi, Aba Chiara, trở nên chú ý đến Giáo Hội và cũng chịu phép báp têm. Vào tháng Giêng năm 1997, gia đình chúng tôi được làm lễ gắn bó trong Đền Thờ Bern Switzerland.

Chúng tôi biết rằng đây là Giáo Hội chân chính, do Chúa Giê Su Ky Tô lãnh đạo qua một vị tiên tri và chức tư tế. Chúng tôi biết ơn Chúa về tình yêu thương của Ngài, về việc dẫn dắt chúng tôi đến những người truyền giáo và về sự hiểu biết phúc âm của chúng tôi. ■

Francesco Ferraresi, Lombardy, Ý

# Đến Mọi Sắc Ngữ và Dân Tộc

Bài của Lia McClanahan  
Các Tạp Chí Giáo Hội

Khi tiên tri An Ma trong Sách Mặc Môn giao phó các biên sử của dân ông cho con trai ông là Hê La Man, ông đã dạy cho con trai mình phải ghi nhớ rằng Chúa có “một mục đích thông sáng” để bảo tồn các thánh thư (An Ma 37:12). Ông nói về các biên sử: “Những bản khắc này sẽ phải được lưu truyền từ thế hệ này qua thế hệ khác . . . cho đến khi nó được đem ra truyền bá khắp mọi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ, và dân tộc” (An Ma 37:4).

Vào năm 1827, Joseph Smith nhận được các biên sử đó và đến năm 1829 đã phiên dịch xong các biên sử đó ra tiếng Anh nhờ vào ân tứ và quyền năng của Thượng Đế. Sách ấy, xuất bản vào năm 1830, là một công cụ truyền giáo mạnh mẽ để thuyết phục các độc giả về lẽ trung thực của phúc âm của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Tuy nhiên, với việc xuất bản lần đầu tiên 5.000

quyển sách, việc gửi Sách Mặc Môn đến “mọi quốc gia, sắc tộc, sắc ngữ, và dân tộc” có thể dường như là một chặng đường dài.

Tuy thế, Chúa đã tái khẳng định lời tiên tri này cùng Joseph Smith vào năm 1833, báo trước cái ngày mà “mọi người sẽ được nghe phúc âm trọn vẹn bằng ngôn ngữ của mình, và bằng tiếng của mình” (GLGU 90:11). Sách Mặc Môn, “chứa đựng . . . phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Kỵ Tô” (GLGU 20:9), đang đóng một vai trò then chốt trong việc làm ứng nghiệm lời tiên tri này.

Vào giữa thập niên 1800, những người truyền giáo mang phúc âm đến Châu Âu. Sách Mặc Môn được xuất bản bằng tiếng Đan Mạch vào năm 1851, tiếp theo bởi các phiên bản bằng tiếng Pháp, Đức, Ý và Wales vào năm 1852. Ngày nay, toàn bộ Sách Mặc Môn có sẵn bằng 82 ngôn ngữ, với những bản



Ấn bản đầu tiên của Sách Mặc Môn in ra 5.000 quyển.

dịch của một số chương được chọn ra từ sách bằng 25 ngôn ngữ khác. Lời tiên tri rằng tất cả mọi người sẽ nghe phúc âm bằng ngôn ngữ của mình đã được ứng nghiệm năm này qua năm khác khi công việc phiên dịch và truyền giáo tiến bước.

## Công Việc Phiên Dịch

Tiến trình phiên dịch Sách Mặc Môn từ tiếng Anh ra một tiếng khác đôi khi cần nhiều năm để hoàn thành. Tiến trình này chỉ bắt đầu sau khi Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn và Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã chấp thuận dự án và có đủ các tín hữu người địa phương nói thứ tiếng đó để phục vụ với tư cách là

dịch giả. Các dịch giả cùng những người hiệu đính nhận được những chỉ dẫn cẩn thận và được chỉ thị phải ở gần với Thánh Linh khi họ phiên dịch. Sau khi phiên dịch xong, văn bản sẽ trải qua một tiến trình khác để được các vị lãnh đạo Giáo Hội hiệu đính lại.

Sau khi xuất bản, các tín hữu có thể đặt mua phiên bản mới qua Dịch Vụ Phân Phối. Nhiều tín hữu này trước đây chỉ có những chương nhất định được chọn ra từ Sách Mặc Môn bằng ngôn ngữ của họ hoặc, trong một số trường hợp, chỉ có chứng ngôn của những người truyền giáo.

## Sách Mặc Môn và Công Việc Truyền Giáo

Khi một khu vực địa lý được mở cửa đầu tiên cho công việc truyền giáo, những trở ngại ngôn ngữ có thể gây ra một thử thách đáng kể. Vì không có những tài liệu in sẵn của Giáo Hội bằng ngôn ngữ của khu vực đó, nên những người truyền giáo cần phải học ngôn ngữ đó và làm chứng với Thánh Linh. Ở một số nơi trên thế giới, nhiều người nói ngôn ngữ thứ hai, và những người truyền giáo có thể tặng cho họ một quyển Sách Mặc Môn bằng ngôn ngữ đó. Ví dụ, trước khi Sách Mặc Môn được phiên dịch ra tiếng Mông Cổ, nhiều tín hữu ở Mông Cổ học phiên bản tiếng Nga.



Nhưng phúc âm được hiểu rõ nhất theo sự quen thuộc và trong sáng của tiếng mẹ đẻ của một người. Eric Gemmell, là người phục vụ trong Phái Bộ Truyền Giáo Slovenia Ljubljana từ năm 2001 đến năm 2003, đã thấy tận mắt việc có được Sách Mặc Môn dịch ra bằng ngôn ngữ thứ nhất của các tín hữu và những người tầm đạo đã tạo ra một sự khác biệt như thế nào. Anh đã phục vụ truyền giáo 18 tháng đầu tiên trước khi Sách Mặc Môn được dịch ra tiếng Slovenia.

Công việc truyền giáo đã rất khó khăn. Chi nhánh đầu tiên của Giáo Hội đã được thiết lập chỉ một thập niên trước đó. Slovenia vừa

mới giành được độc lập và đang trong quá trình giảm dần việc sử dụng ngôn ngữ của nhà nước Serbo-Croatia trước đây. Những người truyền giáo mang theo các quyển Sách Mặc Môn bằng tiếng Serbo-Croatia và tiếng Anh là ngôn ngữ mà hầu hết những người trẻ tuổi đã học trong trường. Nhưng thường là người ta từ chối quyển sách vì họ không thể hiểu hai ngôn ngữ đó. Eric nhớ lại việc làm chứng cùng những người khác về sự vĩ đại và tầm quan trọng của Sách Mặc Môn—và sau đó phải nói cho họ biết rằng anh không có quyển sách bằng ngôn ngữ Slovenia của họ thì thật là vô ích.

Sáu tháng trước khi Eric được giải nhiệm trở về

nhà, các quyển Sách Mặc Môn bằng tiếng Slovenia đầu tiên được gửi đến. Chi nhánh tổ chức một buổi họp để mỗi tín hữu và người truyền giáo đều được nhận một quyển. Eric nhớ lại: “Có một tinh thần đặc biệt trong bầu không khí của buổi họp.” Anh ghi vào trong nhật ký cảm nghĩ của mình khi cầm quyển sách quý báu mà anh đã mong đợi từ lâu. Anh viết: “Điều đó giống như cầm chính các bảng khắc bằng vàng.” Sau buổi họp đó, những người truyền giáo lấy những quyển sách còn lại để dùng trong công việc truyền giáo. Eric và người bạn đồng hành của anh vui mừng đến nỗi khi về đến căn hộ của mình, họ

## MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Tôi không thể hiểu được làm sao một người thông minh lại có thể nghĩ rằng ai đó có thể xuất bản Sách Mặc Môn mà không có sự giúp đỡ của Chúa. Sách này đã tồn tại với chúng ta hơn một trăm năm nay và vẫn còn được tín nhiệm trong tất cả mọi thời kỳ, mặc dù đã có sự nhạo báng để chống lại sách ấy, vì hết lý do này đến lý do khác. Ngày nay, quyển sách do Joseph Smith phiên dịch đó là công cụ nổi bật một cách xuất sắc của Chúa. Ngày nay, sách ấy là sách truyền giáo quan trọng nhất mà chúng ta có để rao giảng phúc âm này; không có vật gì khác có thể so sánh với sách ấy.”

Chủ Tịch Heber J. Grant (1856–1945), *Gospel Standards*, do G. Homer Durham biên soạn (1941), 15.



*Trong khi công việc phiên dịch tiến bước, các tín hữu trên khắp thế giới, như Lea và Flora Lotrič ở Slovenia, kinh nghiệm được niềm vui của việc lần đầu tiên được cầm quyển Sách Mặc Môn bằng ngôn ngữ của họ.*



## MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Có một quyền năng trong sách này mà sẽ bắt đầu tuôn tràn vào cuộc sống các anh chị em vào giây phút các anh chị em bắt đầu nghiêm chỉnh học sách này. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng lớn lao hơn để chống lại cám dỗ. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng để tránh bị lừa gạt. Các anh chị em sẽ tìm thấy quyền năng để ở trên con đường chật và hẹp.”

Chủ tịch Ezra Taft Benson (1899–1994), “The Book of Mormon—Keystone of Our Religion,” *Ensign*, tháng Mười Một năm 1986, 4; cũng trong số báo này ở trang 52.

mở ra mấy cái thùng, bày những quyển sách ra và chụp hình để ghi nhớ sự kiện đó. Họ khó có thể chờ để chia sẻ những quyển sách này với những người khác. Với Sách Mặc Môn bằng tiếng Slovenia trong tay, những người truyền giáo không những thành công hơn trong khi tiếp xúc với những người khác, mà họ còn có cách khơi dậy chứng ngôn của các tín hữu kém tích cực đã không đến nhà thờ trong nhiều năm.

Trong sáu tháng cuối của công việc truyền giáo của mình, Eric nhìn thấy chứng ngôn của các tín hữu Slovenia tăng trưởng. Anh nói: “Một khi họ có được Sách Mặc Môn bằng tiếng mẹ đẻ của mình thì họ thật sự hiểu sách ấy. Sách ấy đã có ảnh hưởng sâu đậm trong lòng họ.” Trước đó, những người nói chuyện và các giảng viên trong các buổi họp Giáo Hội phải

đọc thánh thư bằng tiếng Serbo-Croatia rồi nhờ một người nào đó thông dịch và giải thích một số từ. Eric nhớ lại: “Có vẻ như chúng tôi đang khập khiễng với các từ vay mượn từ một ngôn ngữ khác.” Khi các tín hữu bắt đầu đọc Sách Mặc Môn bằng tiếng mẹ đẻ của mình, Eric nói: “sự hiểu biết của họ về phúc âm gia tăng ngay lập tức.”

## Bằng Chính Ngôn Ngữ của Họ

Mojca Zheleznikar là một trong số các tín hữu gia nhập Giáo Hội ở Slovenia trước khi có Sách Mặc Môn bằng tiếng Slovenia. Chứng ngôn của chị về phúc âm có được bằng cách lắng nghe những người truyền giáo và học Sách Mặc Môn bằng tiếng Croatia và tiếng Anh. Sau khi bản dịch tiếng Slovenia đã hoàn tất, Mojca đọc văn bản đã được dịch và cảm nhận quyền năng

của những từ bằng tiếng mẹ đẻ của mình. Chị nhớ lại: “Tôi cảm thấy lẽ thật trải rộng trước mắt tôi đơn giản đến mức rõ rệt và thanh khiết vô cùng.” “Điều đó giống như tiếng nói của Đấng Sáng Tạo đang phán cùng tôi bằng ngôn ngữ của tôi, ngôn ngữ mà mẹ tôi đã nói với tôi.”

Các tín hữu ở khắp nơi trên thế giới cũng trải qua những cảm nghĩ tương tự khi họ nhận được Sách Mặc Môn bằng ngôn ngữ của họ. Vào năm 2003, sau khi Sách Mặc Môn được dịch ra bằng tiếng Kekchi, một ngôn ngữ của dân Maya ở Guatemala và Belize, các dịch giả cùng với các nhóm tín hữu địa phương đã hiệu đính lại bản dịch. Một dịch giả nhớ lại: “Chúng tôi đã tập hợp một nhóm tín hữu tiên phong trong giáo đường Senahú để đọc, và khi chúng tôi đọc xong một



Sau khi bản dịch hoàn tất, các tín hữu Giáo Hội nói được ngôn ngữ đó được yêu cầu hiệu đính lại văn bản. Từ trái sang: Walter Barillas Soto, Mike Peck, Sulenny Ruby Cucul Sierra, John Bringham, và Josefina Cucul Tiul duyệt xem lại Sách Mặc Môn bằng tiếng Kekchi ở Cobán, Guatemala.



## MỘT VỊ TIÊN TRI LÀM CHỨNG

“Qua ân tứ và quyền năng của Thượng Đế [Joseph Smith] phiên dịch sách này (Sách Mặc Môn) từ ngôn ngữ gốc của sách, và từ những điều khắc trên các bảng bằng vàng ra ngôn ngữ mà hiện nay chúng ta đọc ở trong sách này; và sách này chứa đựng sự trọn vẹn của Phúc Âm trường cửu. Sách này sẽ dẫn dắt con người đến việc đạt được sự hiểu biết về lẽ thật mà qua đó họ có thể được cứu và mang trở lại nơi hiện diện của Thượng Đế cùng dự phần vào vinh quang và cuộc sống bất tận.”

Chủ Tịch Joseph F. Smith (1838–1918), *Teachings of Presidents of the Church: Joseph F. Smith* (1998), 42.

đoạn thì một sự im lặng đầy tôn kính bao trùm khắp căn phòng. Sự hiểu biết đã được trọn vẹn và Thánh Linh hiện diện thật mạnh mẽ. Đó là một kinh nghiệm thiêng liêng.”

Một trong số các tín hữu có mặt trong buổi họp đó, Elvira Tz'i, biết ơn về bản dịch Sách Mặc Môn bằng tiếng Kekchi vì các phước lành sách ấy sẽ mang đến cho thế hệ đang vươn lên. Chị nói rằng bản dịch này sẽ cho phép các tín hữu trẻ tuổi “đạt được một sự hiểu biết thấu đáo về lời của Chúa và tôn trọng những gì Chúa đòi hỏi.”

Đối với các tín hữu của Giáo Hội, việc học Sách Mặc Môn bằng ngôn ngữ của họ là một nguồn phước lành không kể xiết. Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn có nói: “Khi các tín hữu thành tâm học hỏi và giảng dạy từ thánh thư, thì chứng ngôn của họ sẽ phát triển, sự hiểu biết của họ sẽ gia tăng, tình yêu thương gia đình và những người khác sẽ tăng trưởng, khả năng của họ để phục vụ những

người khác sẽ bành trướng, rồi họ sẽ nhận được nhiều sức mạnh hơn để chống lại cám dỗ cũng như bảo vệ lẽ thật và sự ngay chính.”<sup>1</sup>

## Các Phước Lành Có Ảnh Hưởng Sâu Rộng

Các phước lành dồi dào mà Sách Mặc Môn mang vào cuộc sống của những người học sách này đưa đến một động lực mạnh mẽ để chia sẻ sách này với những người khác, làm ứng nghiệm thêm lời tiên tri. Mỗi năm có khoảng bốn triệu quyển Sách Mặc Môn được phân phát trên toàn cầu bằng hơn 100 ngôn ngữ trong khi mỗi tín hữu và những người truyền giáo, lần lượt chia sẻ chứng ngôn của họ về Chúa Giê Su Kỵ Tô. An Ma đã nói đến “mục đích thông sáng” thời xa xưa đang được mặc khải trong phạm vi toàn cầu nhờ ảnh hưởng của Sách Mặc Môn và trong mỗi cuộc sống đã được thay đổi. ■

### GHI CHÚ

1. Thư của Đệ Nhất Chủ Tịch Đoàn, ngày 15 tháng Mười năm 2008.

## CÁC DẠNG MẪU CÓ SẴN

Ngoài bản in ra, Sách Mặc Môn còn có sẵn trong nhiều dạng mẫu, cho phép người ta nghiên cứu và học tập theo nhiều cách khác nhau.

## Các Phiên Bản trên Mạng Internet và trên Các Thiết Bị Di Động

Sách Mặc Môn hiện nay có thể được đọc trên mạng Internet ([scriptures.lds.org](http://scriptures.lds.org)) và trên các thiết bị di động ([mobile.lds.org](http://mobile.lds.org)). Hiện có sẵn 21 ngôn ngữ trực tuyến với thêm nhiều ngôn ngữ nữa trong tương lai. Các chức năng tham khảo chéo và tìm kiếm trực tuyến giúp cho việc học thánh thư có thể thực hiện được trong một cách khác biệt, dẫn đến những hiểu biết mới.

## Các Phiên Bản Âm Thanh

Hiện nay, có những phiên bản âm thanh của Sách Mặc Môn bằng tiếng Anh, Nhật, Hàn Quốc, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha. Các anh chị em có thể tải xuống phần thu thanh từ [scriptures.lds.org](http://scriptures.lds.org) miễn phí hoặc mua các đĩa CD qua Các Dịch Vụ Phân Phối ([store.lds.org](http://store.lds.org)). Các chương được tuyển chọn cũng có sẵn trên các băng cát sét bằng tiếng Cakchiquel, Mam, Navajo, Quiche, và Tzotzil. Việc sản xuất các phiên bản âm thanh bằng các ngôn ngữ khác đang được xúc tiến.



## Các Phiên Bản Khác

Với hình minh họa đầy màu sắc và văn bản được đơn giản hóa, *Các Câu Chuyện về Sách Mặc Môn* nhấn mạnh việc học hỏi bằng hình ảnh cho những người đang học đọc. Sách này được in ra bằng hơn 70 ngôn ngữ. *Các Câu Chuyện về Sách Mặc Môn* cũng có sẵn trực tuyến tại [scripturestories.lds.org](http://scripturestories.lds.org). Bộ đĩa DVD bằng Ngôn Ngữ Ra Dấu Tiếng Mỹ, một phiên bản in chữ lớn (bằng tiếng Anh, Bồ Đào Nha và Tây Ban Nha) và một phiên bản tiếng Anh chữ nổi Braille, cũng có sẵn qua Các Dịch Vụ Phân Phối.



# NHỮNG CÂU HỎI THƯỜNG ĐƯỢC ĐẶT RA VỀ SÁCH MẶC MÔN



## Sách Mặc Môn là gì và sách ấy được so sánh với Kinh Thánh như thế nào?

Sách Mặc Môn là quyển thánh thư tương tự như Kinh Thánh. Sách ấy là một chứng thư khác về Chúa Giê Su Ky Tô.<sup>1</sup> Kinh Thánh chủ yếu thảo luận về cuộc sống và những lời giảng dạy của Y Sơ Ra Ên thời xưa. Sách Mặc Môn chứa đựng những điều ghi chép của vài nhóm người đã đến Châu Mỹ, kể cả một gia đình đã rời bỏ Giê Ru Sa Lem vào năm 600 trước công nguyên. Những người này cũng là con cháu của gia tộc Y Sơ Ra Ên. Do đó, Kinh Thánh và Sách Mặc Môn được viết bởi những người thuộc cùng di sản nhưng ở những phần đất khác nhau trên thế giới.

Giống như Kinh Thánh,

Sách Mặc Môn còn nhiều hơn là một biên sử. Sách này chứa đựng “phúc âm trọn vẹn của Chúa Giê Su Ky Tô” (GLGŨ 20:9): những lời giảng dạy, các giáo lý, và những lời tiên tri mà làm chứng về Thượng Đế Đức Chúa Cha và Vị Nam Tử của Ngài là Chúa Giê Su Ky Tô.

Tiên Tri Joseph Smith giải thích rằng Sách Mặc Môn “cho chúng ta biết rằng Đấng Cứu Rỗi hiện đến lục địa này [Châu Mỹ] sau khi Ngài phục sinh; rằng Ngài đã thiết lập Phúc Âm ở nơi đây với tất cả sự trọn vẹn, phong phú, quyền năng và phước lành của phúc âm này. Rằng họ có Các Vị Sứ Đồ, Tiên Tri, Giám Trợ, Thầy Giảng, và Các Vị Rao Giảng Phúc Âm, cùng một thứ tự, cùng một

*Cho dù từ bạn bè, gia đình, những người thật sự thích thú, hay chống đối, chúng ta cũng đều nhận được những câu hỏi về Sách Mặc Môn. Đây là một số câu trả lời có thể có.*



chức tư tế, cùng các giáo lễ, ân tứ, quyền năng, và phước lành, như đã được thụ hưởng trên lục địa phương đông; . . . rằng các vị tiên tri cuối cùng còn sống ở giữa họ đã được truyền lệnh phải viết bản tóm lược những lời tiên tri, lịch sử của họ, v.v., và chôn giấu dưới đất, và rằng nó sẽ ra đời và được kết hợp với Kinh Thánh để hoàn tất các mục đích của Thượng Đế trong những ngày sau cùng.”<sup>2</sup>

Các tín hữu của Giáo Hội học Kinh Thánh lần Sách Mặc Môn. Thực vậy, hai trong bốn năm của chương trình giảng dạy trong Trường Chúa Nhật chúng ta là dành cho việc học Kinh Thánh. (Để biết thêm về đề tài này, xin xem các trang 16, 24, và 52 trong số báo này.)



### Ai viết Sách Mặc Môn?

Các vị tiên tri thời xưa, như Nê Phi, Gia Cốp, Mặc Môn và con trai của Mặc Môn là Mô Rô Ni là các tác giả chính. Mặc Môn biên soạn và tóm lược các biên sử do các vị tiên tri lưu giữ về lịch sử, lời tiên tri và những điều giảng dạy của họ. Ông cũng gồm vào một số kinh nghiệm riêng của ông. Mặc Môn khắc biên sử này lên trên các tấm kim loại được đóng lại với nhau—màu vàng—mà thường được nói đến như là các bảng khắc bằng vàng.

Sau khi Mặc Môn qua đời, Mô Rô Ni hoàn tất biên sử và chôn nó trên một ngọn đồi để bảo tồn nó cho thời kỳ chúng ta. Vào năm 1823, Mô Rô Ni hiện đến cùng Joseph Smith với tư cách là một thiên sứ và chỉ cho ông thấy biên sử đó được chôn giấu ở đâu. Bốn năm sau, Joseph được phép lấy các biên sử. “Nhờ vào ân tứ và quyền năng của Thượng Đế, ông đã phiên dịch biên sử đó” ra tiếng Anh từ ngôn ngữ cổ xưa là ngôn ngữ được dùng để viết biên sử đó.<sup>3</sup> Sau đó ông xuất bản và phân phối Sách Mặc Môn. (Để biết thêm về đề tài này, xin xem các trang 22 và 72 trong số báo này.)

## Có những ai khác đã nhìn thấy các bảng khắc bằng vàng?

### Điều gì đã xảy ra cho biên sử gốc—các bảng khắc bằng vàng?

Joseph Smith nhận được các bảng khắc vào tháng Chín năm 1827 và giữ chúng cho đến mùa xuân năm 1829. Khi viết tiểu sử của mình vào năm 1838, ông giải thích điều đã xảy ra cho các bảng khắc: “Theo như đã dự định, khi vị sứ giả [Mô Rô Ni] đến lấy, tôi giao hoàn cho ông; và ông vẫn gìn giữ chúng cho đến ngày nay, tức là ngày hai tháng Năm, năm một ngàn tám trăm ba mươi tám” (Joseph Smith—Lịch Sử 1:60).

### Có những ai khác đã nhìn thấy các bảng khắc bằng vàng?

Ngoài Joseph Smith ra còn có vài người nam và người nữ khác đã nhìn thấy các bảng khắc và làm chứng về sự hiện hữu của các bảng khắc này. Đặc biệt có mười một người đàn ông được biết là Ba Nhân Chứng và Tám Nhân Chứng đã ghi lại chứng ngôn của họ về việc nhìn thấy các bảng khắc và, trong trường hợp của Tám Nhân Chứng, đã cầm các bảng khắc. Các chứng ngôn của họ được in ở phía trước của mỗi quyển Sách Mặc Môn.

Những người này đứng



làm nhân chứng hùng hồn về Sách Mặc Môn, có lẽ còn hơn thế nữa vì một số họ đã “có lúc căm ghét Joseph,” Anh Cả Jeffrey R. Holland thuộc Nhóm Túc Số Mười Hai Vị Sứ Đồ đã quả quyết như vậy. Tuy nhiên, họ “đã làm chứng cho đến khi chết rằng họ đã nhìn thấy một thiên sứ và chạm tay vào các bảng khắc. Họ đã tuyên bố: ‘Những bảng khắc này đã được biểu lộ cho chúng tôi trông thấy bằng quyền năng của Thượng Đế, chứ không phải bằng quyền năng của loài người.’ ‘Vậy nên, chúng tôi biết chắc chắn rằng tác phẩm này có thật.’”<sup>4</sup>

### Có một bằng chứng vật chất rằng Sách Mặc Môn là chân chính không?

Mặc dù chúng ta không đặt đức tin của mình lên



trên bằng chứng vật chất, nhưng có bằng chứng ngôn ngữ học, lịch sử và khảo cổ học về Sách Mặc Môn. Ví dụ, ý tưởng về việc viết trên các bảng kim loại đã từng bị nhạo báng, nhưng trong những năm gần đây, người ta đã tìm thấy vô số các bài viết thiêng liêng trên các bảng kim loại—một số các bài viết thiêng liêng này được giấu trong các hộp bằng đá.

Các nhà ngôn ngữ học đã ghi nhận những từ và cụm từ trong Sách Mặc Môn nghe có vẻ ngược ngệ trong tiếng Anh nhưng lại có ý nghĩa hoàn hảo trong tiếng Hê Bơ Rơ và các ngôn ngữ liên hệ mà những người trong Sách Mặc Môn đều biết đến—là các ngôn ngữ thiếu niên Joseph Smith không hề biết.

Nhưng những loại bằng chứng này không phải là

điều thuyết phục chúng ta về lẽ trung thực của Sách Mặc Môn. Đây là vấn đề đức tin và sự mặc khải cá nhân.

### Làm thế nào tôi có thể biết được Sách Mặc Môn là chân chính?

Cách chắc chắn duy nhất để tự mình biết được là qua quyền năng của Đức Thánh Linh. Chương cuối cùng trong Sách Mặc Môn mời gọi bất cứ người nào đọc, suy ngẫm sách và chân thành muốn biết xem sách có chân chính không thì hãy cầu vấn Cha Thiên Thượng trong danh của Chúa Giê Su Kỵ Tô. Những người làm theo cách này sẽ biết nhờ quyền năng của Đức Thánh Linh rằng sách này là chân chính (xin xem Mô Rô Ni 10:3–5). Hàng triệu tín hữu của Giáo Hội đã cầu nguyện và biết được qua sự làm chứng của Đức Thánh Linh rằng Sách Mặc Môn là chân chính. (Để biết thêm về đề tài này, xin xem các trang 4, 60 và 80 trong số báo này.)

**Tôi cảm thấy hoang mang vì sách Khải Huyền 22:18–19 bảo chúng ta không được thêm bất cứ điều gì vào lời của Thượng Đế.**

Một trong những sự tin tưởng chủ yếu của



### HỌC HỎI THÊM VỀ SÁCH MẶC MÔN

Có rất nhiều thông tin trực tuyến bằng vài ngôn ngữ mà có thể giúp các anh chị em học hỏi thêm về Sách Mặc Môn và chia sẻ thông tin đó với gia đình và bạn bè của mình.

- Để đọc Sách Mặc Môn trực tuyến, xin vào [scriptures.lds.org/bm](http://scriptures.lds.org/bm).
- Để học hỏi thêm về Sách Mặc Môn, đặt câu hỏi, hay trò chuyện trên mạng với những người truyền giáo, xin vào [mormon.org/book-of-mormon](http://mormon.org/book-of-mormon).
- Để yêu cầu có được một quyển sách miễn phí, xin vào [mormon.org/free-book-of-mormon](http://mormon.org/free-book-of-mormon).
- Để có thêm thông tin, những bài viết và những lời giải thích, xin xem [lds.org/study/topics/book-of-mormon?lang=eng](http://lds.org/study/topics/book-of-mormon?lang=eng).

chúng ta là Thượng Đế đã luôn luôn mặc khải ý muốn của Ngài cho con cái của Ngài trên thế gian biết và Ngài sẽ luôn luôn làm như vậy. Chúng ta tin Kinh Thánh là lời của Thượng Đế nhưng không tin rằng Kinh Thánh chứa đựng tất cả sự mặc khải mà Thượng Đế đã hay sẽ ban cho các vị tiên tri của Ngài. Ngay cả ngày nay, Ngài vẫn tiếp tục mặc khải ý muốn của Ngài qua các vị tiên tri và sứ đồ tại thế, chính là nền tảng của Giáo Hội Các Thánh Hữu Ngày Sau của Chúa Giê Su Kỵ Tô (xin xem Ê Phê Sô 2:20).

Khi Sứ Đồ Giảng viết sách Khải Huyền, sách này không phải là quyển sách cuối cùng của Kinh Thánh. Kinh Cựu Ước và Kinh Tân Ước đã không được đóng thành một quyển thánh thư duy nhất—mà hiện giờ được gọi là Kinh Thánh—cho đến thế kỷ thứ ba sau công nguyên.

Tương tự như vậy, sách Phục Truyền Luật Lệ Ký 4:2 bảo chúng ta không được thêm điều gì vào những lời của Môi Se. Dĩ nhiên, lúc ban đầu trong Kinh Cựu Ước, câu này không làm cho phần



còn lại của Kinh Thánh bị mất hiệu lực. Môi Se lần Giảng không thể nói đến việc sửa đổi một quyển kinh mà chưa ra đời; thay vì thế họ cảnh báo chống lại việc sửa đổi những điều giảng dạy chân thực của phúc âm.

Sách Mặc Môn là sách chứa đựng phúc âm trọn vẹn, không hề sửa đổi mà tái khẳng định lời của Thượng Đế. (Để biết thêm về đề tài này, xin xem các trang 24 và 38 trong số báo này.)

**Tôi đã nghe nói rằng có những điều thay đổi trong Sách Mặc Môn kể từ khi sách được xuất bản lần đầu. Điều gì đã được thay đổi và tại sao?**

Câu trả lời cho câu hỏi này tùy thuộc vào việc hiểu biết chút ít về quá trình phiên dịch và xuất bản Sách Mặc Môn.

1. Khi Joseph Smith phiên dịch các bản khắc bằng vàng bởi quyền năng của Thượng Đế, ông đã đọc những lời dịch cho một người ghi chép. Thỉnh thoảng những người ghi chép mắc lỗi chính tả và ngữ pháp khi họ viết xuống những lời của ông.



## Làm thế nào tôi có thể biết được Sách Mặc Môn là chân chính?

Ví dụ, trong 1 Nê Phi 7:20 từ “hối hận” đã viết sai chính tả. Những người ghi chép không phải là những người ít học, nhưng vì chính tả đã không được tiêu chuẩn hóa vào thời đó.

2. Bản thảo gốc viết tay của bản dịch đã được sao chép lại để làm một bản thảo viết tay mới cho người thợ in. Ở giai đoạn này, một số lỗi chính tả và ngữ pháp đã được sửa lại và phép chấm câu đã được thêm vào. Nhưng cũng có một số lỗi mới khi những từ ngữ bị sao chép sai.

3. Người thợ in cũng hết sức cố gắng để sắp chữ một cách chính xác. Tuy nhiên, thỉnh thoảng người ấy cũng mắc phải những lỗi khác. Ví dụ, trong An Ma 57:25 người ấy đọc sai từ “vui mừng” và thay vì thế sắp chữ “kẻ thù.”

4. Tiên Tri Joseph Smith xem rất kỹ ba ấn bản đầu tiên của Sách Mặc Môn, và ông tiếp tục giúp điều chỉnh và làm cho sách chính xác hơn. Nhưng một số lỗi đã không thấy được cho đến khi có các ấn bản sau này. Vào năm 1981, một lỗi của thợ in trong An Ma 16:5 cuối cùng đã được sửa lại cho

phù hợp với bản thảo gốc như khi Vị Tiên Tri đã phiên dịch từ ấy từ các bản khắc bằng vàng.

5. Những điều thay đổi khác gồm có chương mới cùng các chỗ ngắt câu và cước chú với phần tham khảo chéo.

### Chia sẻ một Quyển Sách

Bất cứ ai đặt ra câu hỏi nào hoài nghi về Sách Mặc Môn thì chính quyển sách này tự nó bênh vực là hữu hiệu nhất. Các anh chị em có thể làm chứng về sách ấy, chia sẻ một quyển và mời những người khác tự cầu nguyện về sách ấy. Nếu một người có tấm lòng chân thành và ước muốn chân thật để biết sách ấy có chân chính hay không thì Chúa “sẽ biểu lộ lẽ thật của điều này cho [người ấy] biết, bởi quyền năng của Đức Thánh Linh” (Mô Rô Ni 10:4). ■

#### GHI CHÚ

1. Ví dụ, xin xem Boyd K. Packer, “The Book of Mormon: Another Testament of Jesus Christ,” *Liahona*, tháng Giảng năm 2002, 71.
2. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith* (2007), 64.
3. *Những Lời Giảng Dạy của Các Vị Chủ Tịch Giáo Hội: Joseph Smith*, 60.
4. Jeffrey R. Holland, “Sự An Toàn cho Linh Hồn,” *Liahona*, tháng Mười Một năm 2009, 90.

# MỘT CHỨNG NGÔN, MỘT GIAO ƯỚC VÀ MỘT BẢNG CHỨNG

Bài của Anh Cả  
Jeffrey R. Holland

Thuộc Nhóm Túc Số  
Mười Hai Vị Sứ Đồ



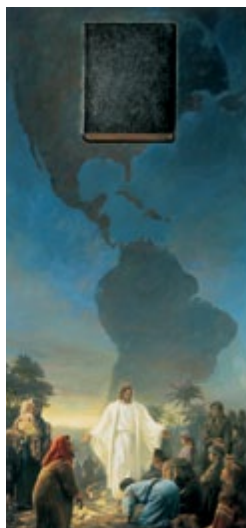
Những điều khẳng định thiêng liêng tôi đã có về Đấng Cứu Rỗi và Giáo Hội phục hồi của Ngài đến với tôi khi tôi đọc Sách Mặc Môn vào lứa tuổi thanh niên. Chính là trong lúc đọc biên sử thiêng liêng mà tôi đã—nhiều lần—cảm thấy được lời mách bảo không thể phủ nhận của Đức Thánh Linh phán cùng tâm hồn tôi về lẽ trung thực của sách ấy.

Việc đọc sách ấy là sự khởi đầu cho ánh sáng của tôi. Sách đó là nguồn gốc chắc chắn thuộc linh đầu tiên của tôi rằng Thượng Đế hằng sống, Ngài là Cha Thiên Thượng, và một kế hoạch hạnh phúc đã được phác họa trong thời vĩnh cửu cho tôi. Sách đó dẫn dắt tôi đến việc yêu mến Kinh Thánh và các tác phẩm tiêu chuẩn khác của Giáo Hội. Sách đó dạy tôi biết yêu mến Chúa Giê Su Kỵ Tô, nhìn thấy lòng trắc ẩn thương xót của Ngài cùng suy nghĩ về ân điển và sự vĩ đại của sự hy sinh chuộc tội của Ngài.

Vì tôi đã tự mình học được rằng Sách Mặc Môn là một bằng chứng chân chính—một chứng thư khác và một giao ước mới—rằng Chúa Giê Su là Đấng Kỵ Tô, nên tôi cũng biết rằng Joseph Smith là vị tiên tri của Thượng Đế. Như cụ tổ của tôi đã nói trong những thời kỳ đầu tiên của Sự Phục Hồi: “Không có một người tà ác nào có thể viết được một quyển sách như quyển sách này; và không có một người tốt lành nào sẽ viết được sách này, trừ phi sách này là chân chính và người ấy được Thượng Đế truyền lệnh để làm như vậy.”<sup>1</sup>

Tất cả những giây phút đầy soi dẫn khác cũng như những sự biểu hiện thánh hóa mà ngày nay mang đến ý nghĩa sâu xa nhất và mục đích cho cuộc sống của tôi cùng một nền tảng vững chắc cho chứng ngôn của tôi đã được thêm vào lòng tin chắc ban đầu của tôi.

Bây giờ, tôi không có đi tàu với anh của Gia Rết. Tôi không có nghe bài thuyết giảng kỳ diệu của Vua Bên Gia Min. Tôi không ở trong đám đông dân Nê Phi là những người đã sờ tay vào các vết thương của Chúa



*Tôi làm chứng  
rằng Sách Mặc  
Môn là một giao  
ước mới, một  
chứng thư mới  
từ Tân Thế Giới  
cho toàn thể thế  
gian.*

phục sinh, cũng như tôi không cùng khóc với Mặc Môn và Mô Rô Ni về một nền văn minh bị hủy diệt. Nhưng chứng ngôn của tôi về biên sử này và cảm giác bình an mà biên sử này mang đến cho tâm lòng nhân loại—được ban cho tôi qua lời mách bảo của Đức Thánh Linh cũng giống như cách các anh chị em được ban cho—thì cũng có tính chất gắn bó và rõ rệt như chứng ngôn của họ. Tôi làm chứng về quyển sách này một cách chắc chắn thể như tôi đã cùng với Ba Nhân Chứng nhìn thấy thiên sứ Mô Rô Ni hoặc, với Tám Nhân Chứng, đã chạm tay vào các bảng khắc bằng vàng.

Tôi làm chứng thêm rằng không một người nào trong chúng ta có thể đến với đức tin trọn vẹn trong công việc ngày sau này và nhờ đó tìm ra được mức độ bình an và an ủi trọn vẹn nhất trong thời kỳ chúng ta cho đến khi người ấy chấp nhận thiên tính của Sách Mặc Môn và Chúa Giê Su Kỵ Tô là Đấng được sách ấy làm chứng. Như Mặc Môn đã nói cùng Mô Rô Ni trong một thời kỳ nguy ngập nhất của họ, tôi cũng xin nói như vậy trong thời kỳ nguy ngập của chúng ta: “Hãy trung thành nơi Đấng Kỵ Tô. . . . Và cầu xin ân điển của Thượng Đế Đức Chúa Cha, mà ngai cao của Ngài ở trên các tầng trời, và Chúa Giê Su Kỵ Tô của chúng ta, là Đấng ngồi bên tay phải đầy quyền năng của Ngài . . . ở cùng con mãi mãi” (Mô Rô Ni 9:25–26).

Sách Mặc Môn là biểu hiện thiêng liêng của giao ước lớn và cuối cùng của Đấng Kỵ Tô với loài người. Đó là một giao ước mới, một chứng thư mới từ Tân Thế Giới cho toàn thể thế gian. Ánh sáng tôi đang bước theo là ánh sáng của Ngài. Lòng thương xót và vẻ uy nghi của Ngài dẫn dắt tôi và các anh chị em trong sự làm chứng của chúng ta cùng thế gian về Ngài. ■

#### GHI CHÚ

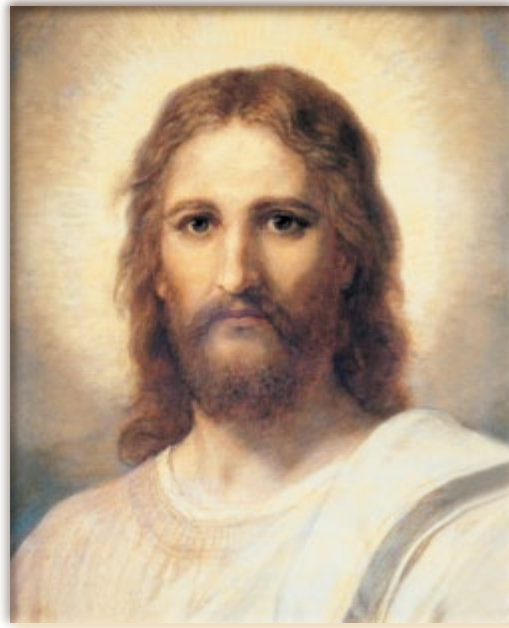
1. George Cannon, được trích dẫn trong “The Twelve Apostles,” trong Andrew Jenson, biên tập, *The Historical Record*, 6:175.



**Rồi Ngài Đã Chữa Lành cho Tất Cả Mọi Người, do Gary Kapp họa**

*“Trong các người có ai đau ốm không? Hãy đem họ lại đây. . .  
“ . . . Và ta thấy đức tin của các người đủ để ta chữa lành cho  
các người.  
“Và chuyện rằng, sau khi Ngài phán như vậy, thì tất cả đám*

*đông đồng loạt tiến lên với những người bệnh, người bị đau  
đớn, người què, đui, câm, cùng tất cả những người bị đau đớn  
về mọi thể cách khác; rồi Ngài đã chữa lành cho tất cả mọi  
người được đem lại trước mặt Ngài” (3 Nê Phi 17:7-9).*



“Giờ đây . . . hơi hết thấy mọi người ở các nơi tận cùng của trái đất, hãy nghe theo những lời này và hãy tin Đấng Ky Tô; và nếu các người không tin những lời này, thì hãy tin Đấng Ky Tô. Và nếu các người tin Đấng Ky Tô thì các người sẽ tin những lời này, vì đây là những lời của Đấng Ky Tô, và Ngài đã ban những lời này cho tôi; và những lời này dạy tất cả mọi người phải nên làm điều thiện.

Và nếu những lời này không phải là những lời của Đấng Ky Tô, thì các người hãy xét đi—vì Đấng Ky Tô sẽ chỉ cho các người thấy, vào ngày sau cùng với quyền năng và vinh quang lớn lao” (2 Nê Phi 33:10-11).